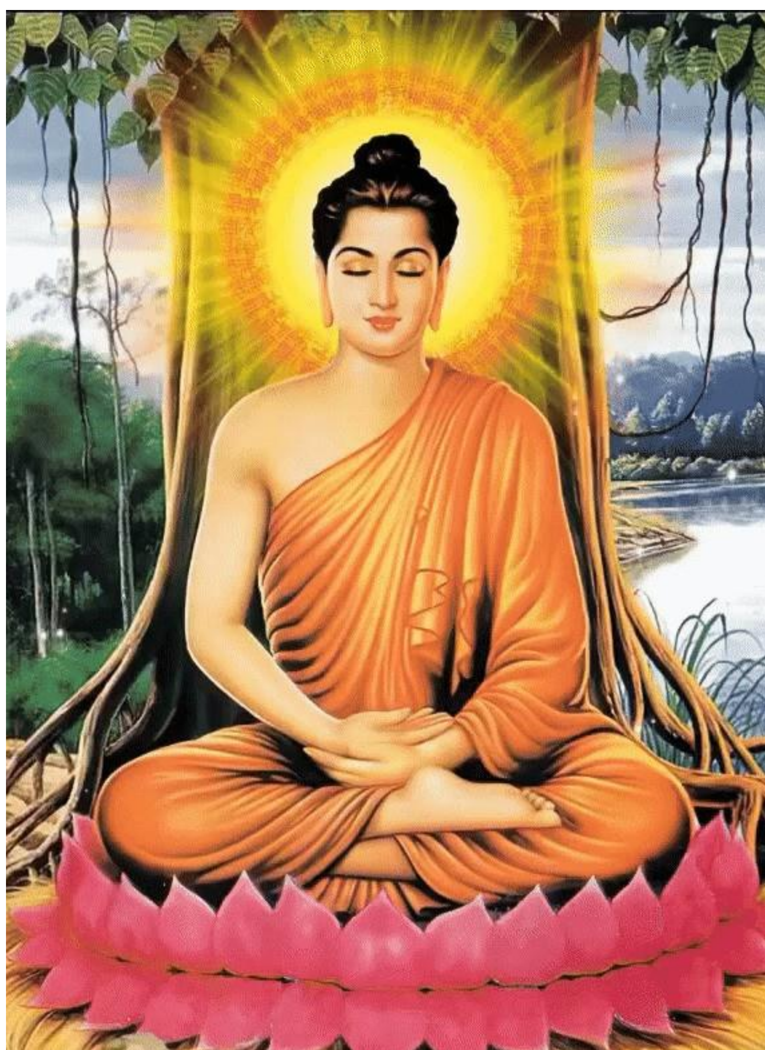


CHÚ LĂNG NGHIÊM KỆ VÀ GIẢNG GIẢI - HÒA THƯỢNG TUYÊN HOÁ



CHÚ LĂNG NGHIÊM .PDF

CHÚ LĂNG NGHIÊM .HTML

➔ CHÚ LĂNG NGHIÊM GIẢNG GIẢI TRỌN BỘ .ZIP (1.43G)

➤ Hòa Thượng Tuyên Hóa Giảng Kinh Lăng Nghiêm

Chulangnghiem.weebly.com

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 1) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 2) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 3) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 4) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 5) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 6) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 7) MP3

➔ Diễn Đọc Kinh Thủ Lăng Nghiêm Lê Đình Thám MP3

➔ Kinh Thủ Lăng Nghiêm Thích Duy Lực MP3

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 01

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 02

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 03

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 04

Khai Thị Về Kinh Và Chú Thủ Lăng Nghiêm



KINH THỦ LĂNG NGHIÊM - THÍCH DUY LỰC PDF

“

NGHI THỨC TRÌ TỤNG CHÚ LĂNG NGHIÊM

(Hòa Thượng Tuyên Hoá)

Tôi lại muốn bảo với các vị lời nói thật lòng liên quan đến Kinh Lăng Nghiêm. Kinh Lăng Nghiêm chính là một dạng xá lợi của Phật, chân thân của Phật. Những ai phê bình Kinh Lăng Nghiêm, bất luận là người nào, nếu là Bồ tát, cho rằng Kinh Lăng Nghiêm là giả thì vị Bồ tát này lập tức bị đọa vào địa ngục. Nếu là A la hán, cho rằng Kinh Lăng Nghiêm là giả thì vị A la hán này cũng sẽ lập tức bị đọa vào địa ngục. Không riêng gì những hạng phàm phu tục tử, còn nào là scholar, nào là học giả, những hạng người này đều là những vật bị vứt vào thùng rác, căn bản là họ không có tư cách để hiểu rõ về Kinh Lăng Nghiêm, cũng không có tư cách phê bình Kinh Lăng Nghiêm. Cho nên bất luận là người nào phê bình Kinh Lăng Nghiêm, bất luận họ là ai, đều rơi vào địa ngục. Kinh Lăng Nghiêm là một bộ Kinh đại diện cho toàn thể Phật Giáo, nếu không có Kinh Lăng Nghiêm thì sẽ không có Phật Giáo, cho nên Đức Phật mới tuyên nói trước là vào thời pháp diệt, thời Chánh pháp diệt tận, Kinh Lăng Nghiêm sẽ diệt trước, sau khi Kinh Lăng Nghiêm hoàn toàn diệt rồi, thì những Kinh khác mới lần lượt diệt theo. Cho nên những người đệ tử Phật chúng ta nếu muốn hộ trì Phật Giáo, trước phải hộ trì Kinh Lăng Nghiêm, đến khắp nơi giảng Kinh Lăng Nghiêm, thuyết Kinh Lăng Nghiêm, phiên dịch Kinh Lăng Nghiêm, đọc Kinh Lăng Nghiêm. Đồng thời, điều chánh yếu là phải trì tụng Chú Lăng Nghiêm.

Nam mô Lăng Nghiêm Hội thượng

Phật Bồ tát. (3 Lần)

Diệu trạm tổng trì bất động tôn,
Thủ Lăng Nghiêm Vương thế hy hữu.
Tiêu ngã ức kiếp điên đảo tưởng.
Bất lịch tăng kỳ hoạch Pháp thân.

Nguyện kim đắc quả thành Bảo Vương
Hoàn độ như thị Hằng sa chúng.
Tương thử thâm tâm phụng trần sát,
Thị tắc danh vi báo Phật ân.

Phục thỉnh Thế Tôn vị chứng minh,
Ngũ trược ác thế thệ tiên nhập.
Như nhất chúng sanh vị thành Phật,
Chung bất ư thử thủ Nê hoàn.

Đại hùng đại lực đại từ bi,
Hy cánh thẩm trừ vi tế hoặc.
Linh ngã tảo đăng Vô Thượng Giác,
Ư thập phương giới tọa đạo tràng,

Thuấn-nhã-đa tánh khả tiêu vong,
Thước-ca-ra tâm vô động chuyển.

Nam mô thường trụ thập phương Phật.
Nam mô thường trụ thập phương Pháp.
Nam mô thường trụ thập phương Tăng.
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
Nam mô Phật đảnh Thủ Lăng Nghiêm.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát.

Nam mô Kim Cang Tạng Bồ tát.

Kính lễ chư Phật chư Bồ tát trong pháp hội
Thủ Lăng Nghiêm. (3 Lần)

Kính lạy Pháp thân, Báo thân, Ứng thân Phật
Thủ Lăng Nghiêm vương hiếm có trên đời.
Tiêu trừ cho con các vọng tưởng điên đảo từ muôn ức kiếp
Không cần trải qua vô số kiếp mà vẫn được Pháp thân.

Nguyện nay đắc quả thành Bảo vương,
Trở lại độ thoát chúng sanh nhiều như số cát sông Hằng.
Nguyện đem thân tâm này phụng sự vô số cõi,
Thế mới gọi là đền ơn chư Phật.

Cúi xin Đức Thế Tôn chứng minh cho con,
Trong đời ác ngũ trược con nguyện vào trước,
Nếu một chúng sanh chưa thành Phật,
Quyết không nơi đó tự mình chứng Niết Bàn.

Đức Phật là đấng đại hùng đại lực đại từ bi,
Cúi xin Ngài dứt trừ các hoặc vi tế cho con.
Khiến con mau đến Vô Thượng Giác,
Mười phương thế giới ngồi cõi đạo tràng.

Hư không kia còn có thể tiêu mất,
Bổn tâm kiên cố không hề lay động.

Nam mô thường trụ thập phương Phật.
Nam mô thường trụ thập phương Pháp.
Nam mô thường trụ thập phương Tăng.
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
Nam mô Phật đảnh Thủ Lăng Nghiêm.
Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát.
Nam mô Kim Cang Tạng Bồ tát.

Bấy giờ, Thế Tôn từ nơi nhục kế phóng ra hào quang trăm báu, trong hào quang phóng ra hoa sen báu ngàn cánh, có Hóa thân Như Lai ngồi trong hoa sen báu. Trên đảnh phóng mười đạo hào quang trăm báu, mỗi mỗi đạo hào quang đều thị hiện Kim Cang Mật Tích nhiều như số cát mười sông Hằng hà, tay đỡ núi, tay cầm chày, khắp cõi hư không. Đại chúng ngước lên xem, vừa kính yêu vừa lo sợ, xin

Phật thương xót che chở, nhất tâm lắng nghe đức Như Lai nơi Vô Kiến Đảnh Tướng của Phật phóng ra hào quang tuyên thuyết Thần Chú.

CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

ĐỆ NHẤT I.

01. **Nam-mô tát đát tha**

02. **Tô già đa da**

03. **A ra ha đế**

04. **Tam-miệu tam bồ-đà tỏa**

05. **Nam mô tát đát tha**

06. **Phật đà cu tri sắc ni sam**

07. **Nam-mô tát bà**

08. **Bột đà bột địa**

09. **Tát đa bệ tệ**

10. **Nam-mô tát đa nẩm**

11. **Tam-miệu tam bồ đà**

12. **Cu tri nẩm**

13. **Ta xá ra bà ca**

14. **Tăng già nẩm**

15. **Nam-mô lô kê A-La-**

Hán đa nẩm.

16. **Nam-mô tô lô đa**

ba na nẩm.

17. **Nam-mô ta yết rị đà**

dà di nẩm.

18. **Nam-mô lô kê tam-**

miệu dà đa nẩm.

19. **Tam-miệu dà ba ra**

20. **Để ba đa na nẩm.**

21. **Nam-mô đề bà ly sắc nỏa.**

22. **Nam-mô tất đà da**

23. **Tỳ địa da**

24. Đà ra ly sắc nỏa.

25. Xá ba noa

26. Yết ra ha

27. Ta ha ta ra ma tha nẩm

28. Nam-mô bạt ra ha ma ni

29. Nam-mô nhơn dà ra da

30. Nam-mô bà dà bà đế

31. Lô đà ra da.

32. **Ô ma bát đế**

33. **Ta hê dạ da.**

34. **Nam-mô bà dà bà đế**

35. **Na ra dả**

36. **Noa da**

37. **Bàn dá ma ha tam mộ đà da**

38. **Nam-mô tất yết rị đa da**

39. **Nam-mô bà dà bà đế**

40. **Ma ha ca ra da**

41. **Địa rị bác lặc na**

42. Dà ra tỳ đà ra

43. Ba noa ca ra da.

44. A địa mục đế

45. Thi ma xá na nê

46. Bà tất nê

47. Ma đát rị dà noa

48. Nam-mô tất yết rị đa da

49. Nam-mô bà dà bà đế

50. Đa tha dà đa câu ra da

51. **Nam-mô bát đầu ma câu ra da.**

52. **Nam-mô bạc xà ra câu ra da.**

53. **Nam-mô ma ni câu ra da**

54. **Nam-mô dà xà câu ra da**

55. **Nam-mô bà dà bà đế**

56. **Đế rị trà**

57. **Du ra tây na.**

58. Ba ra ha ra noa ra xà da

59. Đa tha dà đa da

60. Nam-mô bà dà bà đế

61. Nam-mô A di đa bà da

62. Đa tha dà đa da

63. A ra ha đế.

64. Tam-miệu tam bồ đà da

65. Nam-mô bà dà bà đế

66. A sô bệ da

67. Đa tha dà đa da

68. A ra ha đế

69. Tam-miệu tam-bồ đà da

70. Nam-mô bà dà bà đế

71. Bệ xa xà da

72. Câu lô phệ trụ rị da

73. Bác ra bà ra xà da

74. Đa tha dà đa da.

75. Nam-mô bà dà bà đế

76. Tam bổ sư bí đa

77. Tát lân nại ra lặc xà da

78. Đa tha dà đa da

79. A ra ha đế

80. Tam-miệu tam-bồ đà da

81. Nam-mô bà dà bà đế

82. Xá kê dã mẫu na duệ

83. **Đa tha dà đa da**

84. **A ra ha đế**

85. **Tam-miệu tam-bồ đà da**

86. **Nam-mô bà dà bà đế**

87. **Lặc đát na kê đô ra xà da**

88. **Đa tha dà đa da**

89. **A ra ha đế**

90. **Tam-miệu tam-bồ đà da**

91. Đế biều

92. Nam-mô tát yết rị đa

93. Ế đàm bà dà bà đa

94. Tát đác tha dà đô sắc ni sam

95. Tát đác đa bát đác lam

96. Nam-mô a bà ra thị đam

97. Bác ra đế

98. Dương kỳ ra

99. Tát ra bà

100. Bộ đa yết ra ha

101. Ni yết ra ha

102. Yết ca ra ha ni

103. Bạt ra bí địa da

104. Sất đà nể

105. A ca ra

106. Mật rị trụ

107. Bát rị đác ra da

108. Nảnh yết rị

109. Tát ra bà

110. Bàn đà na

111. Mục xoa ni

112. Tát ra bà

113. Đột sắc tra

114. Đột tất phạp

115. Bát na nể

116. Phạt ra ni

117. Giả đô ra

118. Thất đế nẩm

119. Yết ra ha

120. Ta ha tát ra nhã xà

121. Tỳ đa băng ta na yết rị

122. **A sắc tra băng xá đế nẩm**

123. **Na xoa sát đác ra nhã xà**

124. **Ba ra tát đà na yết rị**

125. **A sắc tra nẩm**

126. **Ma ha yết ra ha nhã xà**

127. **Tỳ đa băng tát na yết rị**

128. **Tát bà xá đô lô**

129. Nể bà ra nhã xà

130. Hô lam đột tất phạp

131. Nan giá na xá ni

132. Bí sa xá

133. Tất đác ra

134. A kiết ni

135. Ô đà ca ra nhã xà

136. A bát ra thị đa câu ra

137. Ma ha bác ra chiến trì

138. Ma ha điệp đa

139. Ma ha đế xà

140. Ma ha thuế đa xà bà ra

141. Ma ha bạt ra bàn đà ra

142. Bà tất nể

143. A rị da đa ra

144. Tỳ rị câu tri

145. Thệ bà tỳ xà da

146. Bạt xà ra ma lễ để

147. Tỳ xá lô đa

148. Bột đằng dõng ca

149. Bạt xà ra chế hắt na a giá

150. Ma ra chế bà

151. Bát ra chất đa

152. Bạt xà ra thiện trì

153. Tỳ xá ra giá

154. Phiến đa xá

155. Bệ để bà

156. Bổ thị đa

157. Tô ma lô ba

158. Ma ha thuế đa

159. A rị da đa ra

160. Ma ha bà ra a bác ra

161. Bạt xà ra thương yết ra chế bà

162. Bạt xà ra câu ma rị

163. Câu lam đà rị

164. Bạt xà ra hắt tát đa giá

165. Tỳ địa da

166. Kiền dá na

167. Ma rị ca

168. Khuất tô mẫu

169. Bà yết ra đá na

170. Bệ lô giá na

171. Câu rị da

172. Dạ ra thố

173. Sắc ni sam

174. Tỳ chiếc lam bà ma ni giá.

175. Bạt xà ra ca na ca ba ra bà.

176. Lồ xà na

177. Bạt xà ra đốn trỉ giá

178. Thuế đa giá

179. Ca ma ra

180. Sát sa thi

181. Ba ra bà.

182. Ế đế di đế

183. Mẫu đà ra

184. Yết noa.

185. Ta bệ ra sám

186. Quật phạm đô

187. Ấn thố na mạ mạ tỏa.

ĐỆ NHỊ II.

188. Ô Hồng

189. Rị sắc yết noa

190. Bác lặc xá tất đa

191. Tát đác tha

192. Già đô sắc ni sam

193. Hổ hồng đô lô ung

194. Chiêm bà na

195. Hổ hồng đô lô ung

196. Tất đam bà na

197. Hổ hồng đô lô ung

198. Ba ra sắc địa da

199. Tam bác xoa

200. Noa yết ra

201. Hổ hồng đô lô ung

202. Tát bà dược xoa

203. Hắt ra sát ta

204. Yết ra ha nhã xà

205. Tỳ đằng băng tát na yết ra

206. Hổ hồng đô lô ung

207. Giả đô ra

208. Thi để nẩm

209. Yết ra ha

210. Ta ha tát ra nẩm

211. Tỳ đằng băng tát na ra

212. Hổ hồng đô lô ung

213. Ra xoa

214. Bà già phạm

215. Tát đác tha

216. Già đô sắc ni sam

217. Ba ra điểm

218. Xà kiết rị

219. **Ma ha ta ha tát ra**

220. **Bột thọ ta ha tát ra**

221. **Thất rị sa**

222. **Câu tri ta ha tát nê**

223. **Đế lệ a tệ đề thị bà rị đa**

224. **Tra tra anh ca**

225. **Ma ha bạt xà lô đà ra**

226. **Đế rị bồ bà na**

227. **Man trà ra**

228. **Ô hồng**

229. Ta tất đế

230. Bạt bà đô

231. Mạ mạ

232. Ấn thố na mạ mạ tỏa.

ĐỆ TAM III.

233. Ra xà bà dạ

234. Chủ ra bạt dạ

235. A kỳ ni bà dạ

236. Ô đà ca bà dạ

237. Tỳ xa bà dạ

238. Xá tát đa ra bà dạ

239. Bà ra chước yết ra bà dạ

240. Đột sắc xoa bà dạ

241. A xá nể bà dạ

242. A ca ra

243. Mật rị trụ bà dạ

244. Đà ra ni bộ di kiếm

245. Ba già ba đà bà dạ

246. Ô ra ca bà đa bà dạ

247. Lặc xà đàn trà bà dạ

248. Na dà bà dạ

249. Tỳ điều đát bà dạ

250. Tô ba ra noa bà dạ

251. Dược xoa yết ra ha

252. Ra xoa tư yết ra ha

253. Tất rị đa yết ra ha

254. Tỳ xá giá yết ra ha

255. Bộ đa yết ra ha

256. Cưu bàn trà yết ra ha

257. **Bổ đơn na yết ra ha**

258. **Ca tra bổ đơn na yết ra ha**

259. **Tất kiền độ yết ra ha**

260. **A bá tất ma ra yết ra ha**

261. **Ô đàn ma đà yết ra ha**

262. Xa dạ yết ra ha

263. Hê rị bà đế yết ra ha

264. Xả đa ha rị nẩm

265. Yết bà ha rị nẩm

266. Lô địa ra ha rị nẩm

267. Mang ta ha rị nẩm

268. Mê đà ha rị nẩm

269. Ma xà ha rị nẩm

270. Xà đa ha rị nữ

271. Thị tỷ đa ha rị nẩm

272. Tỳ đa ha rị nẩm

273. **Bà đa ha rị nẩm**

274. **A du giá ha rị nữ**

275. **Chất đa ha rị nữ**

276. **Đế sam tát bệ sam**

277. **Tát bà yết ra ha nẩm**

278. **Tỳ đà dạ xà**

279. **Sân đà dạ di**

280. **Kê ra dạ di**

281. **Ba rị bạt ra giả ca**

282. **Hất rị đởm**

283. **Tỳ đà dạ xà**

284. Sân đà dạ di

285. Kê ra dạ di

286. Trà diễn ni

287. Hất rị đởm

288. Tỳ đà dạ xà

289. Sân đà dạ di

290. Kê ra dạ di

291. Ma ha bát du bát đác dạ

292. Lô đà ra

293. Hất rị đởm

294. Tỳ đà dạ xà

295. **Sân đà dạ di**

296. **Kê ra dạ di**

297. **Na ra dạ noa**

298. **Hất rị đởm**

299. **Tỳ đà dạ xà**

300. **Sân đà dạ di**

301. **Kê ra dạ di**

302. **Đát đỏa dà lô trà tây**

303. **Hất rị đởm**

304. **Tỳ đà dạ xà**

305. **Sân đà dạ di**

306. Kê ra dạ di

307. Ma ha ca ra

308. Ma đác rị già noa

309. Hất rị đởm

310. Tỳ đà dạ xà

311. Sân đà dạ di

312. Kê ra dạ di

313. Ca ba rị ca

314. Hất rị đởm

315. Tỳ đà dạ xà

316. Sân đà dạ di.

317. Kê ra dạ di

318. Xà dạ yết ra

319. Ma độ yết ra

320. Tát bà ra tha ta đạt na

321. Hất rị đởm

322. Tỳ đà dạ xà

323. sân đà dạ di

324. Kê ra dạ di

325. Giả đốt ra

326. Bà kỳ nể

327. Hất rị đởm

328. Tỳ đà dạ xà

329. Sân đà dạ di

330. Kê ra dạ di

331. Tỳ rị dương hất rị tri

332. Nan đà kê sa ra

333. Dà noa bác đế

334. Sách hê dạ

335. Hất rị đởm

336. Tỳ đà dạ xà

337. Sân đà dạ di

338. Kê ra dạ di

339. Na yết na xá ra bà noa

340. Hất rị đởm

341. Tỳ đà dạ xà

342. Sân đà dạ di

343. Kê ra dạ di

344. A-la-hán

345. Hất rị đởm

346. Tỳ đà dạ xà

347. Sân đà dạ di

348. Kê ra dạ di

349. Tỳ đa ra dà

350. Hất rị đởm

351. Tỳ đà dạ xà

352. Sân đà dạ di

353. Kê ra dạ di

354. Bạt xà ra ba nể

355. Câu hê dạ câu hê dạ

356. Ca địa bát đế

357. Hất rị đởm

358. Tỳ đà dạ xà

359. Sân đà dạ di

360. Kê ra dạ di

361. Ra xoa vỏng

362. Bà dà phạm

363. Ấn thố na mạ mạ tỏa

ĐỆ TỨ IV.

364. Bà dà phạm

365. Tát đác đa bát đác ra

366. Nam-mô tý đô đế

367. A tất đa na ra lặc ca

368. Ba ra bà

369. Tất phổ tra

370. Tỳ ca tát đác đa bát đế rị

371. Thập Phật ra thập Phật ra

372. Đà ra đà ra

373. Tần đà ra tần đà ra

374. Sân đà sân đà

375. Hổ hồng hổ hồng.

376. Phấn tra phấn tra phấn tra phấn tra phấn tra

377. Ta ha

378. Hê hê phấn

379. A mâu ca da phấn

380. A ba ra đề ha da phấn

381. Ba ra bà ra đà phấn

382. A tố ra

383. Tỳ đà ra

384. Ba ca phấn

385. Tát bà đề bệ tệ phấn

386. Tát bà na dà tệ phấn

387. Tát bà dược xoa tệ phấn

388. Tát bà kiền thát bà tệ phấn

389. Tát bà bổ đơn na tệ phấn

390. Ca tra bổ đơn na tệ phấn

391. Tát bà đột lang chỉ

đế tệ phấn.

392. **Tát bà đột sáp tỷ lê**

393. **Hất sắc đế tệ phấn**

394. **Tát bà thập bà lê tệ phấn**

395. **Tát bà a bá tất ma lê tệ phấn**

396. **Tát bà xá ra bà noa tệ phấn**

397. **Tát bà địa đế kê tệ phấn**

398. **Tát bà đát ma đà**

kê tệ phấn

399. Tát bà tỳ đà da

400. Ra thệ giá lê tệ phấn

401. Xà dạ yết ra

402. Ma độ yết ra

403. Tát bà ra tha ta đà kê tệ phấn

404. Tỳ địa dạ

405. Giá lê tệ phấn

406. Giả đô ra

407. Phược kỳ nể tệ phấn

408. Bạt xà ra

409. Câu ma rị

410. Tỳ đà dạ

411. La thệ tệ phấn

412. Ma ha ba ra đinh dương

413. Xoa kỳ rị tệ phấn

414. Bạt xà ra thương yết ra dạ

415. Ba ra trượng kỳ ra xà da phấn

416. **Ma ha ca ra dạ**

417. **Ma ha mạt đát rị ca noa**

418. **Nam-mô ta yết rị đa da phấn.**

419. **Tỷ sắc noa tỳ duệ phấn**

420. **Bột ra ha mâu ni duệ phấn**

421. **A kỳ ni duệ phấn**

422. **Ma ha yết rị duệ phấn**

423. Yết ra đàn tri duệ phấn

424. Miệc đát rị duệ phấn

425. Lao đát rị duệ phấn

426. Giá văn trà duệ phấn

427. Yết la ra đác rị duệ phấn.

428. Ca bát rị duệ phấn

429. A địa mục chất đa

430. **Ca thi ma xá na**

431. **Bà tư nể duệ phấn**

432. **Diễn kiết chất**

433. **Tát đỏa bà tỏa**

434. **Mạ mạ ấn thố na mạ mạ tỏa.**

ĐỆ NGŨ **V.**

435. **Đột sắc tra chất đa**

436. **A mạt đác rị chất đa**

437. Ô xà ha ra

438. Dà ba ha ra

439. Lô địa ra ha ra

440. Ta bà ha ra

441. Ma xà ha ra

442. Xà đa ha ra

443. Thị tỉ đa ha ra

444. Bạt lược dạ ha ra

445. Kiền đà ha ra

446. Bố sử ba ha ra

447. Phả ra ha ra

448. Bà tả ha ra

449. **Bát ba chất đa**

450. **Đột sắc tra chất đa.**

451. **Lao đà ra chất đa**

452. **Dược xoa yết ra ha**

453. **Ra sát ta yết ra ha**

454. **Bế lệ đa yết ra ha**

455. **Tỳ xá giá yết ra ha**

456. **Bộ đa yết ra ha**

457. **Cưu bàn trà yết ra ha**

458. **Tất kiền đà yết ra ha**

459. Ô đát ma đà yết ra ha

460. Xa dạ yết ra ha

461. A bá tất ma ra yết ra ha.

462. Trạch khê cách

463. Trà kỳ ni yết ra ha

464. Rị Phật đế yết ra ha

465. Xà di ca yết ra ha

466. Xá câu ni yết ra ha

467. **Lao đà ra**

468. **Nan địa ca yết ra ha**

469. **A lam bà yết ra ha**

470. **Kiền độ ba ni yết ra ha**

471. **Thập phạt ra**

472. **Yên ca hê ca**

473. **Trị đế dược ca**

474. **Đát lệ đế dược ca**

475. **Giả đột thác ca**

476. **Ni đề thập phạt ra**

477. **Tỉ sam ma thập phạt ra**

478. Bạt để ca

479. Tỷ để ca

480. Thất lệ sắc mật ca

481. Ta nể bát để ca

482. Tát bà thập phạt ra

483. Thất lô kiết đế

484. Mạt đà bệ đạt lô chế kiếm

485. A ỷ lô kiềm

486. Mục khê lô kiềm

487. Yết rị đột lô kiềm

488. Yết ra ha

489. Yết lam yết noa du lam

490. Đản đa du lam

491. Hất rị dạ du lam

492. Mạt mạ du lam

493. Bạt rị thất bà du lam

494. Tỷ lật sắc tra du lam

495. Ô đà ra du lam

496. Yết tri du lam

497. **Bạt tất đế du lam**

498. **Ô lô du lam**

499. **Thường dà du lam**

500. **Hắc tất đa du lam**

501. **Bạt đà du lam**

502. **Ta phòng án dà**

503. **Bát ra trượng dà du lam**

504. **Bộ đa tỷ đa trà**

505. **Trà kỳ ni**

506. **Thập bà ra**

507. **Đà đột lô ca**

508. Kiến đốt lô kiết tri

509. Bà lộ đa tỳ

510. Tát bát lô

511. Ha lăng già

512. Du sa đát ra

513. Ta na yết ra

514. Tỳ sa dụ ca

515. A kỳ ni

516. Ô đà ca

517. Mạt ra bệ ra

518. Kiến đa ra

519. A ca ra

520. Mật rị đốt

521. Đát liểm bộ ca

522. Địa lật lặc tra

523. Tỷ rị sắc chất ca

524. Tát bà na câu ra

525. Tứ dẫn dà tệ

526. Yết ra rị dược xoa

527. Đác ra sô

528. Mạt ra thị

529. Phệ đế sam

530. Ta bệ sam

531. Tất đát đa bát đác ra

532. Ma ha bạt xà lô

533. Sắc ni sam

534. Ma ha bát lặc trượng kỳ lam

535. Dạ ba đột đà

536. Xá dụ xà na

537. Biện đát lệ noa

538. Tỳ đà da

539. Bàn đàm ca lô di

540. Đế thù

541. Bàn đàm ca lô di

542. **Bát ra tỳ đà**

543. **Bàn đàm ca lô di**

544. **Đát điệt tha**

545. **Án**

546. **A na lệ**

547. **Tỳ xá đề**

548. **Bệ ra**

549. **Bạt xà ra**

550. **Đà rị**

551. **Bàn đà bàn đà nể**

552. **Bạt xà ra bán ni phấn**

553. Hổ hồng đô lô ung phấn

554. Ta bà ha.





“

Linh Văn Của Trời Đất Cứu Thế Giới



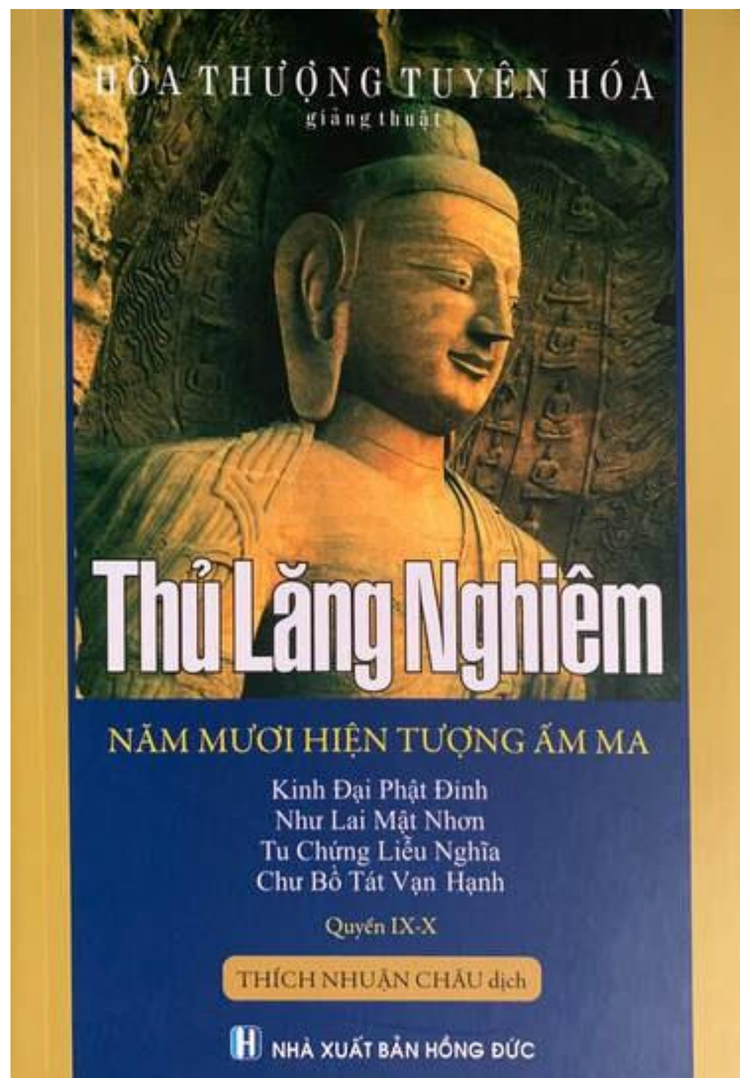
“

Khai Thị Về Kinh Và Chú Lăng Nghiêm



“

[Kinh Thủ Lăng Nghiêm.PDF]





“

kinhlangnghiem.PDF

KINH THỦ LĂNG NGHIÊM - THÍCH DUY LỰC PDF

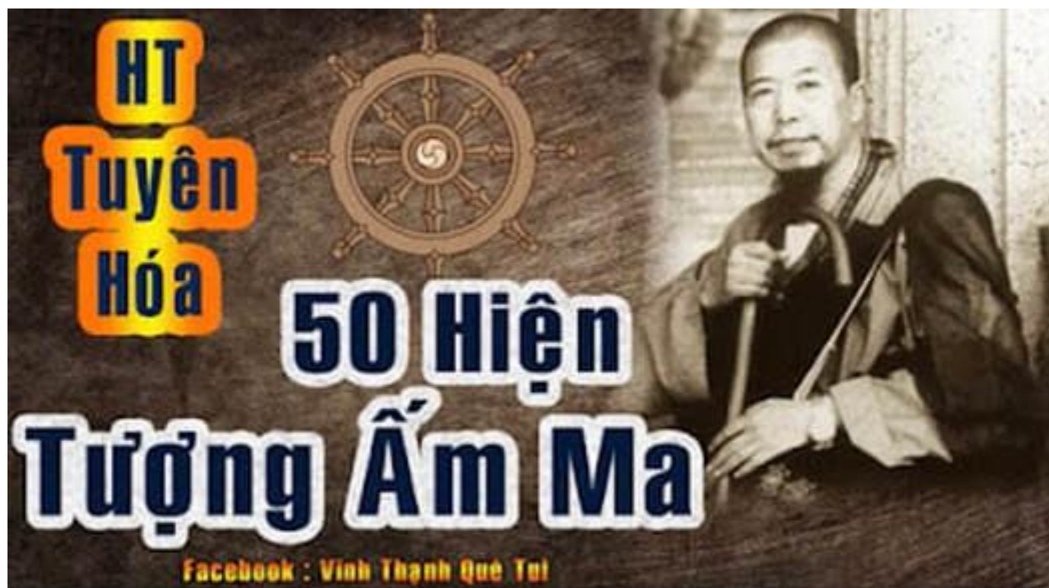
KINH LĂNG NGHIÊM GIẢNG GIẢI - Hòa Thượng Tuyên Hóa PDF

Download PDF



“

năm mươi hiện tượng ngũ ấm ma



“

Tứ Chủng Thanh Tịnh Minh Hối

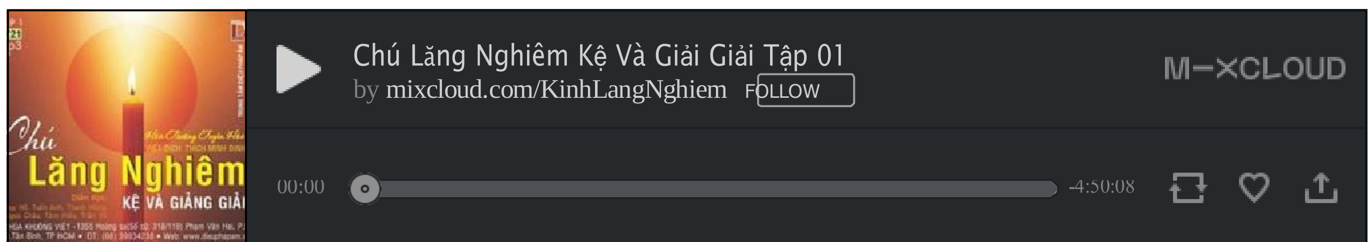




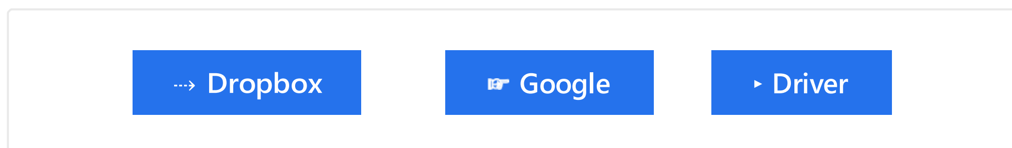
---

chú lăng nghiêm kệ và giảng giải

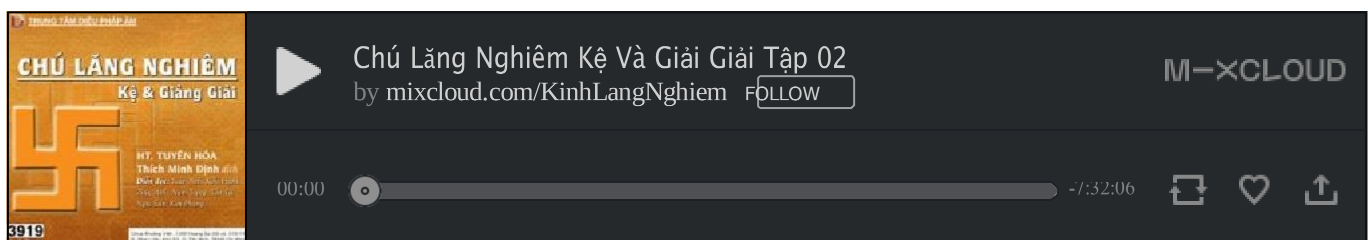
Tập 1: Chú Lăng Nghiêm Kệ và Giảng Giải



DOWNLOAD - Kệ và Giảng Giải Tập 01. MP3



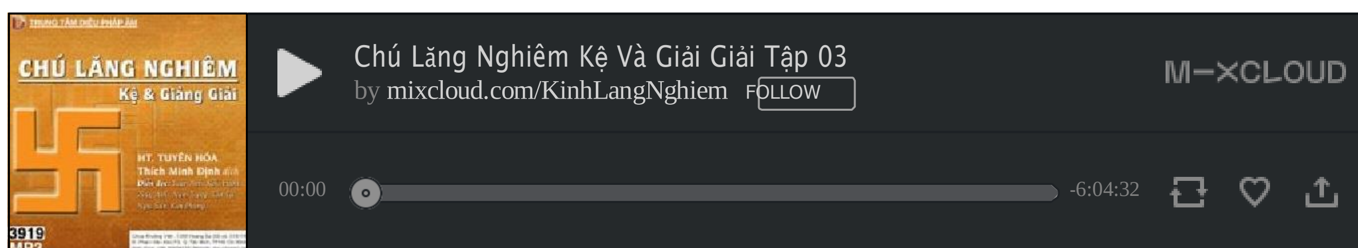
Tập 02: Chú Lăng Nghiêm Kệ và Giảng Giải



DOWNLOAD - Kệ và Giảng Giải Tập 02. MP3

⇢ Dropbox ☞ Google ‣ Driver

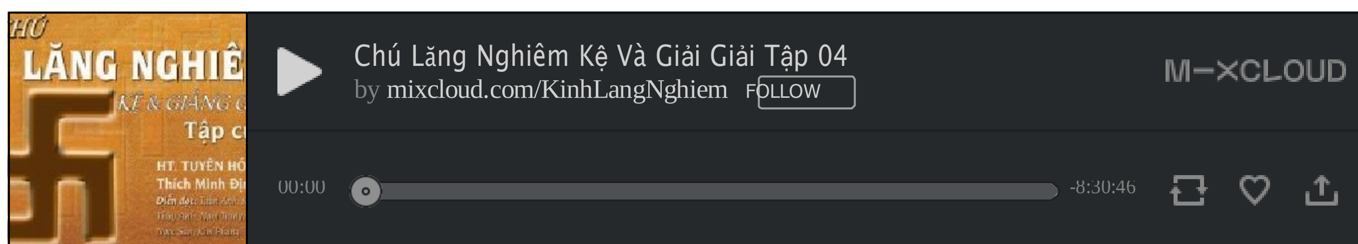
Tập 3: Chú Lăng Nghiêm Kệ và Giảng Giải



DOWNLOAD - Kệ và Giảng Giải Tập 03. MP3

⇢ Dropbox ☞ Google ‣ Driver

Tập cuối 4: Chú Lăng Nghiêm Kệ và Giảng Giải (HẾT)



DOWNLOAD - Kệ và Giảng Giải Tập 04. MP3

⇢ Dropbox ☞ Google ‣ Driver

➔ Khai Thị Về Kinh Và Chú Thủ Lăng Nghiêm

➔ Lăng Nghiêm Chú Sớ Lược Giảng

➔ Linh Văn Của Trời Đất Cứu Thế Giới .

➔ dharmasite.net/LinhVanCuaTroidatCuuTheGioi.htm

Download - Kinh-Lang-Nghiem



Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải .PDF

► Chọn bất kỳ 1 trong 3 Server Để Tải Về , (5,1G)



➤ DOWNLOAD GOOGLE DRIVER



➤ **Download Server MEDIA FIRE** (5.1G)



➤ **Download YANDEX.DISK** (5.1 BG)

➤ **Hòa Thượng Tuyên Hóa Giảng Kinh Lăng Nghiêm**

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 1) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 2) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 3) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 4) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 5) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 6) MP3

➔ Download Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 7) MP3

➔ Diễn Đọc Kinh Thủ Lăng Nghiêm Lê Đình Thám MP3

➔ Kinh Thủ Lăng Nghiêm Thích Duy Lực MP3

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 01

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 02

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 03

➔ Tải Gảng Gải Chú Lăng Nghiêm Tập 04

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 1)





01. Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 1)	10:50:59
02. Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 2)	10:50:59
03. Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 3)	10:50:59
04. Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 4)	10:50:59
05. Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 5)	10:50:59
06. Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 6)	10:50:59
07. Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải (Tập 7)	10:44:10
08. KINH LĂNG NGHIÊM DIỄN ĐỌC -THÍCH DUY LỰC	08:31:35
09. KINH THỦ LĂNG NGHIÊM - LÊ ĐÌNH THÁM	09:42:53

➔ CHÚ LĂNG NGHIÊM GIẢNG GIẢI TRỌN BỘ .ZIP (1.43G)

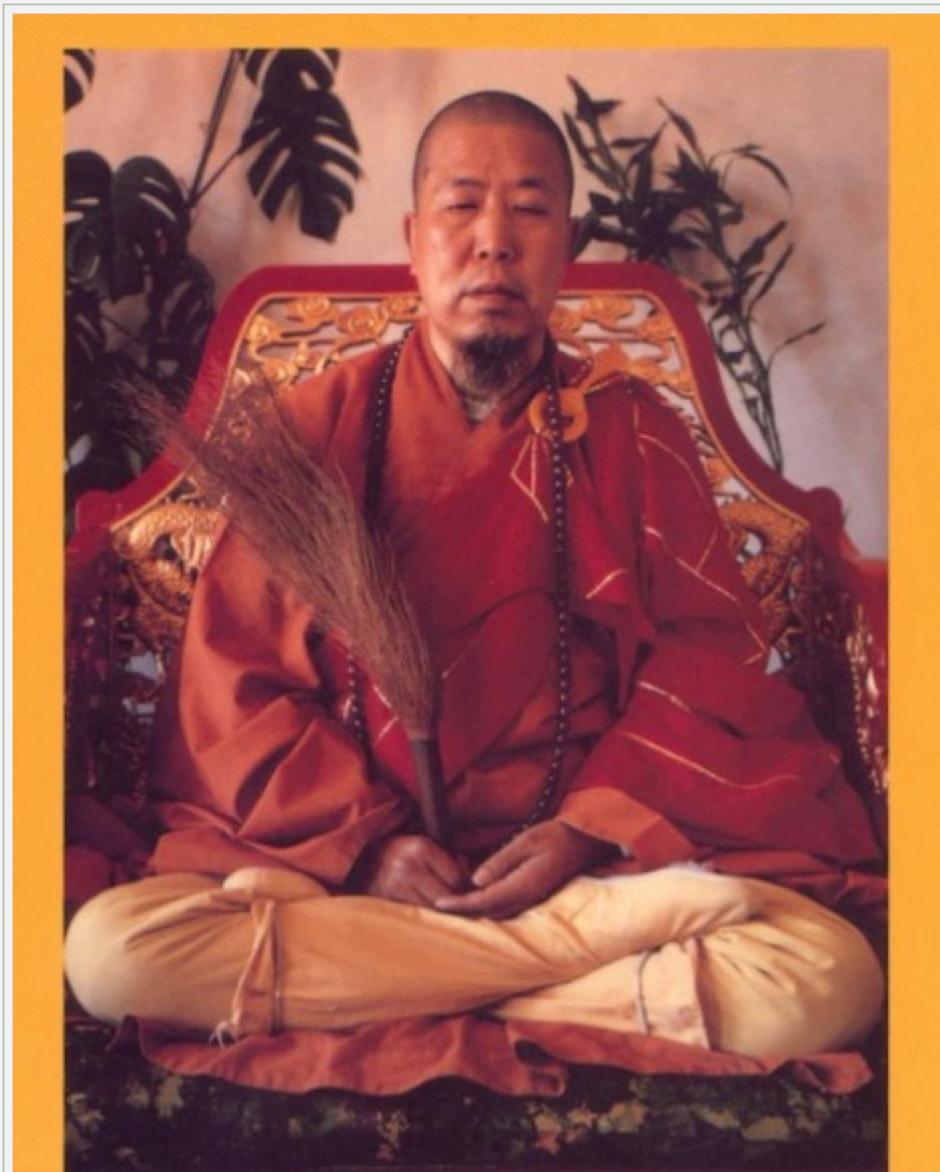
➤ Hòa Thượng Tuyên Hóa Giảng Kinh Lăng Nghiêm

➤ TỨ CHỦNG THANH TỊNH MINH HỐI

➤ Năm Mươi Hiện tượng Ấm Ma

CHÚ LĂNG NGHIÊM

"



Lão Hòa Thượng Tuyên Hóa



Hòa Thượng Tuyên Hóa

giảng giải kinh lăng nghiêm - Phần 01

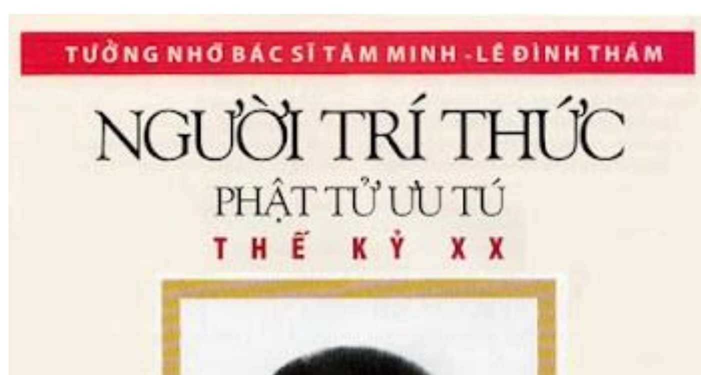


00:00 / 22:36:50

01 - GIẢNG GIẢI KINH LĂNG NGHIÊM - Phần 1 Hòa Thượng Tuyên Hóa	22:36:50
02 - GIẢNG GIẢI KINH LĂNG NGHIÊM - Phần 2 Hòa Thượng Tuyên Hóa	17:58:48
03 - GIẢNG GIẢI KINH LĂNG NGHIÊM - Phần 3 Hòa Thượng Tuyên Hóa	12:58:39
04 - GIẢNG GIẢI KINH LĂNG NGHIÊM - Phần 4 Hòa Thượng Tuyên hóa	10:44:10
02 - Chú Lăng Nghiêm Kệ và Giảng Giải - Phần 1 Hòa Thượng Tuyên Hóa	04:50:09

➔ Tải Kinh Thủ Lăng Nghiêm Giảng Giải Tuyên Hóa Thượng Nhân MP3

➤ Hòa Thượng Tuyên Hóa Giảng Kinh Lăng Nghiêm





KINH LĂNG NGHIÊM - LÊ ĐÌNH THÁM DỊCH .PDF

NGHI THỨC TRÌ TỤNG CHÚ LĂNG NGHIÊM

(Hòa Thượng Tuyên Hoá)

Tôi lại muốn bảo với các vị lời nói thật lòng liên quan đến Kinh Lăng Nghiêm. Kinh Lăng Nghiêm chính là một dạng xá lợi của Phật, chân thân của Phật. Những ai phê bình Kinh Lăng Nghiêm, bất luận là người nào, nếu là Bồ tát, cho rằng Kinh

Lăng Nghiêm là giả thì vị Bồ tát này lập tức bị đọa vào địa ngục. Nếu là A la hán, cho rằng Kinh Lăng Nghiêm là giả thì vị A la hán này cũng sẽ lập tức bị đọa vào địa ngục. Không riêng gì những hạng phàm phu tục tử, còn nào là scholar, nào là học giả, những hạng người này đều là những vật bị vứt vào thùng rác, căn bản là họ không có tư cách để hiểu rõ về Kinh Lăng Nghiêm, cũng không có tư cách phê bình Kinh Lăng Nghiêm. Cho nên bất luận là người nào phê bình Kinh Lăng Nghiêm, bất luận họ là ai, đều rơi vào địa ngục. Kinh Lăng Nghiêm là một bộ Kinh đại diện cho toàn thể Phật Giáo, nếu không có Kinh Lăng Nghiêm thì sẽ không có Phật Giáo, cho nên Đức Phật mới tuyên nói trước là vào thời pháp diệt, thời Chánh pháp diệt tận, Kinh Lăng Nghiêm sẽ diệt trước, sau khi Kinh Lăng Nghiêm hoàn toàn diệt rồi, thì những Kinh khác mới lần lượt diệt theo. Cho nên những người đệ tử Phật

chúng ta nếu muốn hộ trì Phật Giáo, trước phải hộ trì Kinh Lăng Nghiêm, đến khắp nơi giảng Kinh Lăng Nghiêm, thuyết Kinh Lăng Nghiêm, phiên dịch Kinh Lăng Nghiêm, đọc Kinh Lăng Nghiêm. Đồng thời, điều chánh yếu là phải trì tụng Chú Lăng Nghiêm.

Nam mô Lăng Nghiêm Hội thượng Phật Bồ tát.
(3 Lần)
Diệu trạm tổng trì bất động tôn,
Thủ Lăng Nghiêm Vương thế hy hữu.
Tiêu ngã ức kiếp điên đảo tưởng.
Bất lịch tăng kỳ hoạch Pháp thân.

Nguyện kim đắc quả thành Bảo Vương
Hoàn độ như thị Hằng sa chúng.
Tương thử thâm tâm phụng trần sát,
Thị tắc danh vi báo Phật ân.

Phục thỉnh Thế Tôn vị chứng minh,
Ngũ trược ác thế thệ tiên nhập.
Như nhất chúng sanh vị thành Phật,
Chung bất ư thử thủ Nê hoàn.

Đại hùng đại lực đại từ bi,
Hy cánh thẩm trừ vi tế hoặc.
Linh ngã tảo đăng Vô Thượng Giác,
Ư thập phương giới tọa đạo tràng,

Thuấn-nhã-đa tánh khả tiêu vong,
Thước-ca-ra tâm vô động chuyển.

Nam mô thường trụ thập phương Phật.
Nam mô thường trụ thập phương Pháp.
Nam mô thường trụ thập phương Tăng.
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
Nam mô Phật đảnh Thủ Lăng Nghiêm.
Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát.

Nam mô Kim Cang Tạng Bồ tát.

Kính lễ chư Phật chư Bồ tát trong pháp hội
Thủ Lăng Nghiêm. (3 Lần)

Kính lạy Pháp thân, Báo thân, Ứng thân Phật
Thủ Lăng Nghiêm vương hiếm có trên đời.
Tiêu trừ cho con các vọng tưởng điên đảo từ muôn ức kiếp
Không cần trải qua vô số kiếp mà vẫn được Pháp thân.

Nguyện nay đắc quả thành Bảo vương,
Trở lại độ thoát chúng sanh nhiều như số cát sông Hằng.
Nguyện đem thân tâm này phụng sự vô số cõi,
Thế mới gọi là đền ơn chư Phật.

Cúi xin Đức Thế Tôn chứng minh cho con,
Trong đời ác ngũ trược con nguyện vào trước,
Nếu một chúng sanh chưa thành Phật,
Quyết không nơi đó tự mình chứng Niết Bàn.

Đức Phật là đấng đại hùng đại lực đại từ bi,
Cúi xin Ngài dứt trừ các hoặc vi tế cho con.
Khiến con mau đến Vô Thượng Giác,
Mười phương thế giới ngồi cõi đạo tràng.

Hư không kia còn có thể tiêu mất,
Bổn tâm kiên cố không hề lay động.

Nam mô thường trụ thập phương Phật.
Nam mô thường trụ thập phương Pháp.
Nam mô thường trụ thập phương Tăng.
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
Nam mô Phật đảnh Thủ Lăng Nghiêm.
Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát.

Nam mô Kim Cang Tạng Bồ tát.

Bấy giờ, Thế Tôn từ nơi nhục kế phóng ra hào quang trăm báu, trong hào quang phóng ra hoa sen báu ngàn cánh, có Hóa thân Như Lai ngồi trong hoa sen báu. Trên đảnh phóng mười đạo hào quang trăm báu, mỗi mỗi đạo hào quang đều thị hiện Kim Cang Mật Tích nhiều như số cát mười sông Hằng hà, tay đỡ núi, tay cầm chày, khắp cõi hư không. Đại chúng ngước lên xem, vừa kính yêu vừa lo sợ, xin Phật thương xót che chở, nhất tâm lắng nghe đức Như Lai nơi Vô Kiến Đảnh Tướng của Phật phóng ra hào quang tuyên thuyết Thần Chú.

01. **Nam-mô tát đát tha**

02. **Tô già đa da**

03. **A ra ha đế**

04. **Tam-miệu tam bồ-đà tỏa**

05. Nam mô tát đát tha

06. Phật đà cu tri sắc ni sam

07. Nam-mô tát bà

08. Bột đà bột địa

09. Tát đa bệ tệ

10. Nam-mô tát đa nẩm

11. Tam-miệu tam bồ đà

12. Cu tri nẩm

13. Ta xá ra bà ca

14. Tăng già nẩm

15. Nam-mô lô kê A-La-Hán đa nẩm.

16. Nam-mô tô lô đa ba na nẩm.

17. Nam-mô ta yết rị đà dà di nẩm.

18. Nam-mô lô kê tam-miệu dà đa nẩm.

19. Tam-miệu dà ba ra

20. Để ba đa na nẩm.

21. Nam-mô đề bà ly sắc nỏa.

22. Nam-mô tất đà da

23. Tỳ địa da

24. Đà ra ly sắc nỏa.

25. Xá ba noa

26. Yết ra ha

27. Ta ha ta ra ma tha nẩm

28. Nam-mô bạt ra ha ma ni

29. Nam-mô nhơn dà ra da

30. Nam-mô bà dà bà đế

31. Lô đà ra da.

32. Ô ma bát đế

33. Ta hê dạ da.

34. Nam-mô bà dà bà đế

35. Na ra dả

36. Noa da

37. Bàn dá ma ha tam mộ đà da

38. Nam-mô tất yết rị đa da

39. Nam-mô bà dà bà đế

40. Ma ha ca ra da

41. Địa rị bác lặc na

42. Dà ra tỳ đà ra

43. **Ba noa ca ra da.**

44. **A địa mục đế**

45. **Thi ma xá na nê**

46. **Bà tất nê**

47. **Ma đát rị dà noa**

48. **Nam-mô tất yết rị đa da**

49. **Nam-mô bà dà bà đế**

50. **Đa tha dà đa câu ra da**

51. **Nam-mô bát đầu ma câu ra da.**

52. **Nam-mô bạc xà ra câu ra da.**

53. **Nam-mô ma ni câu ra da**

54. **Nam-mô dà xà câu ra da**

55. **Nam-mô bà dà bà đế**

56. **Đế rị trà**

57. **Du ra tây na.**

58. **Ba ra ha ra noa ra xà da**

59. **Đa tha dà đa da**

60. **Nam-mô bà dà bà đế**

61. **Nam-mô A di đa bà da**

62. **Đa tha dà đa da**

63. **A ra ha đế.**

64. **Tam-miệu tam bồ đà da**

65. **Nam-mô bà dà bà đế**

66. **A sô bệ da**

67. **Đa tha dà đa da**

68. **A ra ha đế**

69. **Tam-miệu tam-bồ đà da**

70. **Nam-mô bà dà bà đế**

71. **Bệ xa xà da**

72. **Câu lô phệ trụ rị da**

73. **Bác ra bà ra xà da**

74. **Đa tha dà đa da.**

75. **Nam-mô bà dà bà đế**

76. **Tam bổ sư bí đa**

77. **Tát lân nại ra lặc xà da**

78. **Đa tha dà đa da**

79. **A ra ha đế**

80. **Tam-miệu tam-bồ đà da**

81. **Nam-mô bà dà bà đế**

82. **Xá kê dã mẫu na duệ**

83. **Đa tha dà đa da**

84. **A ra ha đế**

85. **Tam-miệu tam-bồ đà da**

86. **Nam-mô bà dà bà đế**

87. **Lặc đát na kê đô ra xà da**

88. **Đa tha dà đa da**

89. **A ra ha đế**

90. **Tam-miệu tam-bồ đà da**

91. **Đế biều**

92. **Nam-mô tát yết rị đa**

93. **Ế đàm bà dà bà đa**

94. **Tát đác tha dà đô sắc ni sam**

95. **Tát đác đa bát đác lam**

96. **Nam-mô a bà ra thị đam**

97. **Bác ra đế**

98. **Dương kỳ ra**

99. **Tát ra bà**

100. Bộ đa yết ra ha

101. Ni yết ra ha

102. Yết ca ra ha ni

103. Bạt ra bí địa da

104. Sất đà nể

105. A ca ra

106. Mật rị trụ

107. Bát rị đác ra da

108. Nảnh yết rị

109. Tát ra bà

110. Bàn đà na

111. Mục xoa ni

112. Tát ra bà

113. Đột sắc tra

114. Đột tất phạp

115. Bát na nể

116. Phạt ra ni

117. Giả đô ra

118. Thất đế nẩm

119. **Yết ra ha**

120. **Ta ha tát ra nhã xà**

121. **Tỳ đa băng ta na yết rị**

122. **A sắc tra băng xá đế nẩm**

123. **Na xoa sát đác ra nhã xà**

124. **Ba ra tát đà na yết rị**

125. **A sắc tra nẩm**

126. **Ma ha yết ra ha nhã xà**

127. **Tỳ đa băng tát na yết rị**

128. **Tát bà xá đô lô**

129. **Nể bà ra nhã xà**

130. **Hô lam đột tất phạp**

131. **Nan giá na xá ni**

132. **Bí sa xá**

133. **Tất đác ra**

134. **A kiết ni**

135. **Ô đà ca ra nhã xà**

136. **A bát ra thị đa câu ra**

137. **Ma ha bác ra chiến trì**

138. **Ma ha điệp đa**

139. **Ma ha đế xà**

140. **Ma ha thuế đa xà bà ra**

141. **Ma ha bạt ra bàn đà ra**

142. **Bà tất nể**

143. **A rị da đa ra**

144. **Tỳ rị câu tri**

145. **Thệ bà tỳ xà da**

146. **Bạt xà ra ma lễ để**

147. **Tỳ xá lô đa**

148. **Bột đằng dõng ca**

149. **Bạt xà ra chế hắt na a giá**

150. **Ma ra chế bà**

151. **Bát ra chất đa**

152. **Bạt xà ra thiện trì**

153. **Tỳ xá ra giá**

154. **Phiến đa xá**

155. **Bệ để bà**

156. **Bổ thị đa**

157. **Tô ma lô ba**

158. **Ma ha thuế đa**

159. **A rị da đa ra**

160. **Ma ha bà ra a bác ra**

161. **Bạt xà ra thương yết ra chế bà**

162. **Bạt xà ra câu ma rị**

163. **Câu lam đà rị**

164. **Bạt xà ra hắt tát đa giá**

165. **Tỳ địa da**

166. **Kiền dá na**

167. **Ma rị ca**

168. **Khuất tô mẫu**

169. **Bà yết ra đá na**

170. **Bệ lô giá na**

171. **Câu rị da**

172. **Dạ ra thố**

173. **Sắc ni sam**

174. **Tỳ chiếc lam bà ma ni giá**

175. **Bạt xà ra ca na ca ba ra bà.**

176. **Lồ xà na**

177. **Bạt xà ra đốn trỉ giá**

178. **Thuế đa giá**

179. **Ca ma ra**

180. **Sát sa thi**

181. **Ba ra bà.**

182. **Ế đế di đế**

183. **Mẫu đà ra**

184. **Yết noa .**

185. **Ta bệ ra sám**

186. **Quật phạm đô**

187. **Ấn thố na mạ mạ tỏa.**

*** ĐỆ NHỊ ***

188. **Ô Hồng**

189. **Rị sắc yết noa**

190. **Bác lặc xá tất đa**

191. **Tát đác tha**

192. **Già đô sắc ni sam**

193. **Hổ hồng đô lô ung**

194. **Chiêm bà na**

195. **Hổ hồng đô lô ung**

196. **Tất đam bà na**

197. **Hổ hồng đô lô ung**

198. **Ba ra sắc địa da**

199. **Tam bác xoa**

200. **Noa yết ra**

201. **Hổ hồng đô lô ung**

202. **Tát bà dược xoa**

203. **Hắt ra sát ta**

204. **Yết ra ha nhã xà**

205. **Tỳ đằng băng tát na yết ra**

206. **Hổ hồng đô lô ung**

207. **Giả đô ra**

208. **Thi để nẩm**

209. **Yết ra ha**

210. **Ta ha tát ra nẩm**

211. **Tỳ đằng băng tát na ra**

212. **Hổ hồng đô lô ung**

213. **Ra xoa**

214. **Bà già phạm**

215. **Tát đác tha**

216. **Già đô sắc ni sam**

217. **Ba ra điểm**

218. **Xà kiết rị**

219. **Ma ha ta ha tát ra**

220. **Bột thọ ta ha tát ra**

221. **Thất rị sa**

222. **Câu tri ta ha tát nê**

223. **Đế lệ a tệ đề thị bà rị đa**

224. **Tra tra anh ca**

225. **Ma ha bạt xà lô đà ra**

226. **Đế rị bồ bà na**

227. **Man trà ra**

228. **Ô hồng**

229. **Ta tất đế**

230. **Bạt bà đô**

231. **Mạ mạ**

232. Ấn thố na mạ mạ tỏa.

***   ĐỆ TAM   ***

233. Ra xà bà dạ

234. Chủ ra bạt dạ

235. A kỳ ni bà dạ

236. Ô đà ca bà dạ

237. Tỳ xa bà dạ

238. Xá tát đa ra bà dạ

239. Bà ra chước yết ra bà dạ

240. Đột sắc xoa bà dạ

241. A xá nể bà dạ

242. A ca ra

243. Mật rị trụ bà dạ

244. Đà ra ni bộ di kiếm

245. Ba già ba đà bà dạ

246. Ô ra ca bà đa bà dạ

247. Lặc xà đàn trà bà dạ

248. Na dà bà dạ

249. Tỳ điều đát bà dạ

250. **Tô ba ra noa bà dạ**

251. **Dược xoa yết ra ha**

252. **Ra xoa tư yết ra ha**

253. **Tất rị đa yết ra ha**

254. **Tỳ xá giá yết ra ha**

255. **Bộ đa yết ra ha**

256. **Cưu bàn trà yết ra ha**

257. **Bổ đơn na yết ra ha**

258. **Ca tra bổ đơn na yết ra ha**

259. **Tất kiền độ yết ra ha**

260. **A bá tất ma ra yết ra ha**

261. **Ô đàn ma đà yết ra ha**

262. **Xa dạ yết ra ha**

263. **Hê rị bà đế yết ra ha**

264. **Xả đa ha rị nẩm**

265. **Yết bà ha rị nẩm**

266. **Lô địa ra ha rị nẩm**

267. **Mang ta ha rị nẩm**

268. **Mê đà ha rị nẩm**

269. **Ma xà ha rị nẩm**

270. **Xà đa ha rị nữ**

271. **Thị tỷ đa ha rị nẩm**

272. **Tỳ đa ha rị nẩm**

273. **Bà đa ha rị nẩm**

274. **A du giá ha rị nữ**

275. **Chất đa ha rị nữ**

276. **Đế sam tát bệ sam**

277. **Tát bà yết ra ha nẩm**

278. **Tỳ đà dạ xà**

279. **Sân đà dạ di**

280. **Kê ra dạ di**

281. **Ba rị bạt ra giả ca**

282. **Hất rị đởm**

283. **Tỳ đà dạ xà**

284. **Sân đà dạ di**

285. **Kê ra dạ di**

286. **Trà diễn ni**

287. **Hất rị đởm**

288. **Tỳ đà dạ xà**

289. **Sân đà dạ di**

290. **Kê ra dạ di**

291. **Ma ha bát du bát đác dạ**

292. **Lô đà ra**

293. **Hất rị đởm**

294. **Tỳ đà dạ xà**

295. **Sân đà dạ di**

296. **Kê ra dạ di**

297. **Na ra dạ noa**

298. **Hất rị đởm**

299. **Tỳ đà dạ xà**

300. **Sân đà dạ di**

301. **Kê ra dạ di**

302. **Đát đỏa dà lô trà tây**

303. **Hất rị đởm**

304. **Tỳ đà dạ xà**

305. **Sân đà dạ di**

306. **Kê ra dạ di**

307. **Ma ha ca ra**

308. **Ma đác rị già noa**

309. **Hất rị đởm**

310. **Tỳ đà dạ xà**

311. **Sân đà dạ di**

312. **Kê ra dạ di**

313. **Ca ba rị ca**

314. **Hất rị đởm**

315. **Tỳ đà dạ xà**

316. **Sân đà dạ di .**

317. **Kê ra dạ di**

318. **Xà dạ yết ra**

319. **Ma độ yết ra**

320. **Tát bà ra tha ta đạt na**

321. **Hất rị đởm**

322. **Tỳ đà dạ xà**

323. **sân đà dạ di**

324. **Kê ra dạ di**

325. **Giả đốt ra**

326. **Bà kỳ nể**

327. **Hất rị đởm**

328. **Tỳ đà dạ xà**

329. **Sân đà dạ di**

330. **Kê ra dạ di**

331. **Tỳ rị dương hất rị tri**

332. **Nan đà kê sa ra**

333. **Dà noa bác đế**

334. **Sách hê dạ**

335. **Hất rị đởm**

336. **Tỳ đà dạ xà**

337. **Sân đà dạ di**

338. **Kê ra dạ di**

339. **Na yết na xá ra bà noa**

340. **Hất rị đởm**

341. **Tỳ đà dạ xà**

342. **Sân đà dạ di**

343. **Kê ra dạ di**

344. **A-la-hán**

345. **Hất rị đởm**

346. **Tỳ đà dạ xà**

347. **Sân đà dạ di**

348. **Kê ra dạ di**

349. **Tỳ đa ra dà**

350. **Hất rị đởm**

351. **Tỳ đà dạ xà**

352. **Sân đà dạ di**

353. **Kê ra dạ di**

354. **Bạt xà ra ba nể**

355. **Câu hê dạ câu hê dạ**

356. **Ca địa bát đế**

357. **Hất rị đởm**

358. **Tỳ đà dạ xà**

359. **Sân đà dạ di**

360. **Kê ra dạ di**

361. **Ra xoa vỏng**

362. **Bà dà phạm**

363. **Ấn thố na mạ mạ tỏa**

* ĐỆ TỨ *

364. **Bà dà phạm**

365. **Tát đác đa bát đác ra**

366. **Nam-mô tý đô đế**

367. **A tất đa na ra lặc ca**

368. **Ba ra bà**

369. **Tất phổ tra**

370. **Tỳ ca tát đác đa bát đế rị**

371. **Thập Phật ra thập Phật ra**

372. **Đà ra đà ra**

373. **Tần đà ra tần đà ra**

374. **Sân đà sân đà**

375. **Hổ hồng hổ hồng.**

376. **Phấn tra phấn tra phấn tra phấn tra phấn tra.**

377. **Ta ha**

378. **Hê hê phấn**

379. **A mâu ca da phấn**

380. **A ba ra đề ha da phấn**

381. **Ba ra bà ra đà phấn**

382. **A tố ra**

383. **Tỳ đà ra**

384. **Ba ca phấn**

385. **Tát bà đề bệ tệ phấn**

386. **Tát bà na dà tệ phấn**

387. **Tát bà dược xoa tệ phấn**

388. **Tát bà kiền thát bà tệ phấn**

389. **Tát bà bổ đơn na tệ phấn**

390. **Ca tra bổ đơn na tệ phấn**

391. **Tát bà đột lang chỉ đế tệ phấn .**

392. **Tát bà đột sáp tỷ lê**

393. **Hất sắc đế tệ phấn**

394. **Tát bà thập bà lê tệ phấn**

395. **Tát bà a bá tất ma lê tệ phấn**

396. **Tát bà xá ra bà noa tệ phấn.**

397. **Tát bà địa đế kê tệ phấn**

398. **Tát bà đát ma đà kê tệ phấn**

399. **Tát bà tỳ đà da**

400. Ra thệ giá lê tệ phấn

401. Xà dạ yết ra

402. Ma độ yết ra

403. Tát bà ra tha ta đà kê tệ phấn .

404. Tỳ địa dạ

405. Giá lê tệ phấn

406. Giả đô ra

407. Phược kỳ nể tệ phấn

408. Bạt xà ra

409. Câu ma rị

410. Tỳ đà dạ

411. La thệ tệ phấn

412. Ma ha ba ra đinh dương

413. Xoa kỳ rị tệ phấn

414. Bạt xà ra thương yết ra dạ

415. Ba ra trượng kỳ ra xà da phấn

416. Ma ha ca ra dạ

417. Ma ha mạt đát rị ca noa

418. Nam-mô ta yết rị đa da phấn .

419. Tỷ sắc noa tỳ duệ phấn

420. Bột ra ha mâu ni duệ phấn

421. A kỳ ni duệ phấn

422. Ma ha yết rị duệ phấn

423. Yết ra đàn tri duệ phấn

424. Miệc đát rị duệ phấn

425. Lao đát rị duệ phấn

426. Giá văn trà duệ phấn

427. Yết la ra đác rị duệ phấn .

428. Ca bát rị duệ phấn

429. A địa mục chất đa

430. Ca thi ma xá na

431. Bà tư nể duệ phấn

432. Diễn kiết chất

433. Tát đỏa bà tỏa

434. Mạ mạ ấn thố na mạ mạ tỏa .

*** ĐỆ NGŨ ***

435. Đột sắc tra chất đa

436. A mạt đác rị chất đa

437. **Ô xà ha ra**

438. **Dà ba ha ra**

439. **Lô địa ra ha ra**

440. **Ta bà ha ra**

441. **Ma xà ha ra**

442. **Xà đa ha ra**

443. **Thị tỉ đa ha ra**

444. **Bạt lược dạ ha ra**

445. **Kiền đà ha ra**

446. **Bố sử ba ha ra**

447. **Phả ra ha ra**

448. **Bà tả ha ra**

449. **Bát ba chất đa**

450. **Đột sắc tra chất đa .**

451. **Lao đà ra chất đa**

452. **Dược xoa yết ra ha**

453. **Ra sát ta yết ra ha**

454. **Bế lệ đa yết ra ha**

455. **Tỳ xá giá yết ra ha**

456. **Bộ đa yết ra ha**

457. **Cưu bàn trà yết ra ha**

458. **Tất kiền đà yết ra ha**

459. **Ô đát ma đà yết ra ha**

460. **Xa dạ yết ra ha**

461. **A bá tất ma ra yết ra ha.**

462. **Trạch khê cách**

463. **Trà kỳ ni yết ra ha**

464. **Rị Phật đế yết ra ha**

465. **Xà di ca yết ra ha**

466. **Xá câu ni yết ra ha**

467. **Lao đà ra**

468. **Nan địa ca yết ra ha**

469. **A lam bà yết ra ha**

470. **Kiền độ ba ni yết ra ha**

471. **Thập phạt ra**

472. **Yên ca hê ca**

473. **Trị đế dược ca**

474. **Đát lệ đế dược ca**

475. **Giả đột thác ca**

476. **Ni đề thập phạt ra**

477. **Tỉ sam ma thập phạt ra**

478. **Bạt để ca**

479. **Tỷ để ca**

480. **Thất lệ sắc mật ca**

481. **Ta nể bát để ca**

482. **Tát bà thập phạt ra**

483. **Thất lô kiết đế**

484. **Mạt đà bệ đạt lô chế kiếm**

485. **A ỷ lô kiềm**

486. **Mục khê lô kiềm**

487. **Yết rị đột lô kiềm**

488. **Yết ra ha**

489. **Yết lam yết noa du lam**

490. **Đản đa du lam**

491. **Hất rị dạ du lam**

492. **Mạt mạ du lam**

493. **Bạt rị thất bà du lam**

494. **Tỷ lật sắc tra du lam**

495. **Ô đà ra du lam**

496. **Yết tri du lam**

497. **Bạt tất đế du lam**

498. **Ô lô du lam**

499. **Thường dà du lam**

500. **Hắc tất đa du lam**

501. **Bạt đà du lam**

502. **Ta phòng án dà**

503. **Bát ra trượng dà du lam**

504. **Bộ đa tỷ đa trà**

505. **Trà kỳ ni**

506. **Thập bà ra**

507. **Đà đột lô ca**

508. **Kiến đốt lô kiết tri**

509. **Bà lộ đa tỳ**

510. **Tát bát lô**

511. **Ha lăng già**

512. **Du sa đát ra**

513. **Ta na yết ra**

514. **Tỳ sa dụ ca**

515. **A kỳ ni**

516. **Ô đà ca**

517. **Mạt ra bệ ra**

518. **Kiến đa ra**

519. **A ca ra**

520. **Mật rị đốt**

521. **Đát liểm bộ ca**

522. **Địa lật lặc tra**

523. **Tỷ rị sắc chất ca**

524. **Tát bà na câu ra**

525. **Tứ dẫn dà tệ**

526. **Yết ra rị dược xoa**

527. **Đác ra sô**

528. **Mạt ra thị**

529. **Phệ đế sam**

530. **Ta bệ sam**

531. **Tất đát đa bát đác ra**

532. **Ma ha bạt xà lô**

533. **Sắc ni sam**

534. **Ma ha bát lặc trượng kỳ lam**

535. **Dạ ba đột đà**

536. **Xá dụ xà na**

537. **Biện đát lệ noa**

538. **Tỳ đà da**

539. **Bàn đàm ca lô di**

540. **Để thù**

541. **Bàn đàm ca lô di**

542. **Bát ra tỳ đà**

543. **Bàn đàm ca lô di**

544. **Đát điệt tha**

545. **Án**

546. **A na lệ**

547. **Tỳ xá đề**

548. **Bệ ra**

549. **Bạt xà ra**

550. **Đà rị**

551. Bàn đà bàn đà nể

552. Bạt xà ra bán ni phấn

553. Hổ hồng đô lô ung phấn

554. Ta bà ha.

— //--

Dropbox Google github



➔ Chú lăng nghiêm giảng giải .PDF



➔ 4 Điều Răng Dạy Không Hư Dối .PDF

Audio Play MP3



➔ Download MP3

➔ Chú Lăng Nghiêm Kệ và Giảng Giải

➔ Khai Thị Về Kinh Và Chú Thủ Lăng Nghiêm

➔ Lăng Nghiêm Chú Sớ Lược Giảng

➔ Linh Văn Của Trời Đất Cứu Thế Giới .

➔ dharmasite.net/LinhVanCuaTroidatCuuTheGioi.htm

➔ Khai Thị Về Kinh Và Chú Thủ Lăng Nghiêm

Lời Tựa

"Nay giảng chú Lăng Nghiêm này, là phát xuất từ trong lòng tôi, cũng có thể nói đó giống như máu

của tôi, mồ hôi của tôi vậy–tôi đã dùng chân tâm của chính mình để giảng giải.” Hòa Thượng Tuyên Hóa cả đời ra sức hoằng dương, tận tụy hộ trì Chú Lăng Nghiêm, và Ngài đã dùng từng bài kệ bốn câu để chú giải cho mỗi câu văn chú, đơn giản rõ ràng tiết lộ được hàm nghĩa thâm sâu của Chú Lăng Nghiêm.

Quyển “Thiên Địa Linh Văn Cứu Thế Giới” gồm có ba phần, trong đó ghi chép lại những lời khai thị và vấn đáp của Hòa Thượng có liên quan đến Chú Lăng Nghiêm, cùng nhiều bài tự thuật về những cảm ứng trong việc trì tụng chú này của các đệ tử xuất gia cũng như tại gia của Hòa Thượng. Hy vọng có thể khiến cho những người chưa tin tưởng sẽ tin tưởng, người đã tin rồi thì càng thêm tinh tấn, tất cả cùng nhau phát tâm trì tụng bài văn linh nghiệm cứu giúp thế giới không đến ngày tận thế này–Chú Lăng Nghiêm.

1. Chú Lăng Nghiêm — Vua Cứu Cánh Kiên Cố Trong Các Định

Người có đức hạnh mới có thể gặp được pháp này, người không có đức hạnh cho dù được gặp thì cũng không thể nào hiểu được!

◎Hòa Thượng Tuyên Hóa

Kệ:

Cứu cánh kiên cố định trung vương,
Trực tâm tu học chí đạo trường.
Thân khẩu ý nghiệp tu thanh tịnh,
Tham sân si niệm yếu tảo quang,
Thành tắc cảm ứng hoạch hiện chứng,
Chuyên năng thành tựu đại thần thông.
Hữu đức ngộ tư linh diệu cú,
Thời khắc mạc vong thiệu long xương.

Tạm dịch:

Vua cứu cánh kiên cố trong các định,
Trực tâm tu học đến đạo tràng.

Nghiệp thân khẩu ý nên thanh tịnh,
Niệm tham sân si phải quét sạch.
Thành ắt cảm ứng đạt hiện chứng,
Chuyên sẽ thành tựu đại thần thông.
Có đức gặp được câu linh diệu,
Giờ khắc chớ quên hoằng dương tiếp.

Lăng Nghiêm là tiếng Phạn, dịch là tất cả mọi việc đều chắc chắn rốt ráo, cũng tức là nghĩa của "định", định này là vua trong tất cả các định.

"Vua cứu cánh kiên cố trong các định": Lăng Nghiêm là vua trong các định.

"Trực tâm tu học đến đạo trường": Tu đạo phải dùng tâm ngay thẳng, không nên dùng tâm quanh co. Tâm ngay thẳng mới có thể đạt đến mục đích được. Nếu quý vị cứ dùng tâm lòng vòng quanh co mà tu Phật Pháp thì không thể nào tu thành được.

"Thân khẩu ý nghiệp phải thanh tịnh": Tu pháp

này, miệng phải không nói dối, không nói lời không thật, không nói thêu dệt, không nói hai lưỡi, cũng không nói lời ác. Thân cũng phải không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm.

"Niệm tham sân si phải quét sạch": Trong ý niệm không được có tham sân si. Vậy thì ba nghiệp thân khẩu ý thanh tịnh rồi, tức là tổng tâm.

"Thành ắt cảm ứng đạt hiện chứng": Phải có tâm thành mới có thể có đại cảm ứng, hiện tại liền chứng đắc năng lực không thể nghĩ bàn của thần chú.

"Chuyên sẽ thành tựu đại thần thông": Nếu tâm quý vị được chuyên nhất, tâm không phóng túng, không có tạp niệm, thì có thể thành tựu đại thần thông. Trong Chú Lăng Nghiêm có năm hội, với ba mươi mấy đoạn pháp. Trong chú lại có rất nhiều pháp như pháp hàng phục, pháp dẫn dụ, pháp trừ tai, pháp tăng ích, pháp thành tựu, pháp kiết tường…

"Có đức gặp được câu linh diệu": Người có đức hạnh mới có thể gặp được giáo pháp này. Người không có đức hạnh cho dù có gặp được thìcũng không hiểu rõ được chương cú thần diệu thâm sâu không thể nghĩ bàn này.

"Giờ phút chớ quên hoằng dương tiếp": Từng giờ từng phút chúng ta không được quên mất pháp môn này, nếu chúng ta có thể thành tâm chuyên nhất thì sẽ khiến cho Phật Pháp được hưng thịnh.

Trên đây là thuyết minh đơn giản đại khái về Chú Lăng Nghiêm, nếu nói tỉ mỉ thì nói không hết được. Quý vị muốn hiểu rõ thì phải tự mình nghiên cứu cho tường tận. Đây là diệu pháp trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, quý vị chớ nên để cơ hội vuột qua mất.

2. Đại Oai Thần Lực Của Chú Lăng Nghiêm

Tôi phải giữ gìn làm sao cho giáo pháp và sự tu tập này đời đời không bị mất đi, bởi vì sự mất đi của chúng chính là bước mở đầu cho sự hủy diệt

của Phật Giáo!

Bài viết của Tỳ Kheo Ni Hằng Trì

Dịch ra tiếng Hoa: Tôn Lệ Ngọc

Tín đồ Phật Giáo quyết định phương pháp tu hành như thế nào? Trong tất cả các pháp môn thì phương pháp nào là thích hợp với mình, với chúng ta, với họ nhất? Chúng ta nên lựa chọn theo tiêu chuẩn nào, lựa chọn phương pháp tu hành nào cho đời này?

Đây chính là vấn đề tôi đã suy nghĩ sau khi gặp được Phật Giáo. Lúc đó là vào những năm cuối của thập niên 60, sự "tìm kiếm" Phật Giáo của tôi trong đời này đã đưa tôi đến với ngôi Giảng Đường Phật Giáo tại khu phố người Hoa (China town) ở San Francisco. Lúc cùng với một nhóm người ngồi tĩnh tọa trong sảnh đường nhỏ dưới sự hướng dẫn của Hòa Thượng Tuyên Hóa, tôi tự hỏi không biết là do một nhân duyên nào đó trong đời quá khứ, hoặc có thể là ngay trong đời này,

đã bắt đầu dẫn dắt tôi hướng đến Phật Giáo? Quan trọng hơn nữa là tôi bắt đầu kiểm tra xem đời này tôi nên gieo xuống hạt giống gì, mới có thể bảo đảm trong đời sau và đời vị lai của mình, tôi đều có thể tiếp tục kết nhân duyên với Phật Giáo.

Trên băng ghế dài trong sảnh đường bày biện đơn sơ, tôi ngồi thiền từ giờ này qua giờ khác, hồi tưởng về ấn tượng đầu tiên của tôi đối với vị thượng sư trí tuệ của chúng ta – Tuyên Hóa Thượng Nhân, sự giáo huấn đầy trí tuệ của Ngài đã truyền cảm hứng sâu sắc vào tinh thần của tôi, đến nỗi dư âm vang lại có một số vẫn còn có thể hồi tưởng được, có một vài thứ thì mờ nhạt không thể nhìn thấy. Ngài vô cùng khiêm tốn, hòa nhã hiền từ; hơn nữa, không còn nghi ngờ gì nữa, tuy đối với chúng ta trong ngoài gì Ngài cũng đều rất thấu rõ, nhưng Ngài lại dùng phương thức chính diện để giáo dục chúng ta,

khiến cho chúng ta vẫn giữ được sự tự tôn.

Mùa hè năm đó, Hòa Thượng giảng giải Kinh Lăng Nghiêm, và khuyến khích mọi người chăm chỉ học bộ kinh này. Trong khi bổ sung nói rõ thêm, Ngài đặc biệt chú trọng Chú Lăng Nghiêm, việc ăn chay trường và ngồi thiền. Ngoài rất nhiều lời dạy dỗ Ngài để lại cho chúng ta ra, Ngài từng nói, Phật Thích Ca Mâu Ni chỉ dạy chúng ta rằng trong thế giới và thời đại mà chúng ta đang gửi thân này, đối với con người mà nói, pháp diệt thật ra vẫn là xu thế tất nhiên.

Sau khi học Kinh Lăng Nghiêm, tôi ngồi thiền trở lại, phát hiện ra tầm nhìn của bản thân không chỉ mở rộng đến việc tương lai trong Phật Giáotôi phải nỗ lực như thế nào, mà cho đến việc tôi nên làm gì để có thể thực sự bảo vệ được tương lai của Phật Giáo. Tự suy gẫm, thì đó phải chăng chính là thời khắc mà sơ phát tâm của tôi vừa mới sanh khởi?! Tôi là một tín đồ Phật Giáo,

cũng nguyện đời hiện tại và đời vị lai, người người đều có cơ hội trở thành tín đồ Phật Giáo, làm cho chúng ta cuối cùng đều được cùng nhau đến viên giác.

Hiện tại tôi đã biết được đời này mình nên nỗ lực trong việc tu tập như thế nào. Tôi phải làm cho giáo pháp phi thường và sự tu luyện này được giữ gìn đời đời, không bị mất đi, bởi vì sự tiêu vong của nó chính là bước khởi đầu cho sự hủy diệt của Phật Giáo. Hòa Thượng nói với chúng tôigiáo pháp này chính là: Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm. Bản thân tôi đã làm gì để giữ cho Kinh và Chú Lăng Nghiêm không bị suy tàn? Mỗi ngày, tôi lật kinh điển ra, đọc tụng, nghiền ngẫm, rồi học thuộc lòng. Tôi đã gia nhập hàng ngũ dịch kinh từ Hoa ngữ sang tiếng Anh; tôi cũng đã học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, sau đó còn chuyên cần tụng đọc thêm. Tôi lấy kinh giáo làm quy tắc chuẩn mực để làm việc, nguyện

cùng chia sẻ với những người hữu duyên muốn nghe điều này.

Thế giới không tốt đẹp hoàn toàn, chúng ta cũng không hoàn toàn tốt đẹp. Chúng ta sống trong môi trường mà tất cả mọi sự đều là tương đối, không tránh khỏi lúc nào cũng phải đối mặt với việc phải đưa ra sự lựa chọn “cân nhắc chọn một trong hai điều hại.” Muốn tìm ra đáp án trong những pháp tương đối vô cùng vô tận này, chúng ta phải mạnh dạn, phải có dũng khí “người trước ngã xuống thì người sau đứng lên,” vượt qua gian khổ. Xoay chuyển tình thế khó khăn, bảo toàn thân mạng mà lùi bước, là những thách thức mà suốt đời chúng ta phải đối mặt. Nhưng ứng phó với thử thách, năng lực chúng ta cần phải có chính là duy trì tâm trạng linh hoạt, luôn luôn sẵn sàng đưa ra những quyết định ngay thẳng công bằng, phải giữ cân bằng; làm việc tất nhiên phải nhanh nhẹn linh hoạt, một khi đề cập đến vấn đề

nguyên tắc, thì không hề còn chỗ để mà thương lượng.

Đối với tôi mà nói, tôi chưa từng làm chuyện vô ích, đây cũng chính là lý do vì sao kể từ ngày tôi được học Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm từ Hòa Thượng, tôi bắt đầu phát nguyện lập chí đối với kinh chú, quyết không thay đổi. Kinh này nói rõ nơi chúng ta đang ở là một thế giới như thế nào, chúng ta phải làm sao để có thể sống chung được với nó, dứt khoát buông bỏ thói "muốn gì làm nấy" của người đời; tất cả những việc này đều là chỉ dẫn trong cuộc sống thường nhật. Năng lực tiềm ẩn và bầu không khí thanh tịnh của chú này mang lại cũng khiến cho tôi kinh ngạc vô cùng; từ âm đầu tiên cho đến âm cuối cùng, tụng đi tụng lại, lần này rồi lần khác, giống như có một sợi dây, vững vàng dùng đại oai thần lực của nó dệt vào những sợi ngang sợi dọc trong sinh mạng của chúng ta.

Phần Thứ Nhất: Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tuyên Hóa

1. Tôi Dùng Máu Của Tôi, Chân Tâm Của Tôi Để Giảng Giải Chú Lăng Nghiêm

Ai niệm thì người đó có cảm ứng, ai trì tụng thì người đó liền được Bồ Tát Kim Cang Tạng hộ trì! Chú Lăng Nghiêm là chú dài nhất, cũng gọi là "linh văn", bởi vì nó quá linh thiêng, quá vi diệu, kỳ diệu không thể nói được, ai đọc thì người đó có cảm ứng, ai trì tụng thì người đó liền được Bồ Tát Kim Cang Tạng hộ trì. Cho nên quý vị tu thần chú này phải nên thành ý chánh tâm, tu thân, cách vật, thế nào là "cách vật"? Tức là xa rời tất cả vật dục, cũng chính là không có tâm tham; nếu quý vị có thể "cách vật trí tri," thành ý chánh tâm tu thân, thì trì chú này liền có được cảm ứng lớn. Có người không hiểu ý nghĩa của chú, liền khinh

suất mà nói rằng Chú Lăng Nghiêm là do rất nhiều chú nho nhỏ khác hợp lại mà thành, nên mới dài như vậy. Người nói những lời này không bằng cả đứa trẻ con, lời trẻ con nói cũng là do nghe người lớn nói rồi mới nói theo, không biết sai nghiêm trọng đến như vậy.

Chú Lăng Nghiêm từ lúc mở đầu đã quy y hết thảy chư Phật trong mười phương tận hư không khắp pháp giới, rồi quy y hết thảy chư Bồ Tát trong mười phương tận hư không khắp pháp giới, sau đó lại quy y các bậc Thánh nhân hàng Sơ Quả, Nhị Quả, Tam Quả, Tứ Quả A La Hán, sau đó lại quy y thiên.

"Quy y thiên" ở đây không phải là phụng hành pháp của chư thiên, đó chỉ là cung kính chư thiên mà thôi. Vốn dĩ là người xuất gia thì cũng không cần lễ bái ai cả, người xuất gia nên thọ nhận sự cúng dường của chư thiên, vậy thì vì sao phải cung kính chư thiên? Chư thiên lễ bái quý vị, là

vì quý vị có đạo đức, có tu hành, tuy nhiên bản thân quý vị không được có tâm ngã mạn mà nói rằng: "Quý vị biết không? Tất cả hộ pháp chư thiên đều khấu đầu đảnh lễ tôi!" Quý vị không được sanh tâm cống cao ngã mạn, cảm thấy bản thân mình rất tài giỏi như vậy. Cho dù bản thân quý vị đạo đức đã viên mãn rồi, cũng nên coi như không có gì cả, có cũng như không có, thực cũng như hư, bản thân có đạo đức mà không chấp trước, cho dù quý vị có học vấn thật sự cũng không nên tự mãn, như vậy mới đúng là một người tu đạo. Cho nên, người tu hành trì tụng thần chú này, cũng nên cung kính chư thiên thiện thần. Không những phải cung kính thiện thần, cho dù là ác thần, quý vị cũng phải cung kính họ. Do đó, quý vị cần phải thu dọn lại cái tâm của mình, hãy kiểm điểm tất cả tập khí cống cao ngã mạn của mình.

Cho nên những điều tốt của việc thọ trì kinh Lăng

Nghiêm, nói cũng nói không hết, tôi cũng không muốn nói rốt cuộc có điểm tốt nào, bởi vì nếu tôi nói ra, quý vị tụng trì lại sanh ra một kiểu tâm tham: tụng trì Chú Lăng Nghiêm để có thể đạt được điều tốt lành gì đó! Đó càng không phải là quý vị thực sự muốn trì tụng Chú Lăng Nghiêm. Nếu quý vị thực sự muốn trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì phải coi Chú Lăng Nghiêm quan trọng giống như việc ăn cơm, mặc áo, ngủ nghỉ vậy, chúng ta phải nên làm như vậy, thậm chí quý vị cũng không còn nghĩ đến việc mình sẽ có được sự cảm ứng hoặc linh nghiệm gì nữa cả. Bởi vì quý vị vừa nghĩ như vậy, thì đó cũng là khởi vọng tưởng, là chưa thành công, làm sao có thể vọng tưởng như vậy chứ? Cũng giống như một đứa trẻ mới sinh ra, ngay cả ngồi cũng không ngồi được, mà đã muốn chạy rồi! Đi còn chưa vững, chưa biết đi, thì làm sao mà chạy được?! Vì sao đứa bé lại muốn như vậy? Chính bởi vì không hiểu! Đợi

đến lúc biết chạy rồi, lại muốnbiết bay, quý vị nói xem điều này có thể làm được không? Căn bản là việc không thể, thế thì vì sao lại muốn, vốn dĩ mình đã không phải là chim chóc, cũng không thể mọc cánh được, thế mà lại muốn bay, vọng tưởng này đúng là quá lớn rồi vậy.

Trì tụng Chú Lăng Nghiêm cũng như vậy, tu hành là tu hành, không nên có tâm mong được sở đắc, nói tôi nhất định phải như thế nọ như thế kia, như quý vị nói tôi nhất định không chết, song đến lúc rồi thì cũng phải chết thôi, chẳng có cách gì để không chết cả. Cho nên mong muốn này chỉ là vọng tưởng, nếu có thể chăm chỉ tu hành, chứng quả rồi, dứt được sự sanh tử rồi thì mới tính. Bây giờ, quý vị muốn không chết thì không chết, chứ không phải ở đó mà nghĩ ngợi vẩn vơ: “Tôi không chết, tôi sẽ không chết, tôi phải bảo vệ cái túi da thối này!” Quý vị cứ bảo vệ đi, bảo vệ lại, song đến lúc phải đi thì đành nói một tiếng tạm

biệt rồi chạy đi thôi!

Chú Lăng Nghiêm là bài văn linh nghiệm, mỗi câu có hiệu lực của mỗi câu, quý vị không nên nghĩ: "Tại sao tôi trì Chú Lăng Nghiêm lại không thấy có hiệu nghiệm gì cả?" Quý vị ăn cơm cho khỏi đói là được rồi, nếu quý vị lại muốn ăn bữa cơm này rồi mãi mãi không bị đói, thì làm sao có chuyện đó được! Đến lúc quý vị vẫn phải ăn nữa, tụng trì Chú Lăng Nghiêm cũng như vậy, quý vị ngày ngày tụng, không uổng công sức, lâu ngày dần dần sẽ có công dụng của nó.

Quý vị tụng trì Chú Lăng Nghiêm thì có Bồ Tát Kim Cang Tạng thường đi theo, và luôn ở bên cạnh để hộ trì cho quý vị–đó là sự thật. Nhưng lúc tụng chú, quý vị không nên vọng tưởng lung tung, bằng không, nếu Bồ Tát Kim Cang Tạng nhìn thấy sẽ cho rằng: "Các người không có chí khí, không có tiền đồ gì cả, như thế chỉ làm lãng phí thời gian của ta thêm mà thôi!" Bồ Tát hộ

pháp có thể sẽ ghét, sẽ nổi giận, cho nên quý vị phải rất chú ý.

Vì thế, trì chú Lăng Nghiêm thì điều quan trọng nhất là nghiêm trì Giới Luật, nếu quý vị không trì Giới Luật, thì tụng trì thế nào cũng không được linh nghiệm; nếu quý vị có thể trì Giới Luật, không tật đố chướng ngại, không tham sân si, thì quý vị tụng trì Chú Lăng Nghiêm càng có đại cảm ứng, đại lợi ích. Tôi nói cho quý vị biết rằng trì tụng Chú Lăng Nghiêm kiếm được lợi nhuận còn nhiều hơn buôn bán vàng bạc, tụng Chú Lăng Nghiêm một lần cũng có giá trị giống như hàng vạn ounce vàng vậy, thế nhưng, quý vị không được dùng tâm tham để trì tụng.

Cách giảng Chú Lăng Nghiêm của tôi, cũng không thể nói là không tốt, nhưng xưa nay chưa có ai giảng như vậy cả. Lúc giảng chú Đại Bi, mỗi một câu chú tôi làm bốn câu kệ tụng để hình dung năng lực và công dụng của nó; đương nhiên

là dùng bốn câu kệ tụng để giải thích một câu chú thì không thể nào giải thích cho hết được, bởi vì diệu nghĩa của chú là vô cùng vô tận, bốn câu kệ tụng làm sao có thể nói hết được? Chỉ là nói được một phần nhỏ mà thôi, "nói được một điều mà thất thoát cả vạn điều," song le, nhờ từ một phần nhỏ này mà quý vị hiểu được ý nghĩa của một câu chú, bởi vì bốn câu kệ tụng này rất dễ nhớ, từ cạn đến sâu, từ ít đến nhiều, từ gần đến xa, quý vị liền có thể thâm nhập nghĩa lý của thần chú.

Chú vốn không thể giảng, cũng không thể giải thích, nhưng miễn cưỡng giảng sơ qua thôi, cũng chính là "ném đá để tìm ngọc," vì thế hiện nay tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, bất luận tôi nói có ý nghĩa hay không, hoặc có đúng hay không, thì đó cũng là phát xuất từ trong tâm tôi, cũng có thể nói đó giống như máu của tôi, mồ hôi của tôi vậy–tôi dùng chân tâm của tôi mà giảng giải, hy vọng quý vị sau khi nghe xong và hiểu được nghĩa lý

chân chánh của thần chú, quý vị sẽ hiểu còn sâu hơn, nhiều hơn và rộng hơn tôi nữa, đây là tấm lòng của tôi. Cho nên nói "ném đá để tìm ngọc," hy vọng trí tuệ của quý vị sẽ hiển lộ, có thể khiến cho quý vị được thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như biển. Người học Phật Pháp nên đã giỏi mong càng giỏi hơn, không phải cứ nói suông tôi hiểu rồi, nhưng lại không biết đường tu tập. Quý vị phải tu một cách nghiêm túc, cho dù quý vị biết rồi, mà không tu hành thì cũng vô ích. Cho nên, quý vị tu hành thì nên thật sự chăm chỉ tu tập, không được tự dối mình dối người (bịt tai trộm chuông). Những bài kệ tụng bốn câu mà tôi viết cũng có thể nói là để giới thiệu trí lực của tôi, giới thiệu tâm tư của tôi–tôi đã dùng chân tâm của chính mình để giảng giải Chú Lăng Nghiêm, hy vọng quý vị có thể hiểu rõ điểm này.

2. Tụng Chú Lăng Nghiêm Giúp Đỡ Trời Đất

Thường xuyên tụng Chú Lăng Nghiêm cũng sẽ giúp đỡ được trời đất, chữa trị được khí độc và bệnh hoạn của trời đất.

Con người có bệnh của con người, đất có bệnh của đất, trời cũng có bệnh của trời. Chẳng qua chúng ta ở trên mặt đất, không biết bệnh của trời. Thường xuyên tụng Chú Lăng Nghiêm cũng sẽ có thể giúp đỡ trời đất, chữa trị được khí độc và bệnh hoạn của trời đất. Quí vị chỉ trì tụng, vô hình trung đối với trời, với đất, với tất cả mọi thứ đều có trợ giúp và cảm ứng.

Chú Lăng Nghiêm không thể chỉ niệm một câu, đó là từng đoạn từng đoạn. Tuy mỗi câu có ý nghĩa của mỗi câu, nhưng trước sau lại có sự liên hệ nhất quán. Trong Chú Lăng Nghiêm có từng đoạn nhỏ, từng đoạn nhỏ, nên biết sự bắt đầu và sự kết thúc của từng đoạn nhỏ.

Bất luận tu pháp môn nào, trước tiên quý vị cần phải chú trọng đến đức hạnh, nếu đức hạnh

không đủ, thì sẽ phát sanh ma chướng. Quý vị cũng cần phải lập công, lập đức. "Lập công" chính là hộ trì đạo tràng, cần cù chịu khó. "Lập đức" tức là không nên gây trở ngại cho người khác, làm cho cuộc sống của họ sinh phiền não. Bất luận tu pháp môn nào, nếu quý vị không sửa đổi tánh khí, không đoạn trừ phiền não, thì quý vị sẽ không đạt được lợi ích của pháp môn đó. Sau khi xuất gia, trước tiên quý vị nên lập công lập đức. Có được công đức rồi, sau đó quý vị tu pháp môn gì cũng đều dễ dàng. Nên nói:

"Gấp thì căng, chậm thì chùng,
Không gấp không chậm mới thành công."

Tâm tu hành dõng mãnh thì dễ phát, song cái tâm lâu dài bền bĩ thì khó giữ, do đó quý vị phải phát cái tâm kiên trì, cái tâm không thối chuyển.

Có rất nhiều nguyên nhân về sự an nguy trong việc tham thiền, chứ không phải chỉ có một loại. Có người muốn tu hành, nhưng tâm ích kỷ nặng

quá, ngã kiến sâu quá, luôn không quên được mình, luôn luôn có tâm tự tư tự lợi, vì thế dễ dàng bị vướng vào tà ma. Người thực sự tu hành Bồ Tát đạo, thì không có tâm nóng vội, không muốn dùng pháp nào đó cho mình được sớm khai ngộ, sớm được thành Phật, hết sức mừng vui, hoặc có người hiếu kỳ, luôn muốn khoe khoang điều kỳ lạ, hoặc hy vọng đắc thần thông, hoặc có được cảnh giới khác với mọi người, vì thế dễ dàng sa vào lối ma.

Nếu quý vị chỉ nhất tâm tham thiền, không khởi vọng tưởng nào khác, thì bấy giờ quý vị có muốn rước ma thì cũng chẳng có con ma nào đểrước, vì quý vị không khởi nhiều vọng tưởng đến thế, cũng không có tà tri tà kiến. Người ta sở dĩ bị vướng vào ma chướng đều là do tà tri tà kiến. Nếu quý vị chỉ có tâm đại công vô tư, không muốn nhanh, không muốn vượt trội hơn người khác, chỉ là dụng công với cái tâm chuyên nhất

đó, thì ma nào cũng không có. Chắc chắn không phải do tham thiền mà có sự nguy hiểm gì. Ăn cơm thì không nguy hiểm, nhưng ăn nhiều quá sẽ làm cho bụng căng tức; ăn ít quá thì không no, song vì tâm tham ham hố vị ngon khiến quý vị càng dễ dàng sinh bệnh. Hoàn toàn không phải ăn thức ăn vào thì sinh bệnh, mà là vì quý vị ăn không thích hợp, không thích đáng. Tham thiền cũng như vậy.

3. Linh Văn Cứu Giúp Thế Giới Tránh Khỏi Ngày Tận Thế

Trên đời, nếu có một người biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thế giới này sẽ không bị diệt vong, giáo pháp cũng sẽ không bị huỷ diệt.
Hiện tại tôi giảng Chú Lăng Nghiêm cho quý vị nghe, Chú Lăng Nghiêm này trong trăm ngàn vạn

kiếp cũng chưa có ai giảng được một lần, mà cũng không dễ gì giảng được một lần. Lúc tôi giảng cho quý vị, tôi biết là không có ai nghe mà hiểu được cả. Cho dù có người tự cho rằng mình hiểu được, thì đó cũng không phải là thực sự hiểu. Có người tự cho là mình đã hiểu rồi, cho nên không chú ý nghe, thì đó cũng giống như không hiểu vậy. Chú Lăng Nghiêm là linh văn cứu giúp cho trời đất không bị hủy diệt. Chú Lăng Nghiêm cũng là linh văn cứu giúp thế giới tránh khỏi ngày tận thế. Cho nên, tôi thường nói rằng, trên đời này nếu có một người biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thế giới này sẽ không bị hủy diệt, giáo pháp cũng không bị diệt vong. Đợi đến lúc thế giới không còn có ai biết niệm Chú Lăng Nghiêm nữa, bấy giờ Phật Pháp đành phải bị diệt vong!

Hiện tại đã có một số thiên ma ngoại đạo, ngông cuồng tung ra lời đồn đại rằng Kinh Lăng

Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm đều là giả. Đó chính là con cái cháu chắt của loài ma do các thiên ma ngoại đạo phái đến để tạo ra những lời đồn đại ngông cuồng này, khiến cho người ta không còn tin tưởng vào Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm nữa. Đến lúc người người đều không còn tin tưởng Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ không có ai niệm Chú này nữa, bấy giờ thế giới này sẽ mau chóng bị hủy diệt! Nếu muốn thế giới không bị diệt, thì quý vị hãy nhanh chóng niệm Chú Lăng Nghiêm, đọc tụng Kinh Lăng Nghiêm. Nếu quý vị có thể ngày ngày niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sự nguy hiểm của bom nguyên tử, bom khinh khí cũng sẽ không xảy đến cho quý vị. Vì thế, quý vị nên nhất tâm niệm Chú Lăng Nghiêm.

Hiện tại tôi giảng Chú Lăng Nghiêm cho quý vị, ngay lúc này, có thể không có một người nào hiểu được, nhưng mười năm, một trăm năm, hoặc một

ngàn năm sau, có người đọc được những chú giải đơn sơ cạn cợt này, biết đâu lúc đó họ sẽ hiểu được một cách rõ ràng sâu sắc hơn về Chú Lăng Nghiêm. Quý vị được nghe Chú Lăng Nghiêm rồi, thì không nên vội cho rằng điều này là quá dễ dàng. Bốn câu kệ tụng này xem ra thì rất đơn giản, nhưng đó là những gì từ trong tâm tánh tôi lưu xuất ra, hoàn toàn không phải là do tôi sưu tầm, trích dẫn, hoặc sao chép từ các sách vở khác. Quý vị theo học với tôi, bất luận là kệ tụng hay hay dở, đó đều là theo cách nhìn của tôi—tôi y theo những hiểu biết về Chú Lăng Nghiêm của tôi mà viết ra. Nếu quý vị muốn thật sự hiểu được Chú Lăng Nghiêm, thì phải chú ý học hỏi, chớ để thời gian trôi qua lãng phí!

4. Tâm Thành Ắt Linh

Thế nào là “thành”? Chính là không có tâm hoài nghi!

Quý vị tụng kinh, trì chú, tu tất cả các pháp môn đều phải thành tâm, trai giới tắm gội, thân tâm thanh tịnh, trừ diệt tất cả vọng tưởng, để tu pháp môn này, mới có thể đạt được sự cảm ứng đạo giao, như tiếng vang ứng theo tiếng gọi vậy. Nếu quý vị không thành tâm, thì chú linh nghiệm thế nào cũng đều không còn linh nữa. Cho nên nói: “Tâm thành tắc linh,” tâm nếu không thành ắt sẽ không linh nghiệm.

Thế nào là “thành”? Chính là không có tâm hoài nghi. Phải chân chánh tin rằng năng lực của thần chú là không thể nghĩ bàn. Phải chân chánh tin rằng năng lực của thần chú là không có gì mà chẳng thành tựu được cả. Nếu quý vị có thành tâm chân chánh, thì tu hành sẽ có thành tựu. Có người tu hành thời gian rất lâu song cũng không có cảm ứng gì cả, đó phải chăng là do Phật Pháp

không linh? Hay là do kinh và chú không có năng lực cảm ứng đạo giao? Không phải vậy! Đó chẳng qua là vì quý vị không thành tâm, chỉ phô diễn qua loa, làm đại khái cho xong chuyện mà thôi! Cho nên chúng ta học Chú Lăng Nghiêm thì cần phải có đầy đủ tâm chân thật, đây là điều quan trọng nhất!

Trong Chú Lăng Nghiêm có rất nhiều quỷ, cũng có rất nhiều thần và thiên long bát bộ. Quý vị vừa tụng đến tên của quỷ thần vương trong thần chú, thì tất cả quyến thuộc của quỷ đều phải ngoan ngoãn, y giáo phụng hành, không dám không tuân theo quy củ. Cho nên người xuất gia ngày ngày có thể trì tụng Chú Lăng Nghiêm, chính là giúp cho thế giới này tránh khỏi tất cả tai bay vạ gió, khiến cho thế giới được bình an. Người xuất gia sáng sớm thì tụng công phu sáng, buổi chiều lại tụng thời khóa chiều, vô hình trung làm cho tất cả mọi người đều được bình an vui vẻ.

Chúng ta vừa tụng Chú Lăng Nghiêm, tức là chúng ta vừa làm cho không khí ô nhiễm của thế giới được trở nên trong sạch. Chúng ta vừa tụng Chú Lăng Nghiêm thì liền làm cho những ôn dịch, bệnh truyền nhiễm trong hư không cũng đều bị tiêu diệt. Trong không trung vốn sẵn có khí độc, quý vị niệm Chú Lăng Nghiêm thì liền làm cho độc tố được giải trừ, chính là có được lợi ích lớn lao như vậy đấy! Vì thế, quý vị không nên xem thường Chú Lăng Nghiêm! Nếu quý vị có thể niệm hết cả bài chú thì tốt nhất; nếu không thể niệm hết được trọn bài, quý vị chỉ niệm được một đoạn nào đó thôi, thì cũng có được năng lực rất lớn, vì thế quý vị không nên "thấy vàng mà cho là đồng thau" vậy, như thế là sai rồi. Các vị nghiên cứu Phật học, không được không trì tụng Chú Lăng Nghiêm!

5. Phát Đại Tâm Vì Toàn Thế Giới Mà Trì Tụng

Học Chú Lăng Nghiêm chính là hóa thân của Phật, không những là
hóa thân của Phật mà còn là hóa Phật trên đảnh của Phật.
Mỗi một câu trong Chú Lăng Nghiêm đều có vô lượng ý nghĩa, mỗi một nghĩa đều có vô lượng công năng. Người muốn học Chú Lăng Nghiêm, trì tụng Chú Lăng Nghiêm tốt nhất là nên phát tâm quảng đại, trì tụng cho toàn thế giới, đem tất cả công đức hồi hướng cho toàn thế giới. Thành tựu công đức như vậy quả báo mới lớn, bởi vì trong đó không có tâm ích kỷ, không phải vì cầu cho mình, cho nên trong bài văn Đại Sám Hối có nói:
"Con nay phát tâm không vì cầu phước báo nhân thiên, Thanh Văn Duyên Giác, cho đến chư vị Bồ Tát Quyền Thừa. Duy theo Tối Thượng Thừa mà

phát tâm Bồ Đề. Nguyện cùng với hết thảy chúng sanh trong toàn Pháp Giới, đồng thời chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.”

Người học Phật tốt nhất nên tinh thuần, không được vừa học Phật vừa tạo nghiệp tội, làm cho bản thân mình cứ bị nghiệp thiện ác trói buộc mãi không thôi. Thế nào là “vừa học Phật vừa tạo nghiệp ác”? Chính là quý vị học Phật không phải vì muốn lợi tha, mà chỉ muốn tư lợi cho riêng mình. Hoặc là lúc mới bắt đầu học Phật thì quý vị còn có một chút tâm lợi tha, lâu ngày chày tháng, tập khí tự tư tự lợi lại lộ ra hết.

Thí dụ như có người học Phật mà còn đi đánh bạc, có tâm lừa dối người khác, dùng mọi thủ đoạn hại người lợi mình, đây đều là thiện ác không rõ ràng. Cho đến có người làm ăn buôn bán, mượn quan hệ trong đạo tràng và Phật tử để đi lừa gạt người khác, thậm chí trộm cắp, đây đều là những ví dụ về nghiệp thiện ác không rõ ràng.

Người học Phật nếu có những hành vi này thì nhất định phải sửa đổi, nếu không, sẽ không thể nào ra khỏi Tam Giới, bởi vì người đó đã bị nghiệp thiện ác xen tạp dính chặt rồi.

Người tu đạo tu hành trong đạo tràng cũng không nên vừa tu hành, vừa khởi vọng tưởng, đây còn gọi là "thiện ác không thuần," bởi trong thiện có ác, trong ác có thiện, lẫn lộn không rõ ràng, tương lai lúc chịu quả báo cũng sẽ rất phức tạp.

Giống như một số tu sĩ Phật Giáo ở Việt Nam, Cao Miên, Campuchia, vì sao lại bị suy bại như vậy? Đây đều là vì trong quá khứ, lúc tu hành ở nhân địa, họ đã gieo trồng các nhân ác–hoặc là tước đoạt tài sản người khác, hoặc là cướp sanh mạng người–vì thế hiện tại họ phải sống trong hoàn cảnh đó, sinh mạng tài sản đều không có gì được bảo đảm cả, thậm chí xuất gia rồi, sinh mạng vẫn khó giữ; tài sản càng không cần nói nữa, bởi vì người xuất gia căn bản không có tài

sản gì.

Cuộc sống phiêu bạt rày đây mai đó như vậy đều do quá khứ gieo nhân không chính đáng mà ra, cho nên hiện tại sống ở các đất nước này, họ phải gặp cảnh lầm than, khổ sở. Những tình cảnh đó đều là "hiện thân thuyết pháp" cho chúng ta– chúng ta phải hồi quang phản tỉnh, trong quá trình tu đạo, nhất định không được để cho mình bị rơi vào cảnh giới như thế. Chúng ta nên tránh kiểu tai nạn này, càng phải hiểu cho rõ ràng trên nhân địa, không nên đợi đến lúc chịu quả báo, tay chân lại luống cuống, cho nên có câu nói rằng:

"Lúc ở nhân địa không chân thật,
nên chiêu cảm quả báo gập ghềnh!"

Những người sống trong Vạn Phật Thành cho đến những người từ bên ngoài đến, tất cả đều phải cẩn thận–lúc tu đạo phải đặc biệt thận trọng, để tương lai khỏi phải hối hận!

6. Chân Tâm Thành Ý Tu Tập Chú Lăng Nghiêm

Chỉ cần nhất tâm tu hành Chú Lăng Nghiêm, nhất định quý vị sẽ thành tựu được Lăng Nghiêm Tam Muội.

Tu tập pháp môn Lăng Nghiêm, quý vị cần phải dùng chân tâm, thành tâm mà tu tập. Thế nào là "chân tâm"? Chính là để tu trì Chú Lăng Nghiêm, quý vị quên hết thời gian, cảm thấy không gian cũng không còn nữa, là ngày hay đêm mình đều không biết, ăn cơm hay chưa mình cũng không nhớ, ngủ nghỉ hay chưa mình cũng chẳng hay! Cái gì quý vị cũng quên hết, cái gì cũng không còn hiện hữu nữa, một niệm mà thấy dài bất tận giống như vô lượng kiếp vậy, vô lượng kiếp làm thành một niệm. Quý vị cần phải có tinh thần như vậy–ăn cơm, ngủ nghỉ, cái gì cũng quên hết, chỉ một lòng một dạ tu hành Chú Lăng Nghiêm. Nhất định là mình phải thành tựu được Lăng Nghiêm

Tam Muội, nếu không được như thế thì không thể nói đến chuyện thực sự tu pháp môn Lăng Nghiêm.

Không chỉ tu pháp Lăng Nghiêm là phải như thế, mà quý vị tu các pháp môn khác cũng phải như vậy–đi mà không biết là mình đang đi, ngồi mà không biết là mình đang ngồi, khát mà không biết là mình đang khát, đói mà không biết là mình đang đói. Như vậy không phải mình đã trở thành người ngu si rồi sao? Đúng là phải như vậy! Vậy mới gọi là:

"Dưỡng thành đại ngốc mới là hay,
Học đến như ngu mới thần kỳ!"

Nếu quý vị có thể học ngu si đến như thế, thì bất luận quý vị tu pháp môn nào, cũng có thể đắc được Tam Muội, đều sẽ có được những thành tựu. Do quý vị chưa có thể ngu si, chưa có thể thực sự thâm nhập cảnh giới Tam Muội, cho nên tu đi tu lại cũng không thấy tương ưng. Quý vị có thể tu

đến nỗi bản thân mình còn sống hay là chết mình cũng không biết, còn thở hay không mình cũng chẳng hay, vậy thì càng tốt. Có người cho rằng pháp môn này đáng sợ quá! Nếu quý vị thấy sợ, thì hãy mau mau lùi ra sau, đừng học nữa. Ở đời, muốn làm bất cứ việc gì, cũng chẳng hề có chuyện không nhọc công mà đạt được. Có câu:

Chẳng trải một phen lạnh thấu xương,
Hoa mai đâu dễ tỏa ngát hương!

Quý vị xem hoa mai thơm ngát như vậy, là nhờ chịu rét chịu lạnh mà có, nó chịu lạnh, sau đó mới tỏa ra hương thơm ngào ngạt. Người tu đạo cũng nên như vậy.

Có nhiều người ở bên ngoài đồn đãi rằng người ở Vạn Phật Thành tu hành cực khổ, tôi tuyệt đối phủ nhận lời đồn như vậy. Chúng tôi không phải khổ tu, mà là lạc tu. Ai tu hành chịu khổ cũng đều do cam tâm tình nguyện, không phải do miễn cưỡng. Chúng tôi đều rất muốn buông bỏcái giả

này xuống, cầm lấy cái chân thật lên. Có câu:
Không xả bỏ được cái giả thì không thành được cái thật;
Không bỏ được chết thì không đổi được sống!

Tu đạo không giống như pháp thế gian, dùng một thủ đoạn là có thể đạt đến Tam Muội. Tu hành là không được dùng thủ đoạn gì cả, quý vị chỉ cần trung thực thật thà, chân chánh dụng công tu hành một cách nghiêm túc là được. Nếu quý vị có mảy may hư ngụy, giả dối thì sẽ không có được sự thành tựu. Ở mọi nơi, mọi lúc, quý vị phải thực sự dụng công, nhẫn chịu những điều mà người ta không thể nhẫn được, nhường nhịn những điều mà người ta không thể nhường được, phải ngày đêm sáu thời hằng thường tinh tấn, mới có thể có được tin tức tốt. Chư Phật mười phương gửi cho quý vị một điện báo nói rằng: “Lành thay! Lành thay! Ngươi là một phần tử trong Phật Giáo.” Điện báo mà mười phương chư Phật gửi

cho quý vị, thì không phải như điện báo của người thế gian chúng ta phải dùng ký tự, mà là lấy tâm ấn tâm, quang quang tương chiếu, tâm tâm tương ấn, làm cho quý vị được khai mở đại trí huệ, đắc đại biện tài, được đại an lạc. Cho nên nói: "Việc của đại trượng phu đã hoàn tất"; việc mà bậc đại trượng phu nên làm đều làm xong cả rồi!

7. Học Chú Lăng Nghiêm Chính Là Hóa Thân Của Phật!

Học hiểu Chú Lăng Nghiêm, chúa trời không dám đấu; học hiểu Chú Lăng Nghiêm, dám đấu với chúa trời!

Có câu nói rằng:

"Biết niệm Chú Đại Bi, dám đấu với Diêm Vương;

Niệm được Chú Đại Bi, quỷ thần không dám đấu!"

Ý nói rằng, khi quý vị biết niệm Chú Đại Bi, nếu quý vị dám đấu với ông lão Diêm Vương, ông lão Diêm Vương cũng hết cách. Quý vị niệm được Chú Đại Bi, quỷ thần không dám đấu với quý vị, cũng không dám chọc phá quý vị, quỷ thần cũng nể sợ quý vị rồi. "Sợ" đây không phải là giận dữ, mà là bởi vì quý vị có một năng lực thực sự, quyền lực thực sự, tức là quý vị có đức hạnh, có đạo đức, khiến cho Diêm Vương cũng tử tế với quý vị, quỷ thần cũng không dám chọc phá quý vị, chứ không phải vì quý vị hung hăng quá, khiến cho mọi người sợ hãi, quỷ thần phải kính nể mà tránh xa. Biết niệm Chú Đại Bi thì có được năng lực như vậy, thế thì niệm được Chú Lăng Nghiêm thì thế nào? Có thể có được năng lực như vậy chăng? Đương nhiên là hơn hẳn rồi, quý vị học thuộc được Chú Lăng Nghiêm rồi thì chúa

trời không dám đấu với quý vị nữa, học được Chú Lăng Nghiêm thì dám đấu với chúa trời. Nói như vậy phải chăng Chú Lăng Nghiêm này không nói lý lẽ? Không phải vậy. Phải chăng là tôi dùng lời gượng ép để giành lấy lẽ phải? Cũng không phải! Quý vị biết niệm Chú Lăng Nghiêm, tương lai bảy đời về sau, đều được giàu có giống như ông vua dầu hỏa của Mỹ vậy, bảy đời đều được làm viên ngoại, viên ngoại là người giàu có. Có người nói: “Hay lắm! Vậy tôi phải nhanh chóng học Chú Lăng Nghiêm, để đấu với chúatrời, để bảy đời được làm viên ngoại”. Nếu kỳ vọng của quý vị nhỏ nhoi như vậy, thì quý vị không cần học Chú Lăng Nghiêm nữa! Bảy đời làm viên ngoại bất quá cũng chỉ là thời gian trong nháy mắt, quý vị đấu với thiên chúa, đấu qua đấu lại vẫn là lưu chuyển trong lục đạo luân hồi mà thôi! Thế thì niệm Chú Lăng Nghiêm là nên hy vọng những gì? Phải hy vọng rốt ráo

được làm Phật, đắc đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Tam Miệu Tam Bồ Đề. Không nên cầucảnh giới nhỏ nhoi, mục đích nhỏ bé như vậy, trên thực tế học Chú Lăng Nghiêm chính là hóa thân của Phật, không những là hóa thân Phật, mà còn là hóa Phật trên đảnh của Phật, là hóa Phật của hóa Phật, cho nên sự kỳ diệu của Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn, nếu có người thực sự có thể trì Chú Lăng Nghiêm thì trong phạm vi 40 do tuần nơi người ấy ở, không có tai nạn nào xảy ra cả, tất cả đều được hóa nguy thành an!

8. Đại Đức Đại Thiện Mới Đạt Được

Mỗi một câu Chú Lăng Nghiêm, quý vị đều phải đặc biệt chú ý, không nên coi nó là chuyện bình thường–đây là diệu pháp mà trong trăm ngàn muôn kiếp khó mà gặp được.

Kệ:

Tam quang phổ chiếu thấu tam tài,
Diêm Phù thế giới thủ bất lai,
Đại đức đại thiện năng ngộ đắc,
Vô đức vô thiện bất minh bạch.

Tạm dịch:

Tam quang chiếu khắp thấu tam tài,
Khắp cõi Diêm Phù tìm không thấy,
Đại đức đại thiện mới gặp được,
Vô đức vô thiện không hiểu được.

Hiện tại tôi muốn giảng giải Chú Lăng Nghiêm, mỗi một câu quý vị đều nên đặc biệt chú ý, không nên coi nó là chuyện bình thường, đây là diệu pháp trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được. Hoặc giả quý vị cho rằng trên thế giới có rất nhiều người giảng Chú Lăng Nghiêm, kỳ thật không có ai giảng cả. Người khác nghe giảng Chú Lăng Nghiêm còn không dám tin nữa là! Có người biết giảng, nhưng nghĩa lý thực sự trong Chú Lăng

Nghiêm e rằng còn chưa hiểu rõ. Vậy thì, quý vị hỏi tôi hiểu rõ hay không? Tôi cũng không hoàn toàn hiểu rõ, nhưng hiểu được một ít, chỉ là đem một ít này dùng kệ tụng mà viết ra để giải thích văn chú. Nếu quý vị muốn học Phật Pháp, không nên bỏ lỡ cơ hội này.

Tại Hồng Kông tôi có hơn hai mươi người đệ tử, cứ mời tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, tôi đều không nhận lời. Đến Mỹ rồi, lớp hè đầu tiên, tôi liền khai giảng Kinh Lăng Nghiêm, giảng được 96 ngày. Thời gian này chỉ là thời gian nghỉ vào ngày thứ bảy. Sau này lại khai đàn giảng giải Lục Tổ Đàn Kinh, Kinh Kim Cang, Kinh Pháp Hoa, Kinh Địa Tạng, tiếp đó bắt đầu giảng Kinh Hoa Nghiêm, đã giảng là giảng luôn chín năm rưỡi rồi, vốn dự định giảng trong vòng mười năm, song vì hiện nay là ở vào thời đại tên lửa, cho nên hoàn thành nhanh hơn dự định nửa năm. Giảng xong Kinh Hoa Nghiêm, tôi không muốn giảng gì

nữa cả.

Hiện tại quý vị lại yêu cầu tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, tôi không ngại đem những gì tôi biết giảng cho quý vị nghe. Đây là giảng nhân duyên của Chú Lăng Nghiêm, cũng là điều không thể nghĩ bàn, đối với từng câu từng chữ quý vị cũng không nên dễ dàng xem thường mà bỏ qua. Tôi không biết quý vị là người nghe thì như thế nào? Còn tôi là người giảng kinh thì tuyệt đối không thể nào làm qua loa sơ sài. Quý vị không cần hỏi: "Hôm nay Thầy có giảng kinh hay không?" Trừ khi tôi không đến, đến rồi thì tôi nhất định sẽ giảng. Tôi không giảng kinh thì không ăn cơm;giảng kinh rồi, tôi cũng chỉ ăn no tám phần thôi, nếu không thì ăn mập quá, người ta sẽ mắng tôi: "Hòa Thượng suốt ngày chỉ biết ăn, ăn đến mập núc ních, việc gì cũng không làm cả." Ăn ít một chút không phải rất tốt sao! Tin rằng không chỉ một mình tôi ăn ít, người trong Vạn Phật

Thánh Thành đều ăn ít, đều gầy trơ xương, nhưng xương cốt lại rất chắc chắn. Con người cứng cỏi như tôi đây đã huấn luyện ra những người trẻ trung cứng cáp đó. Chúng tôi không có cơm ăn không quan trọng, không có áo mặc cũng không sao, không ngủ nghỉ cũng chẳng thành vấn đề–ăn, mặc, ở đều không phải là chuyện to tát đối với chúng tôi!

Tu hành như leo lên cây cao trăm thước, tụt xuống thì dễ, leo lên nữa thì khó, sự khó khăn đó ví như lên trời vậy. Bất luận gặp cảnh giới nào, nếu quý vị không phá được cảnh giới đó, thì sẽ dễ bị gặp ma chướng, nó chỉ sai khác nhau có một niệm. Một niệm sai rồi, một niệm tà vạy, thiên ma ngoại đạo liền lọt vào tâm trí quý vị. Nếu là chánh niệm, Phật và quý vị sẽ hợp thành một thể. Cho nên Lục Tổ Đàn Kinh nói:

"Lúc chánh niệm, Phật ở trong nhà;

Lúc tà niệm, ma ở trong nhà,"

Chính là đạo lý này vậy.

Chỉ cần có một chút tâm tranh, tâm tham, tâm mong cầu, tâm tự tư tự lợi, ma liền vào điện. Nếu như quý vị không tranh, không tham, không mong cầu, không tự tư, cũng không tự lợi, thì yêu ma quỷ quái gì cũng không có cơ hội chen vào được, không có cách gì nhiễu loạn quý vị được. Nếu quý vị không đấu tranh với người khác, thì ma cũng chẳng có cách gì. Quý vị không tham tiện nghi, không tham thần thông, hoặc bất cứ điều tốt nào, thì cho dù họ sử dụng cảnh giới hư ngụy để mê hoặc quý vị, cũng không mê hoặc nổi quý vị.

Lại có thể trong ngoài đều không mong cầu, tất cả đều quên hết, quên người quên mình, quên người rồi, mình cũng quên rồi, người quên pháp mất. Lại không tự tư, đối với bất cứ việc gì cũng không có tâm ích kỷ, không phải nói tôi phải được nhiều lợi ích một chút, người bên cạnh thì

không. Nếu có thể như vậy, ma vương cũng hết cách với quý vị. Trong tâm cũng không chỉ nghĩ cái gì có lợi ích cho ta, vậy thì chú của yêu ma quỷ quái gì cũng không linh nữa. Đây là thần chú tốt nhất để đối phó với thiên ma ngoại đạo, nếu có thể ứng dụng tốt năm điểm này, thì ma gì cũng không có nữa, chúng ma cũng không làm gì được quý vị. Vì sao họ có cơ hội xen vào? Chỉ vì quý vị còn có mong cầu, có tâm tham, có tâm tranh, có tự tư, có tự lợi, họ càng nhân đó mà chui vào tâm trí, khiến cho quý vị đầu não bị mê mờ, đánh mất trí tuệ!

9. Có Chú Lăng Nghiêm Là Có Chánh Pháp

Chú Lăng Nghiêm là vua trong các chú, cũng là chú dài nhất trong các chú, Chú này liên quan đến sự hưng suy của toàn bộ Phật Giáo.

Tên của Chú Lăng Nghiêm là "Ma Ha Tát Đát Đa Bát Đát La Vô Thượng Thần Chú". "Ma Ha" là tiếng Phạn, dịch nghĩa là lớn–thể, tướng và dụng đều lớn. "Thể," khắp mười phương, tận hư không khắp Pháp Giới là đại dụng của Chú. Nói đến "tướng," Chú này không có tướng, chú thì có tướng gì chứ? Tuy nhiên, Chú này là vô tướng nhưng lại không vô tướng. Cũng có thể nói Chú không có dụng gì, nhưng không có gì là không dụng, tận hư không khắp Pháp Giới không có gì là không dụng. "Dụng" này là đại dụng, "tướng" là đại tướng, "thể" là đại thể, đây chính là ý của "Ma Ha."

"Tát Đát Đa"cũng là tiếng Phạn, dịch nghĩa là màu trắng (bạch sắc), cũng có nghĩa là thanh tịnh, tức là không bị nhiễm ô. Cho nên nói:

"Tướng cách tuyệt với mọi ô nhiễm gọi là trắng."

(Tướng tuyệt chư nhiễm viết bạch.)

Chú Lăng Nghiêm là pháp bạch tịnh—một thứ

pháp thanh tịnh, không ô nhiễm.

"Bát Đát La" cũng là tiếng Phạn, dịch nghĩa là cái lọng (tản cái). Đây là tỷ dụ, Chú Lăng Nghiêm ví như một cái lọng báu dùng để che mát cho vạn vật, che chở cho tất cả những người có đức; ai có đức hạnh thì người đó có thể gặp được pháp này, người không có đức hạnh thì không thể nào gặp được pháp này. Cho nên nói:

"Tam quang chiếu khắp thấu tam tài."

Có một số người nhất định cho rằng "ba thứ ánh sáng (tam quang)" là mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao. Mặt trời, mặt trăng, ngôi sao là ba ánh sáng bên ngoài. Quý vị trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì ba nghiệp thân khẩu ý đều phóng hào quang–trên thân có thân quang, trong miệng có khẩu quang, trong tâm có tâm quang. Quý vị đã từng nghe nói về điều này chưa? Đây là quý vị được nghe điều chưa từng nghe, thấy điều chưa từng thấy vậy.

Hào quang từ trên thân phóng ra là hoàng quang (ánh sáng màu vàng); khi quý vị tu thành công rồi thì nó biến thành kim quang (màu vàngkim). "Kim quang vạn đạo" tức là–hàng vạn luồng ánh sáng màu vàng kim. Quý vị bắt đầu tu Chú Lăng Nghiêm thì trên thân có ánh sáng màu vàng nhạt, lâu ngày chày tháng, lại biến thành màu vàng kim. Cho nên nói muôn ánh sáng màu vàng tía đầy khắp Pháp Giới, đây đều nhờ tu Chú Lăng Nghiêm mà thành tựu được (tử ma kim sắc vạn đạo quang minh sung mãn pháp giới.).

Ánh sáng phóng ra từ miệng là ánh sáng màu đỏ (hồng quang), ánh sáng từ trong tâm phóng ra là màu trắng (bạch quang). Nhưng có lúc,trong miệng cũng phóng ra ánh sáng màu vàng (hoàng quang), có lúc lại phóng ra ánh sáng màu xanh (thanh quang), có lúc lại phóng ra ánh sáng màu đen (hắc quang). Có lúc thì lại phóng ra ánh sáng đủ các màu sắc–xanh, vàng, đỏ, trắng, đen,

nhưng đây đều phải tu thành mới được.
“Bát Đát La” ví như cái lọng lớn màu trắng che chở cho tất cả những chúng sanh có đức, những chúng sanh thọ trì Chú Lăng Nghiêm. Cho nên nói:
“Tam quang chiếu khắp thấu tam tài.” “Tam tài” tức là trời, đất, và con người.
“Khắp cõi Diêm Phù tìm không thấy.” Ở cõi Diêm Phù quý vị tìm khắp mọi nới mà tìm không ra; nhất định phải thọ trì Chú Lăng Nghiêm mới có thể có được loại hào quang này.
“Đại đức, đại thiện, mới được gặp.” Phải là người có đức hạnh lớn, có thiện tâm lớn, mới có thể gặp được pháp môn này.
“Vô đức, vô thiện, chẳng hiểu được.” Người không có đức hạnh, không lương thiện, thì không thể nào hiểu được. Nếu quý vị không có đức hạnh, không có công đức thiện lành, thì cho dù quý vị có gặp được rồi, cũng sẽ để vuột qua ngay

trước mắt, bị lỡ mất cơ hội. Quý vị nhìn thấy vàng lại cho đó là đồng, nhìn thấy châu báu lại ngỡ là thủy tinh, nhìn thấy Chú Lăng Nghiêm lại cho rằng đó chẳng qua cũng là thứ rất tầm thường, không đáng gì cả, không biết đó là quý báu, không biết đạo hay, không biết rằng công đức của Chú Lăng Nghiêm là không thể nghĩ bàn!

"Tâm quang" tức ý niệm, tức là thức thứ sáu. Nhưng nếu quý vị không chịu tu hành, thì dụng gì cũng không có, nếu tu hành thì sẽ phóng hào quang. Hào quang vừa nói đến, vẫn không phải chỉ ba nghiệp thân khẩu ý thanh tịnh thì phóng ra ánh sáng thanh tịnh, mà còn có hồng quang xoay quanh. Quí vị tụng Chú Lăng Nghiêm thì tự nhiên sẽ có ánh sáng màu đỏ bao quanh thân của quý vị, cho nên nói:

"Thiên đóa hồng liên hộ trụ thân." (ngàn đóa sen hồng che chở quanh thân). Hoa sen hồng phóng

ra ánh sáng màu đỏ.

"Tọa câu kỵ trước mặc kỳ lân." (Ngồi cưỡi trên mình con kỳ lân đen.). Trong thời đại khoa học này mà nói như vậy e rằng sẽ bị người học khoa học chê cười đến rớt cả răng. Nhưng như vậy cũng tốt, nếu không cười rớt răng, ngày ngày cứ ở đó mà khoa học, khoa học mãi.

"Vạn yêu nhất kiến vãng viễn đóa." (Hàng vạn yêu tinh trông thấy liền chạy trốn.) Bất cứ yêu ma quỷ quái gì hễ trông thấy tướng oai đức của pháp thân được "thiên đóa hồng liên hộ" này thì đều "chạy trốn xa."

"Tế Công Pháp sư hữu diệu âm." (Pháp sư Tế Công có diệu âm.) Lúc tụng Chú Lăng Nghiêm lại có ánh sáng màu tím đẹp đẽ, ánh sáng màu trắng xoay tròn. Vì sao hễ vừa tụng Chú Lăng Nghiêm, thì yêu ma quỷ quái không dám xuất hiện? Bởi vì năng lực lớn quá, khắp cả Pháp Giới hư không, nơi nào cũng chan hòa ánh sáng an

lành, và có khí lành bao phủ. Cho nên, có người tụng Chú Lăng Nghiêm chính là bổ sung thêm chánh khí chưa đủ cho trời đất–một người tụng Chú Lăng Nghiêm thì có năng lượng của một người, trăm người tụng Chú Lăng Nghiêm thì có năng lượng của một trăm người, yêu ma quỷ quái trên đời đều sẽ hiền lành, thật thà trở lại.

Chú Lăng Nghiêm là vua trong các chú, cũng là chú dài nhất trong các chú. Chú này liên quan đến sự hưng suy của toàn Phật Giáo, trên đời nếu không còn một người nào biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thế giới này sẽ nhanh chóng bị hủy diệt, vì trên đời không còn có Chánh Pháp nữa.

Chỉ có Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm là bộ kinh và bộ chú quan trọng nhất trong Chánh Pháp. Kinh Lăng Nghiêm là để thuyết Chú Lăng Nghiêm, là giải thích Chú Lăng Nghiêm, tán thán Chú Lăng Nghiêm. Trong Kinh Lăng Nghiêm có một đoạn kinh văn nói về phương pháp kết đàn

rất tỉ mỉ, nếu quý vị muốn biết cho tường tận, có thể xem xem đoạn kinh văn này.

Chú Lăng Nghiêm còn được gọi là "Phật Đảnh Quang Minh," là do hóa thân trên đảnh Phật tuyên thuyết, cho nên là pháp vi diệu không thể nghĩ bàn. Mỗi một câu có mỗi một công dụng riêng, mỗi một chữ có mỗi một sự áo diệu khác nhau, đều không thể nghĩ bàn. "Phật đảnh quang minh" chính là biểu thị năng lực của chú có thể phá trừ tất cả tối tăm, hắc ám, có thể thành tựu mọi công đức. Nếu quý vị có thể thọ trì Chú Lăng Nghiêm, tương lai nhất định sẽ được thành Phật, nhất định sẽ chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Không nhìn chú văn mà vẫncó thể đọc được thì gọi là "tụng"; nhìn vào chú văn mà đọc thì gọi là "đọc." Nếu quý vị có thể thường xuyên tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì có thể khiến cho nghiệp chướng đời trước được tiêu trừ. Đây là diệu dụng của Chú Lăng Nghiêm.

Thế nào gọi là "vô"? Vô cùng cao minh. Ánh sáng đến cực điểm rồi, không có gì hơn ánh sáng này nữa. "Thượng" là tôn quý, trên cao, không gì sánh bằng, không có gì tôn quý hơn, cao cả hơn điều này được. "Thần" chính là không thể nghĩ bàn, cũng chính là ý nghĩa uy linh khó lường. "Chú" chính là cảm ứng đạo giao, nó có một loại năng lực, quý vị niệm chú liền có cảm ứng.

10. Chí Tâm Trì Tụng Đạt Diệu Định

Tất cả mười phương chư Phật đều từ trong Chú Lăng Nghiêm mà sinh ra, cho nên có thể nói rằng Chú Lăng Nghiêm là mẹ của chư Phật.

Nếu muốn nói về điểm tốt của Chú Lăng Nghiêm, thì nói mấy năm cũng không nói hết, nhiều quá. Tất cả mười phương chư Phật đều từ Chú Lăng Nghiêm mà sinh ra, cho nên có thể nói

Chú Lăng Nghiêm là mẹ của chư Phật. Mười phương Như Lai nhờ Chú Lăng Nghiêm mà đắc thành Vô Thượng Chánh Biến Tri Giác. Mười phương Như Lai có thể ứng thân đến nhiều quốc gia như số vi trần để chuyển bánh xe pháp giáo hóa chúng sanh, xoa đảnh thọ ký cho chúng sanh trong mười phương, cứu giúp các khổ của chúng sanh, làm cho tất cả chúng sanh đều được giải thoát khỏi mọi tai họa lớn nhỏ, đều là nhờ vào năng lực của Chú Lăng Nghiêm này.

Giả sử muốn đắc quả A La Hán, quý vị nhất định phải tụng Chú này, mới có thể không bị ma chướng. Trong thời kỳ mạt pháp, nếu như có người có thể đọc thuộc Chú Lăng Nghiêm, hoặc là khuyên bảo người khác tụng đọc Chú Lăng Nghiêm, thì lửa không thể thiêu đốt người đó, nước cũng không thể dìm chết người đó, bất luận độc hại lớn nhỏ, cũng không hãm hại được người đó. Tất cả các chất độc hại vào đến miệng của

người trì tụng Chú Lăng Nghiêm này đều sẽ biến thành vị ngọt cam lồ.

Người thọ trì Chú Lăng Nghiêm sẽ không phải thác sanh vào những nơi không tốt, cho dù người đó có muốn cũng không được. Vì sao vậy? Bởi vì Chú Lăng Nghiêm này sẽ kéo người đó lại, bảo rằng: "Không nên đi! Không nên đi vào chỗ đó!" Những chúng sanh trì tụng Chú Lăng Nghiêm, cho dù bản thân họ không làm việc phước đức gì, chỉ niệm Chú Lăng Nghiêm mà thôi, song công đức của tất cả mười phương Như Lai sẽ được hồi hướng cho người này. Quý vị nói xem, như vậy có lợi lạc quá không? Quý vị niệm Chú Lăng Nghiêm thì có thể thường được sinh ra vào thời Đức Phật xuất thế, cùng huân tu với Đức Phật. Giả sử tâm niệm của quý vị vô cùng tán loạn, không thể chuyên nhất, hơn nữa quý vị cũng không có định lực, nhưng trong thâm tâm quý vị nhớ nghĩ đến Chú Lăng Nghiêm mà Phật đã

thuyết, miệng liền trì tụng, thì Bồ Tát Kim Cang Tạng liền dùng loại tâm rất tinh thuần, đi theo người trì tụng Chú Lăng Nghiêm với tâm tán loạn như quý vị, âm thầm đến thúc giục, từng chút từng chút làm cho tâm tán loạn của quý vị không còn nữa, dần dần từng chút một quý vị có thể đạt đến định lực. Bồ Tát âm thầm giúp đỡ quý vị, làm cho quý vị khai mở trí tuệ, tâm niệmđược chuyên nhất, những sự việc trước đây trong thời gian dài như tám vạn bốn ngàn hằng hà sa, quý vị đều sáng tỏ hết tất cả.

Nếu quý vị có thể đọc được Chú Lăng Nghiêm rồi, có thể đọc thao thao giống như từ trong tâm quý vị mà tuôn chảy ra vậy, thì Chú Lăng Nghiêm cũng chính là tâm của quý vị, tâm quý vị cũng chính là Chú Lăng Nghiêm. Đạt đến Trì Chú Tam Muội, quý vị tụng được lưu loát như nước chảy vậy, tuôn chảy không ngừng. Như vậy, quý vị ít nhất cũng có thể trong bảy đời đều được

giàu có giống như vua dầu mỏ của Mỹ vậy, bảy đời đều được làm người giàu có, làm người có nhiều tiền. Có người nói: "Tốt như vậy ư? Thế thì tôi phải nhanh chóng học Chú Lăng Nghiêm để được làm người bảy đời giàu có!" Nếu cảnh giới của quý vị chỉ nhỏ như vậy thôi, thì quý vị không nên học Chú Lăng Nghiêm nữa, bảy đời giàu có chẳng qua cũng là thời gian trong nháy mắt mà thôi!

Vậy thì niệm được Chú Lăng Nghiêm nên hy vọng những gì? Nên hy vọng rốt ráo làm Phật, đạt đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Quý vị chớ nên cầu cảnh giới nhỏ nhoi như vậy, trên thực tế, học Chú Lăng Nghiêm, chính là hóa thân của Phật; không những là hóa thân của Phật, hóa Phật trong hóa Phật, cho nên điều kỳ diệu của Chú Lăng Nghiêm thật không thể nghĩ bàn. Nơi nào có người thực sự có thể trì Chú Lăng Nghiêm, thì tại nơi đó, trên hư không liền xuất

hiện cái lọng báu lớn (bảo cái) màu trắng. Nếu công phu của quý vị lớn, nếu cao, quý vị niệm Chú Lăng Nghiêm, thì trong vòng mấy ngàn dặm của nơi quý vị ở, cũng không có tai nạn xảy ranữa; nếu công phu của quý vị nhỏ, thì cái lọng báu này trên đầu quý vị, cũng có thể bảo hộ, che chở cho quý vị. Nếu quý vị là vị cao tăng đại đức, có đạo hạnh, thì quý vị vừa niệm, thậm chí cả một đất nước này đều được lợi ích, đều không có tai nạn gì nữa. Dù có xảy ra tai nạn, thìnạn lớn cũng hóa thành nhỏ, nạn nhỏ cũng hóa thành không có nữa.

Bất luận đất nước nào bị đói kém, có dịch bệnh truyền nhiễm, hoặc là có chiến tranh, trộm cướp, nhiều tai nạn xảy ra, nếu quý vị có thể chép Chú Lăng Nghiêm rồi để trên bốn cửa thành, hoặc để ở những nơi bảo vệ như pháo đài, lô cốt, khiến cho tất cả chúng sanh trong đất nước đều có thể đón tiếp Chú Lăng Nghiêm này và cung kính

khấu đầu đảnh lễ, một lòng cung kính như cúng dường Đức Phật vậy; hoặc có thể khiến cho nhân dân trong đất nước này, trong thân mỗi người đều mang một quyển Chú Lăng Nghiêm, hoặc để trong nhà họ đang ở, thì mọi tai nạn đều được tiêu trừ hết.

Nơi nào có Chú Lăng Nghiêm thì ở nơi đó, thiên long đều hoan hỷ, cũng không có những tai hại như mưa to gió lớn nữa, tất cả ngũ cốc cũng đều được mùa, nhân dân đều rất bình an. Cho nên công đức này của Chú Lăng Nghiêm là không thể nghĩ bàn, quý vị có tưởng cũng không tưởng tượng ra được, có nghĩ cũng không nghĩ ra được, chỗ diệu dụng của nó chính là đây vậy.

11. Đại Biểu Cho Chánh Pháp–Chú Lăng Nghiêm

Có thể niệm Chú Lăng Nghiêm chính là đem lại lợi ích cho chúng sanh, không thể niệm thì không thể lợi ích chúng sanh.

Mỗi một câu Chú Lăng Nghiêm đều có vô lượng ý nghĩa, mỗi một nghĩa đều có vô lượng công năng. Quý vị phải hiểu rõ rằng Chú Lăng Nghiêm là linh văn trong trời đất, là linh văn trong các linh văn, là bí mật trong bí mật, là pháp bảo vô thượng, là pháp bảo cứu mạng tất cả chúng sanh. Nó bao quát vạn hữu, trên từ mười phương chư Phật, dưới đến A Tỳ địa ngục, Tứ thánh lục phàm đều phải tuân theo pháp Chú Lăng Nghiêm.

Trong mười pháp giới, bất luận là pháp giới nào cũng không vượt qua khỏi phạm vi này bởi tất cả các loại quỷ, các loại thần, tất cả chủng loại hộ pháp chư thiên, Thanh Văn, Duyên Giác, Phật Thừa, đều ở trong Chú Lăng Nghiêm.

Những điều Chú Lăng Nghiêm nói đều là tên của quỷ thần vương, hễ quý vị vừa niệm đến tên của

quỷ thần vương nào, thì những quyến thuộc khác của vị quỷ vương này, hoặc quyến thuộc của vị thần vương này đều tín phục, tuân theo quy củ, không dám phóng túng nữa. Quý vị ngày ngày tụng Chú Lăng Nghiêm thì có thể khiến cho yêu ma quỷ quái trên đời này trở nên ngoan ngoãn hơn một chút, không dám xuất hiện hại người. Chú Lăng Nghiêm là toàn thể đại dụng, có thể nói là bao quát tất cả giáo nghĩa của Phật Giáo, nếu có thể hiểu rõ Chú Lăng Nghiêm, thì có thể hiểu rõ được tinh hoa bí mật của Phật Giáo. Những sự việc kỳ diệu trong trời đất, những điều không thể nghĩ bàn trong trời đất, cũng đều nằm trong Chú Lăng Nghiêm. Nếu quý vị biết Chú Lăng Nghiêm, thì không cần học Mật Tông, Bạch Giáo, Hắc Giáo, Hoàng Giáo, Hồng Giáo…gì cả. Giáo pháp nào quý vị cũng không cần phải học cả, bởi vì đây là pháp Tam Muội căn bản, mật pháp rốt ráo nhất. Nhưng không có ai hiểu được,

cũng không có ai biết được mật pháp này;người bình thường đều học mà không hiểu, chỉ biết đọc, nhưng lại không biết được ý nghĩa của nó. Vốn chú không cần phải biết ý nghĩa, chỉ cần biết đó là linh văn không thể nghĩ bàn là đủ rồi!

Niệm được Chú Lăng Nghiêm chính là đem lại lợi ích cho chúng sanh, không thể niệm thì không thể lợi ích chúng sanh. Các vị nhanh chóng học hiểu Chú Lăng Nghiêm, đọc thuộc lòng, rồi nghiên cứu cho tường tận, đó mới là hành vi nên có của tín đồ Phật Giáo. Người muốn học Chú Lăng Nghiêm, trì tụng Chú Lăng Nghiêm, tốt nhất nên phát tâm quảng đại, tụng trì cho toàn thế giới, đem tất cả công đức hồi hướng cho toàn thế giới. Trong Phật Giáo không có gì quan trọng hơn Chú Lăng Nghiêm, Chú Lăng Nghiêm là đại biểu cho chánh pháp, có Chú Lăng Nghiêm thì có chánh pháp, không có Chú Lăng Nghiêm thì không có chánh pháp; không thể thuộc Chú Lăng

Nghiêm thì không xứng danh là tín đồ Phật Giáo. Chú Lăng Nghiêm còn được gọi là "Lăng bán niên," (Lăng Nghiêm nửa năm) bởi nếu ngày ngày niệm Chú Lăng Nghiêm, thì phải niệm suốt nửa năm trời mới học thuộc lòng được. Chúng ta, những người có thể tụng Chú Lăng Nghiêm, đều là nhờ từ vô lượng kiếp đến nay đã từng vun bồi đại thiện căn, cho nên nay mới có thể đọc thuộc Chú Lăng Nghiêm, học thuộc lòng rồi, vĩnh viễn cũng không quên, đây chính là biểu hiện của thiện căn. Nếu quý vị không có thiện căn, thì chẳng những quý vị không thể niệm, mà ngay cả cái tên của Chú Lăng Nghiêm quý vị cũng không gặp được, cho dù có gặp được rồi cũng không thể nào hiểu nổi, không niệm được. Cho nên hiện tại chúng ta có thể niệm, có thể học thuộc, đều là nhờ chúng ta có đại thiện căn.

Pháp Lăng Nghiêm là pháp môn trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, chúng ta học được một câu,

hiểu được công năng của một câu, thì nên theo đó mà thực hành. Nhưng cũng không phải vì nghe nói pháp có đại linh cảm, diệu dụng và năng lực, liền dùng nó. Quý vị dùng pháp nhưng không trì giới, thì cũng giống như người bình thường không hiểu được gì cả, tùy tiện sát sinh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, uống rượu, rồi lúc cần kíp mới vội vàng niệm năm đại tâm chú, thì đó là bôi nhọ pháp, không có công đức, lại muốn chi phối quỷ thần và hộ pháp, như vậy thì chỉ tăng thêm nghiệp tội cho chính mình, bản thân quý vị sẽ phải chịu tai bay vạ gió.

Cho nên người tu pháp, đầu tiên phải trì giữ giới luật, phải chú trọng đức hạnh, nhất định phải không tranh, không tham, không cầu, không tự tư, không tự lợi, không nói vọng ngữ. Bởi nếu đạo đức của quý vị không đủ, thì cũng giống như mạo xưng quốc vương, truyền thánh chỉ giả, đó là việc không thể được. Hiện nay người ta không

chú trọng phẩm đức của mình, do đó cho dù họ có niệm cũng không có được công lực.

Vậy nên quý vị học pháp môn Chú Lăng Nghiêm, thì hành vi của quý vị phải chân chánh, tâm ý phải chân thành, không khởi những vọng tưởng không thanh tịnh, không làm những việc không thanh tịnh. Quý vị không được lơ là, quên việc tu hạnh thanh tịnh. Nếu như một mặt thì tu pháp môn Chú Lăng Nghiêm, một mặt thì không tuân giữ quy củ cho đàng hoàng, ắt sẽ xảy ra những vấn đề rất lớn, mọi người cần phải hiểu rõ điểm này!

Nếu như quý vị không giữ chánh niệm, không thực hành chánh hạnh, tất sẽ khiến cho Bồ Tát Kim Cang Tạng không khâm phục quý vị, không bảo hộ quý vị nữa! Chư Phật, chư Bồ Tát là các đấng từ bi, các ngài sẽ không làm tổn hại chúng sanh, sẽ không nổi giận mà hại người; nhưng tất cả tùy tùng, tất cả hộ pháp, thiên long, quỷ thần,

đều là hàng dễ nóng giận. Những ác quỷ, ác thần này, khi nhìn thấy người tu đạo trì chú như quý vị phạm lỗi lầm, họ sẽ giáng cho quý vị một chút tai họa, hoặc khiến cho quý vị không được tự tại, làm cho quý vị có phiền phức rất lớn. Quý vị sẽ gặp phải đủ thứ tai nạn, chịu đủ thứ quả báo, đó là điều chắc chắn, không thể xem thường được. Cho nên, quý vị cần phải trai giới, tắm gội sạch sẽ, trong tâm phải thanh tịnh, không khởi ý niệm nhiễm ô, thân cũng thanh tịnh, không hành pháp môn ô nhiễm, luôn luôn duy trì sự thanh tịnh, không được có mảy may hành vi không tuân thủ quy củ nào.

Trì tụng Chú Lăng Nghiêm được lợi còn nhiều hơn là buôn bán vàng bạc. Tụng Chú Lăng Nghiêm một lần, thì giá trị cũng tương đương như của hàng vạn vạn ounce vàng vậy. Thế nhưng, quý vị không thể dùng tâm tham để trì tụng. Nếu có thể trì giới luật, không đố kỵ

chướng ngại, không tham sân si, thì trì tụng Chú Lăng Nghiêm mới có được cảm ứng lớn, lợi ích lớn. Nếu quý vị có những hành vi không tuân thủ quy củ, thì khi tu pháp môn này, quý vị cũng không có được sức cảm ứng lớn. Đó hoàn toàn không phải là do chú không linh nghiệm, mà là vì quý vị không giữ quy củ, khiến cho hộ pháp thiện thần tránh xa quý vị, cho dù có sự việc gì xảy ra cho quý vị thì họ cũng không quan tâm nữa!

Cho nên phàm là người đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, chúng ta không nên có lòng dạ quỷ quyệt, xảo trá, không nên có những hành vi tạo tác nghiệp tội. Bất cứ lúc nào quý vị cũng phải quang minh chính đại, chỉ biết lợi tha, không biết lợi mình, phải có tâm lượng của bậc Bồ Tát, thực hành hạnh môn của Bồ Tát.

12. Trì Giới, Tu Định, Sanh Trí Tuệ

Quí vị vừa niệm Chú Lăng Nghiêm, bất luận tội nặng như thế nào, cũng đều được tiêu diệt hết. Vốn phá giới là điều không thể bổ sung cứu vãn được, nhưng nếu quý vị biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì có thể khôi phục giới căn thanh tịnh của quý vị. Nhưng biết niệm, không phải chỉ là niệm mà thôi, nhất định phải đạt đến Tụng Chú Tam Muội. Chú này chính là từ trong tâm quý vị mà niệm ra, chú này lại có thể trở lại trong tâm quý vị. Nên nói là chú tâm tâm chú, tâm và chú hợp lại thành một, không có phân biệt, quý vị muốn quên cũng không quên được, đây gọi là "không niệm mà niệm, niệm mà không niệm." Quí vị làm cho tất cả vọng tưởng tạp niệm đều không còn nữa, chỉ là một lòng trì tụng Chú Lăng Nghiêm, đó gọi là làm thành một, trở thành một thể rồi, kết lại với nhau rồi. Tư tưởng ý niệm của quý vị đã kết lại thành một, không còn hai niệm nữa, cũng giống như dòng nước tuôn chảy bất tận

vậy–con sóng trước đẩy con sóng sau, cuồn cuộn không dứt, như vậy “nước chảy, gió động, diễn ma ha”, âm thanh nước chảy và âm thanh gió thổi, đều là tâm chú của Chú Lăng Nghiêm. Nếu quý vị có thể niệm đến như vậy, lúc đó cho dù quý vị có phá giới, thì quý vị cũng vẫn có thể đạt được giới căn thanh tịnh; còn nếu quý vị chưa thọ giới, thì cũng sẽ được thọ giới. Nếu quý vị vốn không hướng thượng tinh tấn, không nghiên cứu Phật Pháp, nhưng nếu quý vị niệm Chú Lăng Nghiêm, niệm được thời gian lâu rồi, thì quý vị cũng tự nhiên nảy sanh tâm tinh tấn; người không có trí tuệ cũng sẽ được khai mở trí tuệ.

Nếu như quý vị tu hành không được thanh tịnh, phá trai phá giới, nhưng vì quý vị không quên Chú Lăng Nghiêm, thì quý vị sẽ được nhanh chóng khôi phục lại sự thanh tịnh. Nếu như trước kia, khi chưa biết trì chú, chưa được thọ giới, mà quý vị phạm phải giới cấm, thì sau khi quý vị trì

chú, tất cả những điều phá trai phạm giới, những tội lỗi bất luận là nhẹ hay nặng, thậm chí những tội không thể sám hối như Ba La Di, Ngũ Nghịch, Tứ Khí (bốn tội Ba La Di), Bát Khí (tám tội Ba La Di) đều có thể được xóa sạch. Quý vị vừa niệm Chú Lăng Nghiêm, bất luận tội nặng như thế nào đều tiêu trừ được, ngay cả nhiều như tóc vậy cũng không còn nữa, cho nên năng lực của Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn.

Có nhiều người nghe nói Chú Lăng Nghiêm linh nghiệm như vậy, họ bèn chỉ niệm chú mà thôi, cũng không chịu tu hành nữa, đây cũng là một kiểu hành vi thái quá. Bởi vì tu đạo, bất luận tu theo pháp môn nào, chúng ta đều cần phải giữ trung đạo, không nên thái quá, cũng không nên bất cập. Chú này cố nhiên là linh nghiệm, nhưng chúng ta vẫn cần phải tu định lực nữa. Chú Lăng Nghiêm nói chú này linh nghiệm, nhưng "phản văn văn tự tánh," tu pháp môn Nhĩ Căn Viên

Thông cũng là điều quan trọng nhất.

Lúc quý vị tụng chú, cũng nên quay lại nghe tự tánh, phải tự mình hồi quang phản chiếu. Đoạn trước không phải đã nói rồi sao? Tụng chú này, chú chính là tâm, tâm cũng chính là chú, tâm và chú không tách rời nhau; tâm, chú là hai mà không phải hai. Quý vị nếu có thể đạt đến như vậy là tốt rồi; bấy giờ, quý vị cầu gì đều có thể toại nguyện như ý, nhất định sẽ thành tựu được. Vậy thì nếu quý vị có thể hợp tâm và chú lại với nhau, đây cũng chính là quý vị đã đạt đến Thiền Định Tam Muội rồi, đạt được định lực chân chánh rồi, thế nên về điểm này, mỗi chúng ta đều nên biết.

Phần Thứ Hai: Cảm Ứng Của Chú Lăng Nghiêm

1. Chú Lăng Nghiêm Đã Cứu Tôi

Lúc xảy ra khó khăn, dụng tâm trì tụng Chú Lăng Nghiêm, khó khăn nhanh chóng được giải quyết.

Quả Lan

Từ năm ba mươi tuổi, tôi bắt đầu học Phật, nhân duyên rất tốt, có một lần dạo qua tiệm tranh ảnh, tôi tình cờ phát hiện một bức họa có chép những lời khai thị quý báu của Đại Sư Ấn Quang rằng: "Bất luận là người tại gia hay xuất gia, nhất định phải trên kính dưới hòa, nhẫn điều người ta không thể nhẫn, làm điều người ta không thể làm. Chịu nhọc thay cho người khác, tác thành điều tốt đẹp cho người khác, tĩnh tọa thường xét lỗi mình, nói chuyện không bàn đến lỗi người.

Đi đứng ngồi nằm, mặc áo ăn cơm, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, một câu danh hiệu Phật, không để gián đoạn. Hoặc nhỏ tiếng niệm hoặc niệm thầm, ngoài niệm Phật ra, không khởi niệm khác. Nếu vọng niệm vừa khởi, ngay đó liền làm cho nó bị tiêu diệt.

Thường sanh tâm tàm quý và tâm sám hối, dù có tu trì, luôn thấy công phu của mình rất cạn cợt, không tự khoe khoang, chỉ lo việc mình, không để ý tới việc người khác.

Chỉ thấy những điều tốt, không nhìn những điều xấu.

Thấy tất cả mọi người đều là Bồ Tát, duy chỉ có một mình mình thật là phàm phu. Chỉ cần làm y theo điều tôi nói, nhất định có thể sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc."

Lúc nhìn thấy đoạn khai thị này, tôi bỗng sanh tâm đại hoan hỷ, liền xin ông chủ cho mượn đem đi photo, và nhờ người viết lại đóng khung, treo nơi giữa cầu thang lên xuống trong nhà. Mỗi ngày đi lên đi xuống lầu mấy mươi lần là tôi cũng đọc mấy mươi lần; cứ như vậy làm cho câu nói của Đại Sư Ấn Quang "đi đứng ngồi nằm, mặc áo ăn cơm, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, một câu danh hiệu Phật không để gián đoạn" ghi sâu vào

tâm trí tôi một cách sâu sắc chắc chắn, y giáo phụng hành, đem câu danh hiệu Phật hoàn toàn dung hòa vào trong cuộc sống hằng ngày; trong công việc, mỗi một động tác là một câu danh hiệu Phật.

Trong việc ăn, mặc, ở, đi, tôi đều không để cho âm thanh “A Di Đà Phật” bị gián đoạn. Sau khi có được chút định lực, tôi càng ngày càng cảm thấy bản thân mình là không bình thường, lời từ miệng tôi nói ra, thường vốn không phải là ý của mình. Trong khi tâm trạng thay đổi không ngừng, tôi luôn gặp phải những việc không như ý, cảm thấy rất oan ức, bởi đó vốn không phải là ý của bản thân tôi, đã làm ra mọi việc khiến cho người ta hiểu lầm tôi; dần dần tôi phát giác ra trong đầu tôi có một âm thanh khác, và tôi đang bị âm thanh này khống chế.

Tôi hồi tưởng lại lúc tôi học tiểu học, một buổi tối nọ khoảng bảy tám giờ tối, lúc tôi đang làm

bài tập tại nhà ở dưới quê, trên cửa kính trong suốt bỗng xuất hiện một bóng đen, hai cái răng màu trắng lộ ra ngoài, đứng ở đó mà cười ha hả. Bây giờ hồi tưởng lại mới hiểu rằng ông ấy đang nói với tôi: “Ha! Ha! Ha! Cuối cùng ngươi cũng bị ta tìm ra rồi!” Hai buổi tối liên tiếp đều có một khuôn mặt màu xanh xuất hiện trong đống chăn của tôi, cho dù tôi nhắm mắt lại thế nào, trốn vào trong chăn thế nào, vẫn nhìn thấy khuôn mặt màu xanh của ông ta, hai con mắtmở to trừng trừng nhìn tôi, trong lúc tôi vô cùng hoảng sợ thì ông ta biến mất. Nhưng từ đó, những điều không thuận lợi cứ bám theo tôi. Đi đến đâu cũng gặp phải con đường không bằng phẳng, luôn có rất nhiều chướng ngại theo tôi, bị người ta hiểu lầm, bị oan ức, thậm chí bị họ hợp sức lại mà tấn công tôi, lúc tinh thần tôi gần như sụp đổ, nghịch cảnh mới chuyển đổi đôi chút.

Những chướng nạn từ bốn phương tám hướng cứ

liên tiếp nhau xảy đến, làm cho tôi giác ngộ một cách sâu sắc rằng thế gian này thật là đầy đau khổ. Trong một lần nọ, có sự việc làm cho tôi gần như phát điên, tưởng chừng như sắp bị chấn động não vậy, tôi khóc lóc quỳ sụp dưới tòa của Bồ Tát Quán Thế Âm, cầu xin Bồ Tát Quán Thế Âm chỉ điểm bậc danh sư cho tôi, để tôi có thể tu tập cho đàng hoàng, chính nhờ như vậy mà tôi được biết đến Hòa Thượng Tuyên Hóa. Lúc tôi tình cờ có được một quyển Khai Thị của Ngài, tôi như gặp được châu báu quý giá, liền đọc một hơi hết luôn quyển Khai Thị, không muốn ăn cơm cũng không muốn ngủ nghỉ, suốt mấy ngày tôi được sống trong pháp hỷ tràn đầy như vậy. Sau đó, tôi nghĩ ra đủ cách làm sao để thỉnh được các loại sách khai thị, giảng kinh của Hòa Thượng, và thỉnh được các tập Trí Tuệ Chi Nguyên mỗi kỳ, rồi tôi dành thời gian nửa năm để dụng tâm nghiền ngẫm. Trong quyển "Nhân Sanh Yếu Nghĩa," có

một thiên là “Thượng Nhân Về Nước Hoằng Pháp,” kể lại rằng lúc các ký giả phỏng vấn Hòa Thượng là, ở Hoa Kỳ, Ngài làm thế nào để độ được các thanh niên tự do phóng khoáng, khó điều phục, khó dạy bảo của những nước phương tây; và Hòa Thượng đã trả lời rằng: “Chính là nhờ dựa vào Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi và Bồ Tát Quán Thế Âm!”

Tôi luôn nghĩ rằng một vị đại thiện tri thức đều như vậy, hà huống tôi là một kẻ phàm phu? Từ đó tôi liền thọ trì Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi. Đặc biệt là Chú Lăng Nghiêm, mỗi ngày đi làm, động tác đầu tiên của tôi chính là mở Chú Lăng Nghiêm ra. Từ sáng đến tối, suốt mười mấy tiếng đồng hồ mỗi ngày, tôi đều trải qua trong tiếng tụng Chú Lăng Nghiêm. Lúc rảnh rỗi thì tôi ngồi xuống, lật sách kinh ra trì tụng Chú Lăng Nghiêm lần này đến lần khác. Điều không thể nghĩ bàn là lúc xảy ra khó khăn, tôi bèn chuyên tâm trì tụng

Chú Lăng Nghiêm, thế là khó khăn nhanh chóng được giải quyết ngay. Cuối cùng tôi hiểu ra được cái gọi là "chuyển phiền não thành Bồ Đề." Khi phiền não đến, nếu tôi bình tâm tĩnh khí mà trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ dẹp tan được phiền não rất nhanh chóng. Chú Lăng Nghiêm cũng giống như một thanh kiếm bén, có thể chặt đứt mọi sự tức giận, vô minh phiền não.

Hòa Thượng thường nói: "Phàm việc gì cũng nên hồi quang phản chiếu, phản cầu chư kỷ, suy xét lại mình, không nên tìm cầu bên ngoài". Lúc phiền não vô minh khởi lên, ngay lúc đó, quý vị phải khởi tâm hổ thẹn, tâm sám hối, và luôn cảm thấy rằng chính mình không đúng; lúc có sự đối đãi, nên thường dùng tâm cảm ơn để hóa giải. Phiền não đến từ đâu? Vô minh từ đâu mà đến? Tất cả đều do một niệm tâm của chúng ta tạo thành. Khi ý niệm chuyển sang tốt rồi, thì tất cả những điều không như ý cũng tiêu tan hết. Trong

cuộc sống, hoặc trong lúc buôn bán có cạnh tranh giành giật, tôi liền nhớ đến Hòa Thượng từng dạy rằng: “Thứ mà người khác muốn thì hãy đem cho người ta; thứ mà người khác không cần, chúng ta lại nhặt lên dùng!”. Như thế thì thế gian còn có gì đáng cho ta tranh giành nữa? Tu hành là để thoát sanh tử, là vì lợi ích của chúng sanh. Muốn thành Bồ Tát, thành Phật, thì đều không thể tách rời khỏi chúng sanh.

Tôi rất cám ơn là tôi có thể gặp được Phật Pháp tốt như vậy, bậc đại thiện tri thức tốt như vậy, nhờ đó mà trên con đường thành Phật, tôi đã có được một ngọn đèn sáng soi đường dẫn lối để tôi có thể đi theo. Trong hai năm tôi trì tụng Chú Lăng Nghiêm, tôi thể ngộ sâu sắc được năng lực lớn lao của Chú Lăng Nghiêm, hơi giải đãi, lười biếng một tí thì liền bị cảnh giới xoay chuyển, tinh tấn dụng công thì tự mình có thể đối diện rõ ràng với cảnh giới.,

Trong lúc đi đứng nằm ngồi, tôi thường tự nhắc nhở mình rằng: “Tôi phải làm Bồ Tát, tôi không muốn làm phàm phu, bởi vì phàm phu thì bị cảnh giới chuyển, mà Bồ Tát thì lại có thể chuyển được tất cả cảnh giới.” Lời khai thị của Hòa Thượng luôn văng vẳng bên tai tôi: “Trong Định Lăng Nghiêm chúng ta có thể như như bất động, sáng suốt rõ ràng, không bị cảnh giới chuyển, mà lại có thể chuyển tất cả cảnh giới. Nếu không có Định Lăng Nghiêm, thì chúng ta sẽ bị chuyển theo cảnh giới, hễ cái gì đến, chúng ta liền chạy theo cái đó, bị cảnh giới chuyển theo.”

Hồi tưởng lại những năm tháng gian nan vất vả mà tôi đã từng trải qua, những ngày tháng đau khổ mà tôi giống như một con rối, không làm chủ được, so với tâm cảnh tôi cảm thọ được khi trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thật là khác nhau một trời một vực! Tôi thường dùng tâm hoan hỷ, tâm cảm ơn, tâm hổ thẹn, tâm sám hối, đối cảnh thích

ứng an vui. Tùy duyên theo nghiệp cũ mà xử thế, không có người nào đem phiền não đến cho chúng ta, tâm khai cảnh liền khai. Tất cả nghiệp đều do tâm mà khởi, tâm mất thì nghiệp cũng mất.

Đối với những oan nghiệp mà tôi đã tạo ra trong đời quá khứ do sự vô tri, tôi mang tâm tàm quý, tâm sám hối, không làm điều ác, chuyên làm điều lành, đức lớn oan nghiệt tiêu, để giải oan tiêu nghiệp, và luôn luôn cảnh giác bản thân: "Bồ Tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả," những điều mình làm không nên để sai lầm về nhân quả, để tránh "nhân địa không thật thì quả đến sẽ khúc khuỷu."

Hôm nay tôi viết bài này, chỉ là muốn gởi gắm tất cả những điều tốt đẹp mà tôi đạt được từ việc trì tụng Chú Lăng Nghiêm. Hy vọng mọi người cũng có thể đạt được lợi lạc từ Chú Lăng Nghiêm.

2. Niệm Chú Lăng Nghiêm Khai Mở Trí Tuệ Lớn

Người trì Chú Lăng Nghiêm thì tất cả độc tố đều không thể làm hại được!

Tỳ Kheo Ni Hằng Trang

Tuần lễ này đặc biệt cử hành Pháp hội Chú Lăng Nghiêm để chúc mừng sinh nhật của Hòa Thượng. Hòa Thượng vốn rất từ bi, ngài hy vọng các đệ tử đều có thể trì tụng Chú Lăng Nghiêm, nghiên cứu Kinh Lăng Nghiêm, bởi vì chúng ta thân là những chúng sanh nhiều phiền não trong thế giới Ta Bà, nhưng chúng ta lại không biết bản thân mình đang sống trong những ngày tháng đau khổ, còn cho rằng mình rất vui vẻ, cho nên chư Phật và Bồ Tát đặc biệt mở ra pháp môn phương tiện, dùng Kinh Lăng Nghiêm để làm cho chúng ta lìa khổ, được vui.

Chú Lăng Nghiêm chính là vì Tôn Giả A Nan mà thuyết ra. Lúc ngài A Nan bị chi phối bởi Chú Bà

Tỳ Ca La Tiên Phạm Thiên của con gái của Ma Đăng Già, sắp sửa bị đọa lạc; bấy giờ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni liền bảo Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi trì Chú Lăng Nghiêm này để cứu ngài A Nan ra. Bộ Kinh Lăng Nghiêm này chính là nói những điểm tốt của Chú Lăng Nghiêm, và hướng dẫn chúng ta tu hành từ từ. Hòa Thượng từng nói chúng ta trì Chú Lăng Nghiêm tất có thể chiến đấu với vua Diêm La.

Lúc tôi mới vào Phật Học Viện, Pháp Sư lên lớp giảng đến: "Đại Phật Đảnh Như Lai Mật Nhân Tu Chứng Liễu Nghĩa, Chư Bồ Tát Vạn Hạnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh, là 'mọi việc được rốt ráo kiên cố.'"

Pháp Sư giảng giải, giảng đến mấy lần mà tôi vẫn không hiểu được, thế nào gọi là rốt ráo kiên cố? Trải qua thời gian nửa năm trời, tôi mới dần dần hiểu được một chút. Ý nghĩa của từ ngữ "rốt ráo kiên cố" này chính là nói rằng chúng ta niệm Chú

Lăng Nghiêm thì có thể khai mở được trí tuệ lớn, thế nào là "trí tuệ lớn"? Trí tuệ này chính là Định! Lúc phiền não vừa đến liền phát sanh trí tuệ, có thể nghĩ ra diệu pháp để đối trị phiền não của chúng ta. Bởi chúng ta không bị phiền não bên ngoài chuyển, cho nên gọi là "kiên cố." Giả sử chúng ta trì Chú Lăng Nghiêm lâu rồi, thì có thể đạt được năng lực kiên cố. Lăng Nghiêm Đại Định này ở mọi lúc mọi nơi, bất luận là lúc nào, nơi nào cũng đều là "rốt ráo kiên cố" cả!

Không phải chỉ trì Chú Lăng Nghiêm lúc ở trong đạo tràng là đủ rồi, mà lúc bình thường chúng ta cũng phải trì tụng Chú Lăng Nghiêm. Người cư sĩ ở nhà tương đối bận rộn, thì có thể lợi dụng thời gian nghỉ phép mà cố gắng niệm Chú Lăng Nghiêm, niệm cho thật thuần thục, thật nhuần nhuyễn rồi, thì bất luận là lúc đi làm, đi trên đường, ngồi xe, hoặc là đi xe gắn máy, quý vị đều có thể tiếp tục trì Chú Lăng Nghiêm. Ví dụ như

nói chúng ta muốn tới một nơi nào đó, nhưng bỗng nhiên có sự việc xảy ra khiến chúng ta không thể đi như ý mình muốn được, thế là chúng ta liền sanh phiền não. Tuy nhiên, giả sử lúc bình thường quý vị có trì Chú Lăng Nghiêm, thì quý vị sẽ nghĩ được thông suốt. Trì Chú Lăng Nghiêm, thì chúng ta có thể đạt được trí tuệ lớn, tức là gặp những lúc sự việc không thể như ý nguyện của mình, thì chúng ta cũng có thể buông bỏ, không màng đến nữa! Đồng thời, trong kinh điển có nói rằng người trì Chú Lăng Nghiêm có thể được giàu sang phú quý đến bảy đời, thế nhưng chúng ta là người học Phật Pháp, không phải mong cầu làm một "đại phú ông" giàu có! Chúng ta chỉ mong cầu sự phú quý của xuất thế gian, được liễu thoát sanh tử, được giàu có về trí tuệ, đây mới là giàu có thực sự.

Chúng ta muốn tu hành Đại Định Lăng Nghiêm này, thì thứ nhất, phải đoạn sát sanh; thứ hai,

không được trộm cắp; thứ ba, không tà dâm; và thứ tư, không nói dối. Những điều này thì mọi người đều biết rồi, Bốn Loại Thanh Tịnh Minh Hối này là quan trọng nhất. Hòa Thượng còn dạychúng ta rằng, tu hành là phải thoát mình ra khỏi ba cõi – cõi dục, cõi sắc và cõi vô sắc. Chữ "dục (lòng ham muốn)," bao hàm rất rộng lớn; ví dụ nói thực dục. Chúng ta hy vọng được mặc áo quần đẹp, hoặc được ở nhà đẹp, những loại hưởng thụ này đều nằm trong chữ "dục." Chữ "dục" này khiến cho chúng ta rất phiền não, chúng ta cứ lăn lộn trong chữ "dục" này, không thể nào rút chân ra được, vậy thì làm sao để được ra khỏi cõi dục? Phải trì Chú Lăng Nghiêm! Chú này có thể tiêu trừ dục vọng, đắc được định thì sẽ không bị sáu trần xoay chuyển nữa. Lại còn có sáu căn, nghiệp sanh tử của chúng ta là do sáu căn tạo ra. Sáu căn chính là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, và ý. Những điều hiện tại chúng ta mong

cầu đều là do tâm vọng tưởng suy nghĩ ra, rồi mới làm theo. Trì Chú Lăng Nghiêm có thể làm cho tâm an định lại, mắt không nhìn những cảnh sắc đó, không nhìn những thức ăn ngon, khi chúng ta không bị những thứ đó xoay chuyển, tự nhiên sẽ an định trở lại, không muốn ăn nữa. Chú Lăng Nghiêm là pháp môn tâm ấn của mười phương chư Phật, gọi là "Đại Pháp Vương Tử." Chú này có thể làm cho chúng ta được liễu thoát sanh tử, bởi vì mục đích của việc học Phật chính là muốn tìm lại cái tâm của chúng ta, vậy thì cái tâm của chúng ta rốt cuộc đang ở đâu vậy? Lúc chúng ta niệm Chú Lăng Nghiêm , niệm lâu rồi, thì tự nhiên một ngày nào đó sẽ phát hiện ra tâm – Phật tánh là như thế nào. Đó là rất thanh tịnh, rất sáng suốt, cũng giống như một đóa hoa sen vậy, đóa sen này tuy sống trong bùn dơ mà không bị ô nhiễm, lại rất thanh tịnh. Cũng giống như chúng ta đang sống trong đời ác năm trược, đều

không thể ra khỏi, đành niệm Chú Lăng Nghiêm này.

Đồng thời, người trì Chú Lăng Nghiêm thì tất cả độc tố đều không thể xâm hại được. Vì Chú Lăng Nghiêm rất dài, nếu quý vị không có cácn nào học thuộc được, thì đầu tiên có thể đeo trên người, hoặc là để nơi bàn thờ Phật trong nhà mà lễ bái cúng dường, như vậy, thì tự nhiên tất cả mọi độc hại cũng không thể hại quý vị được, thậm chí còn có thể chế phục được các tà ma ngoại đạo. Chú Lăng Nghiêm được mười phương chư Phật và Bồ Tát hộ niệm, nếu như chúng ta niệm thật thành tâm, tự nhiên chúng ta cũng sẽ được chư Phật, Bồ Tát và long thiên gia hộ.

3. Xa Lìa Tà Pháp Nên Tụng Chú Lăng Nghiêm

Hiện tượng hỗn loạn trên đời càng ngày càng

nhiều, mà hỗn loạn càng nhiều, thì càng chứng minh được tầm quan trọng của Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm.

Dương Quả Cường

Năm tôi mười ba tuổi (năm 1987), phụ thân tôi bị đột quỵ mà đột ngột qua đời, sự việc này đối với tôi mà nói, là một cú sốc lớn trong cuộc đời. Phụ thân tôi là một người không nóng giận, là người mà làm việc gì cũng muốn thà chính mình chịu thiệt thòi. Tôi muốn học tập tinh thần của phụ thân, thế là tôi quy y Phật Giáo, bắt đầu tiếp xúc với Phật Pháp.

Ở Đài Loan, tôi tìm mãi mà không tìm ra được một vị thiện tri thức nào phù hợp với mình, và tôi cứ thế mà mơ mơ hồ hồ ở trong Phật Giáo suốt hai năm trời. Trong thời gian này, tôi thấy được một số hiện tượng mạt Pháp, làm cho tôi sanh lòng hoài nghi đối với Phật Giáo. Mãi cho đến năm 1989, tôi vì việc học, nên phải thuê một căn

phòng ở trên tầng lầu của một thư cục Phật Giáo. Lúc đó, người chủ nhà có mời một vị cư sĩ từ Mỹ về để dạy Phật Pháp cho ông, bấy giờ tôi đang trú ở căn lầu, vì thế, tôi cũng được mời tham gia. Trong hai mươi mấy vị huynh đệ tham gia, đều lần lượt có sự cảm ứng, bao gồm cả thứ mà họ gọi là "khai thiên nhãn" (kỳ thật đó chỉ là thông quỷ linh), có khi đang tự nhiên vậy rồi họ nổi lên nhảy múa, hoặc là đánh quyền, chỉ có tôi và một vị cư sĩ khác, chẳng những cứ vẫn không có cảm ứng, mà còn cảm thấy lý luận của họ là kỳ quái nữa (bởi vì chúng tôi mỗi ngày đều niệm Chú Lăng Nghiêm), nhưng chúng tôi lại xem kinh ít quá, tri kiến không đủ, cho nên không nói ra được ở đâu có vấn đề?

Sau đó, vị cư sĩ đến từ Mỹ này, lại nói với chúng tôi rằng tu hành không nhất định là phải ăn chay, cứ ăn thịt cũng không sao! Lại lén lút nói riêng với một số người rằng: "Ta có Tịnh độ như thế

như thế ở trên cõi trời; quý vị là con cháu, là vợ, là hộ pháp của ta trên cõi trời, ta đến đây để độ quý vị trở về trời lại đấy!" Lúc đó tôi thực sự không biết phải làm thế nào, bèn cầu nguyện với Bồ Tát Quán Thế Âm, xin cho tôi có trí tuệ để có thể phân biệt chánh tà; thế rồi tôi bèn đi tìm đáp án trong cả ngàn quyển sách Phật Giáo ở thư cục. Lúc tôi lật quyển sách đầu tiên ra, liền thấy trong sách giảng giải về 50 Hiện Tượng Ấm Ma, và người giảng giải chính là Hòa Thượng Tuyên Hóa. Tôi rất mừng vì đã chứng minh được quan niệm của mình là chính xác, còn quan niệm ăn thịt của vị cư sĩ kia là trái ngược với Bốn Loại Thanh Tịnh Minh Hối của Kinh Lăng Nghiêm. Những lý luận ông ta nói về "có tịnh độ nào đó trên trời" chính là hiện tượng của 50 Ấm Ma. Lúc tôi nhìn thấy những tông chỉ "lạnh chết không phan duyên, đói chết không hóa duyên, nghèo chết không cầu duyên" do Hòa Thượng

định đặt, tôi mới hiểu được, thì ra những hiện tượng kỳ quái trong Phật Giáo mà tôi nhìn thấy trước đây đều là do con người tạo ra, ở một đầu bên kia của địa cầu vẫn còn có một vị Lão Hòa Thượng cùng với các đệ tử của ngài, vẫn đang nỗ lực kéo dài thời kỳ Chánh Pháp của Phật Đà, đặc biệt là tinh thần đứng mũi chịu sào của ngài "chỉ cần còn có tôi, thì không được phép mạt Pháp", sự chí công vô tư, phát đại nguyện nguyện chịu khổ thay cho tất cả chúng sanh của ngài, đã cảm động sâu sắc đến tôi, khiến cho những nghi hoặc đối với Phật Giáo trước đây của tôi bỗng nhiên được sáng tỏ, cũng khiến cho tôi tìm được một vị thầy có cốt cách, khí phách, thực sự tu hành. Năm 1990 lúc Hòa Thượng về Đài Loan hoằng pháp, tôi đã được quy y với ngài, chọn Hòa Thượng làm thầy y chỉ và thiện tri thức của tôi suốt đời, và thọ Năm Giới.

Thời kỳ mạt pháp, thời thế càng ngày càng loạn

lạc, mà càng loạn lạc lại càng chứng minh tầm quan trọng của Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm. Mấy năm nay tôi cứ trì tụng Chú Lăng Nghiêm không dám gián đoạn, cũng hy vọng mọi người trì tụng Chú Lăng Nghiêm, hơn nữa, còn học thuộc được Kinh Lăng Nghiêm, ngoài việc làm cho bản thân có năng lực phân biệt chánh tà, quan trọng hơn nữa là có thể kéo dài di nguyện của Hòa Thượng, làm cho chánh pháp được trú thế lâu dài.

4. An Tâm

Một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm phát ra ánh sáng màu vàng, xuất hiện sống động trước mắt tôi.

Đàm Mỹ Hoa

Từ nhỏ tôi đã rất nhát gan, thường không dám ở

nhà một mình. Trước kia, khi chưa tiếp xúc với Phật Pháp, tôi thường bị nỗi khổ bị bóng đè, mỗi lúc tới giờ đi ngủ là tôi bắt đầu liên tục gặp ác mộng, hiện tượng này đến khi lên trung học càng nghiêm trọng hơn, cả nhà cũng theo tôi mà chịu tội, mãi cho đến khi gặp được Vương Tuyên Pháp hiện là bạn tốt của tôi, mới có sự chuyển biến. Cô ấy, một người học Phật đã lâu, đã thỉnh một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm từ đạo tràng của Hòa Thượng Tuyên Hóa về và tặng cho tôi, từ đó ngày ngày tôi đều đeo trên người, chỉ lúc tắm gội tôi mới tháo ra. Cô ấy còn tặng cho tôi một bức Chú Đà La Ni, tôi đem nó dựng lên để đối diện chỗ giường ngủ của mình, nói ra thì kỳ quái, từ đó tình trạng bị bóng đè được cải thiện rất nhiều, thêm vào đó, tôi phối hợp với việc ăn chay mỗi tháng mười ngày, nên khí sắc của tôi cũng dần dần có chuyển biến tốt.

Điều khó hiểu nhất là có một lần lúc tôi ngủ trưa

nơi làm việc, đột nhiên cảm thấy bị một áp lực nặng nề đè lên đến nỗi không thở được, tôi hoảng sợ biết rằng lần này mình lại bị bóng đè nữa rồi. Từng đợt lo sợ cứ uà đến với tôi, tôi không biết phải làm thế nào, kiểu dày vò và lo sợ khiến tôi giống như bị ma nhập này làm cho tôi không thể nào tập trung để toàn tâm toàn ý tụng Tâm Kinh. Kinh văn rời rạc không thể phát huy hiệu dụng, tôi giống như quả bóng xì hơi, chẳng có cách gì, đến lúc tôi chuẩn bị đầu hàng, trong đầu tôi đột nhiên linh quang xuất hiện, nhanh như chớp, trong đầu đồng thời liền lóe lên hình ảnh một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm! Một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm phát ra ánh sáng màu vàng, lấp lánh sống động trước mắt tôi, lập tức gánh nặng tợ ngàn cân đang đè trên người tôi liền tiêu tan, sự đau khổ đó mới kết thúc.

Những sự việc liên tục xảy ra trên thân tôi như vậy, nếu không phải nhờ năng lực của Phật Pháp,

làm sao có thể thần kỳ đến thế? Chí ít cá nhân tôi cũng tin sâu, không nghi. Định thời gian ăn chay, niệm Phật, tụng kinh, mới làm cho tôi giữ được bình an, sự thể hội này chỉ có người từng trải qua mới hiểu rõ được!

5. Cảm Ứng Của Chú Lăng Nghiêm

Lúc tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, có ánh sáng màu trắng xuất hiện bên cạnh, làm cho kẻ hậu học tránh được ma quỷ.

Vương Tuyên Pháp

Kẻ hậu học vào tết âm lịch năm Dân Quốc 84 đã đến ăn tết tại nhà bà ngoại ở thôn mới Minh Đức, khu Tả Doanh Cao Hùng, vì sinh thời ông ngoại của hậu học là Thiếu tướng Hải quân, cho nên quân đội phân phối cho căn nhà ở rất lớn, bên cạnh còn có phòng cho lính cần vụ ở, hậu học và

chồng về Cao Hùng thì ở nơi căn phòng dành cho lính cần vụ.

Khoảng 5 giờ chiều ngày mồng một tết, kẻ hậu học một mình ở trong phòng chuẩn bị tụng công phu tôi, lúc mới bắt đầu niệm bài Tán Hương,thì liền cảm thấy lạnh đến buốt da đầu, do đã từng bị ma ám rồi, nên biết rằng đây lại là tình huống giống như thế, nên hậu học bèn rất chuyên tâm tụng niệm Chú Lăng Nghiêm. Hậu học lớn tiếng niệm "Nam Mô Tát Đát Tha, Tô Già Đa Da, A La Ha Đế, Tam Miệu Tam Bồ Đà Tả, Nam MôTát Đát Tha…", lúc vừa mới niệm đến câu này liền cảm thấy một luồng hơi nóng từ trên đỉnh đầu lan tỏa xuống đến gót chân, lập tức không cảm thấy lạnh nữa, da đầu cũng không tê nữa, hậu học trong lòng biết là đang được chư Phật Bồ Tát gia bị, thực sự cảm kích không nói nên lời, đêm đó cũng dám tắt đèn đi ngủ.

Năm 1983 lúc đến Cao Hùng, do vì hậu học mới

học Phật, không biết tụng kinh, niệm chú, ban đêm sợ hãi đến nỗi phải bật đèn lớn nên suốt đêm không cách nào chợp mắt được; may mà có đem theo đĩa CD Chú Đại Bi, Chú Vãng Sanh, bèn đeo lên tai nghe cho đến khi trời sáng. Ngoài ra còn có cảm ứng tụng chú trong mộng, hậu học mộng thấy mình bị một con ma nam mặt mày bị cháy nám đen, bộ dạng rất hung dữrượt đuổi, lúc hậu học tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thấy bên cạnh xuất hiện một luồng ánh sáng màu trắng, làm cho hậu học tránh được con ma đó. Còn có một lần hậu học mộng thấy mình đang ở trong một ngôi nhà không đi ra được, trời rất tối, trong nhà lại có ma, lúc hậu học tụng niệm Chú Lăng Nghiêm đến hội thứ ba, trời liền sáng ra, hơn nữa còn đi ra khỏi ngôi nhà đó được và chuẩn bị đón xe về nhà. Cuối cùng, thì mộng thấy trong tay dẫn một đứa bé gái, mà còn biết giữa hai bên là quan hệ mẹ con, sau khi tỉnh lại hậu

học cầu Phật cho đứa bé gái đó được điđầu thai nơi khác, bởi vì hậu học muốn tu hành cho đàng hoàng, không muốn sanh con. Thế là liên tục suốt một tuần, hậu học tụng niệm Kinh Lăng Nghiêm, tụng chú, hồi hướng cho đứa bé đó, một tuần sau lại mộng thấy bé gái đó trở thành trong suốt, tiêu mất không còn thấy nữa.

Hậu học tin tưởng rằng trong Kinh Lăng Nghiêm nói Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn, cho nên hậu học mỗi ngày định ra thời khóa tụng niệm Chú Lăng Nghiêm và lễ bái Kinh Hoa Nghiêm, hy vọng Phật, Bồ Tát gia bị cho hậu học đạo tâm được kiên cố, tinh tấn dụng công, đoạn trừ được tập khí vô minh trong tám thức, được sớm chứng thành Phật quả.

6. Trì Tụng Chú Lăng Nghiêm Tích Góp Tư Lương

Tụng Chú Lăng Nghiêm, các lpại ấm ma trong thân tâm đều bị quét sạch hết.

Trần Chiếu Lợi

Vào ngày 17 tháng giêng năm Dân Quốc thứ 82, Hòa Thượng Tuyên Hóa đến Đài Loan và cử hành Pháp hội tại sân vận động Bản Kiều. Liên hữu (bạn sen–bạn đồng tu) kể lại rằng Hòa Thượng đang bị bệnh mà đến Đài Loan đây là lần cuối cùng, vì thế người tham gia quy y vô cùng đông đúc, toàn bộ sân vận động chen chúc chật cứng đến ngay cả nước cũng không lọt qua được. Trong thời gian có Pháp hội, mỗi ngày thời khóa sáng là tụng Chú Lăng Nghiêm. Lúc mới học thì vô cùng gian nan, đầu lưỡi không theo ý mình, mãi vẫn không thuận miệng, đã không hiểu chú văn lại thêm đạo tâm chưa vững, cầm sách lên đã bị tâm trạng nản lòng nhụt chí quấy rầy, không dễ gì thâu nhiếp được cái "tâm viên ý mã" này, căn bản là không thể nói đến việc tinh tấn chuyên

cần, cứ đứt quãng như vậy mà tôi trì tụng được hơn một năm, kết quả thu hoạch được rất ít ỏi. Ai ai cũng xưng tán Chú Lăng Nghiêm là vua trong các chú, tụng được chú này thì tất cả nghiệp chướng đời trước đều sẽ được trừ sạch. Nhưng đối với tôi thì không có chút cảm ứng nào cả, tiến độ rất chậm, phàm chuyện gì "chuyên nhất mới linh," thừa cơ có kỳ Lăng Nghiêm thất, tôi chuyên tu Lăng Nghiêm bảy ngày, liên tiếp mấy lần, và cũng tham dự mấy khóa Phật thất, tu chung có được kinh nghiệm, trì tụng Chú Lăng Nghiêm nên biết qua một hai điều, chú ngữ này có rất nhiều câu trước và câu sau vướng mắc với nhau, không rõ ràng, vì thế không dễ ngâm tụng. Tục ngữ nói: "Thuần thục mới sinh kỷ xảo," hiện tại mỗi sáng sớm tụng niệm ba lần, mất khoảng 28 phút, đọc xong lại cảm thấy tinh thần sáng suốt, giống như vừa được tiêm vào một mũi thuốc trợ tim "thanh tâm quả dục" vậy. Có lúc

tâm trạng không yên, thì Chú Lăng Nghiêm như nước suối ngọt ngào trong trẻo mát mẻ có thể giải trừ được nhiệt não trong tâm, khiến cho tín tâm ngày một kiên cố, vạn sự viên dung vô ngại, luôn luôn tràn đầy niềm vui.

Điều làm cho tôi phấn chấn, có ý chí kiên định trì tụng là vào ngày khó khăn nhất, ngày 23 tháng 12 cuối năm 1986, chồng tôi bị ung thư phổi ở Vinh Tổng mà bác sĩ cấp cứu không thành. Lúc đó tôi như bị sét đánh ngang tai vậy, lo sợ không thôi, tâm trí rối bời, bản thân như lâm vào cảnh "vạn khổ bức bách," chẳng biết mình phải làm gì, tôi bèn ngẩng đầu lên hỏi chư Phật, Bồ Tát, xin các ngài bảo tôi nên đi đâu, về đâu, làm sao thì tốt? Trong phút chốc bỗng có một thứ ánh sáng màu vàng thuần tịnh chói lòa trước mắt tôi, trong lúc kinh ngạc tôi chợt nghĩ đến vua trong các chú, lập tức dặn con gái chuẩn bị tụng Chú Lăng Nghiêm, và niệm danh hiệu Phật Di Đà, đêm ngày không

ngừng tụng niệm, làm cho chồng tôi không còn đau khổ, rất an lành mà vãng sanh thế giới Cực Lạc.

Ngạn ngữ nói: "Một người đắc đạo, chín họ được sanh thiên"; nay trong nhà có một người thọ Giới Bồ Tát ăn chay trường, trì trai tụng Chú Lăng Nghiêm, đọc tụng các kinh điển…, như vậy mọi người trong nhà đều được lợi ích rất nhiều. Từ khi trì tụng tôi thấy mình vô cùng may mắn, được thấm nhuần lợi ích Phật Pháp thuần tịnh này, tất cả phiền não, tập khí đều quét sạch hết, mỗi ngày say sưa trong niềm vui đó. Tụng Chú Lăng Nghiêm, trong thân tâm tôi lớp lớp mê mờ đều được quét dọn sạch hết. Sau khi chồng tôi qua đời, để lại tôi một mình sống cô độc, mỗi ngày tôi chỉ dựa vào việc đọc kinh chú để qua năm tháng, ngày tháng qua đi rất tự tại, tâm linh có thể tĩnh lặng là phước, biết đủ thường vui, nhẫn nại an vui, đến lúc không mong cầu sẽ không lo âu.

Tôi hy vọng có thể buông bỏ những thói quen xấu trước đây, nỗ lực tu phước tu huệ. Điều này cần phải khổ học tích lũy theo năm tháng, và chân tâm thành khẩn trung thực. Trong tâm tôi vốn có kho báu vô thượng, hiện tại cần khai quật ra. Quả Lợi nhất tâm quy mạng Tam Bảo,nguyện cho con được dõng mãnh tinh cần, kiên định quyết tâm, mãi không giải đãi, quyết không thối chuyển, trong tám vạn bốn ngàn pháp môn, lựa chọn pháp môn phù hợp. Chú Lăng Nghiêm nội dung sâu sắc, ý nghĩa vô cùng. Chú Lăng Nghiêm là một kho báu, lấy không hết, đào không cùng, càng đào càng lấp lánh, mời chư vị đại đức cùng đến mà đào vậy!

7. Thời Mạt Pháp, Ai Ai Cũng Nên Học Thuộc Chú Lăng Nghiêm!

Tất cả những ai tự cho rằng mình là tín đồ Phật Giáo chánh tín, đều nên phát tâm đại bi vì toàn thế giới mà luôn luôn trì tụng Chú Lăng Nghiêm.

Tạ Quả Chánh

Từ năm 1990 sau khi quy y với Hòa Thượng, nghe băng Hòa Thượng giảng khai thị nói rằng, Ngài đến phương Tây truyền pháp, chủ yếu đều nhờ vào năng lực của Chú Lăng Nghiêm và Chú Đại Bi. Chính nhờ vào năng lực của hai loại chú này, mà Ngài có thể thâm nhập vào "sa mạc" vốn thuộc về Phật Giáo, xã hội tây phương ngoại đạo thịnh hành, lập ra thánh nghiệp muôn vạn thiên thu mãi không diệt vong cho Phật Giáo.

Từ năm 1968 trở đi, Hòa Thượng Tuyên Hóa bắt đầu hoằng pháp cho người phương tây ở San Francisco, Hoa Kỳ, chính là tuyên giảng Kinh Lăng Nghiêm (gồm cả Chú Lăng Nghiêm) làm sự mở đầu, có thể thấy Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm quan trọng cấp bách đối với thế

đạo nhân tâm, thực sự những kinh điển khác của Phật Giáo không thể sánh bằng. Nói cách khác, Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm đối với thời đại con người tham lam vô độ, đạo đức gần như suy tàn một cách nghiêm trọng này là điều đối cơ nhất, cũng là pháp bảo "đánh phủ đầu" hay nhất. Bởi vì thời đại mạt pháp, thời đại ma khí thạnh, chánh khí suy, yêu ma quỷ quái gây sóng gió khắp nơi, làm cho nhân tâm bại hoại, thế giới không được an ổn, những yêu ma quỷ quái này thông thường mắt thường của phàm phu không nhận ra được, trừ phi quý vị đã khai Ngũ Nhãn Lục Thông.

Những loại yêu ma quỷ quái này sợ nhất là kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm, bởi vì đạo lý mà Kinh Lăng Nghiêm nói thật quá, năng lực của Chú Lăng Nghiêm lại mạnh mẽ, khiến cho những tạp hình dị loại nghe tới, đều trở thành thật thà ngoan ngoãn, kinh hoàng khiếp sợ, không dám

tùy tiện phóng túng nữa. Hòa Thượngtừng nói: “Quý vị vừa tụng Chú Lăng Nghiêm, vì sao yêu ma quỷ quái không dám xuất hiện nữa? Bởi vì công lực mạnh quá, lớn quá, tận hư không khắp pháp giới không có một nơi nào không có ánh sáng an lành này bao phủ. Cho nên có người tụng Chú Lăng Nghiêm, chính là bổ sung chánh khí còn thiếu của trời đất.”

Trên cổng sơn môn Vạn Phật Thánh Thành ở bang California của Hoa Kỳ có câu đối liễn do Hòa Thượng viết, bên phải viết rằng “Hoa NghiêmPháp Hội, Lăng Nghiêm Đàn Tràng, Tứ Thập Nhị Thủ Nhãn An Thiên Lập Địa”, có thể thấy Hòa Thượng chủ yếu chính là dựa vào 42 Thủ Nhãn, Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm, cho đến Chú Đại Bi để an lập trời đất, âm thầm dùng năng lực của Phật Pháp mưu cầu hòa bình cho thế giới. Trong đó đặc biệt Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng

Nghiêm được sư phụ tôn sùng nhất, luôn luôn tha thiết dặn dò, trong thời đại mạt pháp này, là tín đồ Phật Giáo, ai ai cũng nên đọc thuộc Kinh Lăng Nghiêm, đọc thuộc Chú Lăng Nghiêm, như vậy mới xứng đáng là "tín đồ Phật Giáo chân chính".
Ngài từng nói: "Chú Lăng Nghiêm liên quan đến toàn bộ sự hưng suy của Phật Giáo, là linh văn giúp thế giới tránh khỏi ngày tận thế", "Trên thế giới nếu còn có một người biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thế giới này sẽ không bị hủy diệt!".
Trong Kinh Lăng Nghiêm nói rất rõ ràng, chỉ cần có thể trì tụng Chú Lăng Nghiêm, bất luận là nạn đói, dịch bệnh, chiến tranh, nạn cướp, cho đến tất cả những tai nạn khác, đều có thể gặp họa thành lành, hơn nữa có cầu tất ứng, đặc biệt linh nghiệm.
Còn nhớ năm 1994, lúc tôi đang làm việc tại Los Angeles, một hôm lái xe chở hai người cháu trai 13 tuổi đến Long Beach Thánh Tự tham gia Pháp

hội, trên đường trở về, hai đứa quỷ nhỏ ngồi sau ghế xe đùa giỡn náo loạn, tôi ngăn không được, chẳng còn cách gì, đành thôi không để ý tới chúng nữa, lấy băng ghi âm tụng Chú Lăng Nghiêm thâu âm được ở Vạn Phật Thành mở ra nghe và tụng theo, khoảng năm sáu phút sau bỗng nhiên cảm thấy phía sau sao yên ắng quá, bèn nhìn vào gương chiếu hậu, thấy cả hai đứa nhỏ nhắm mắt tựa như ngủ mà không phải ngủ, giống như hai con “sâu bất động”, dựa nghiêng vào thành ghế sau xe. Trong lòng tôi chợt nghĩ đây không phải là năng lực của Chú Lăng Nghiêm khiến cho như vậy sao? Trong mấy phút ngắn ngủi đã làm cho “con ma bướng bỉnh” trên thân hai đứa bỏ chạy rồi sao? Đây là lần đầu tiên tôi ngẫu nhiên thể hội được diệu dụng của Chú Lăng Nghiêm.

Sư phụ đã từng khai thị diệu dụng và công đức trì tụng Chú Lăng Nghiêm thật không thể nghĩ bàn,

suốt tận vị lai cũng không nói hết, "nhữngđiều được nói đến trong Chú Lăng Nghiêm đều là hàng phục thiên ma, chế ngự ngoại đạo. Từ câu mở đầu cho đến câu cuối cùng, mỗi một câu đều là pháp môn tâm địa của chư Phật, mỗi câu đều có dụng ý của mỗi câu, mỗi chữ đều có sự áo diệu của mỗi chữ, hết thảy đều đầy đủ năng lực không thể nghĩ bàn. Cho dù chỉ niệm một chữ, một câu, một hội, hoặc toàn bài chú, đều là kinh thiên động địa, nên nói là:

"Trời đất kinh sợ, quỷ thần khóc la,
Yêu ma tránh xa, quỷ quái ẩn mình."

Sau đó bởi vì tôi tập thành thói quen vừa lái xe vừa trì tụng Chú Lăng Nghiêm, vô hình trung trong xe của tôi toàn là Chú Lăng Nghiêm, mà tôi cũng dần dần quan sát được tất cả những người đã từng ngồi trên xe tôi, bình thường tính thích ồn ào huyên náo, nhưng vừa ngồi trong xe của tôi nếu không trở thành "ngây ngây", yên tĩnh rất

nhiều, thì cũng có thể dễ dàng ngủ ngon, tin rằng đây cũng là năng lực của Chú Lăng Nghiêm âm thầm cảm ứng vậy!

Ngoài ra có một chuyện đáng được nhắc đến là về cha mẹ tôi. Ngay từ nhỏ tôi đã thấy cha mẹ tôi thường hay cãi vã nhau, tuy đã trải qua thời gian nỗ lực làm cho họ trở thành có thói quen ăn chay trường, nhưng thói ưa càm ràm và gắt gỏng của cha tôi thì chưa hề sửa đổi hoặc cải thiện được, ngược lại, còn tăng lên theo tuổi tác mà càng lúc càng kịch liệt hơn! Tôi suy nghĩ nát óc vẫn không hiểu được, vì thường nghe người ta nói ăn chay sẽ khiến tánh tình người ta tương đối ôn hòa, nhưng điều này lại không xảy ra đối với cha tôi, có lẽ đây là bệnh chung của không ít những người lớn tuổi chăng!? Cũng có thể nghiệp chướng của cha tôi tương đối nặng, con "ma sân hận" thường tác quái trên thân ông chăng? Tóm lại, người làm con như tôi bị kẹt ở giữa, cảm giác

nghe tiếng họ gây gỗ thực sự không dễ chịu chút nào!

Từ sau khi học thuộc Chú Lăng Nghiêm, tôi lại nghĩ có lẽ có thể dùng nó để thử thử xem. Hòa Thượng từng nói: "Thường xuyên tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì có thể tiêu trừ nghiệp chướng đời trước, tất cả các tội lỗi nghiệp chướng trong đời trước đều có thể được tiêu trừ!". "Bất luận là tội nhẹ hay nặng, thậm chí cả bốn tội Ba La Di không thể sám hối, tội Ngũ Nghịch, Tứ Khí, Bát Khí, quý vị vừa niệm Chú Lăng Nghiêm, bất luận là tội nặng như thế nào hết thảy đều được tiêu trừ, ngay cả nhỏ như sợi tóc cũng không còn nữa."

Cũng có thể nói trì tụng Chú Lăng Nghiêm là một trong những pháp môn tiêu trừ nghiệp chướng nhanh nhất, triệt để nhất.

Cho nên, từ đó về sau vừa lái xe đi làm, tôi liền tụng Chú Lăng Nghiêm; tan sở cũng như vậy; sau đó tôi đem công đức này hồi hướng cho chamẹ,

cầu nguyện cho họ có thể sửa đổi tánh tình. Kết quả rất nhanh chóng phát hiện ra tình hình được cải thiện rõ rệt, tiếng cãi cọ giảm đi rất nhiều, có lúc về nhà vừa vào cửa, nhìn thấy dáng vẻ cha tôi đang ngồi một mình trước ti vi xem ti vi, rất giống một "con cừu" biết nghe lời, ngồi trên sofa dường như muốn nổi giận mà không thể giận được vậy. Trông có vẻ như "con ma sân giận" thường chế ngự ông đã bị Bồ Tát Kim Cang Tạng trong Chú Lăng Nghiêm hoặc quỷ thần vương khống chế, khiến nó trở nên ngoan ngoãn, chịu khuất phục, không dám phóng túng nữa. Nhưng tôi cũng hiểu một cách sâu sắc là, trừ khi bản thân cha tôi cũng phát tâm học Phật, chuyên tâm tu hành, nếu không chỉ dựa vào năng lực của Thần Chú Lăng Nghiêm bên ngoài, thì chỉ có thể cải thiện tình hình, chứ không thể nào đoạn trừ được nguồn cội tính khí xấu xa đó được.

Tôi cũng từng thử dùng phương thức bái sám, để

giúp cha tôi tiêu trừ nghiệp chướng, kỳ vọng có một ngày, ông tự tánh giác ngộ, bắt đầu học Phật. Nhưng cho đến nay, đức hạnh của tôi vẫn chưa thể nào cảm hóa cha tôi để ông chịu quy y cửa Phật. Tôi cầu nguyện chư Phật Bồ Tát từ bi gia hộ, khiến cho cha tôi sớm quy y, thành tâm tu hành, sửa bỏ cái tập khí xấu xa đó. Nếu có thể làm đến điểm này, tôi sẽ vui mừng vì bản thân kiếp này đã không sống uổng phí rồi.

Hòa Thượng từng nói: "Người trì tụng Chú Lăng Nghiêm tốt nhất là có thể phát tâm rộng lớn, trì tụng cho toàn thế giới, đem tất cả công đức hồi hướng cho toàn thế giới". Một trong mười tám đại nguyện của Hòa Thượng là: "Nguyện cho tất cả chúng sanh, dù chỉ thấy mặt tôi, cho đến nghe tên tôi, thảy đều sẽ phát tâm Bồ Đề, mau thành Phật đạo." Đây là nguyện lực thật rộng lớn biết bao! Cho nên hiện tại tôi cũng học theo Hòa Thượng mà phát tâm. Mỗi ngày trì tụng Chú

Lăng Nghiêm, tôi nguyện đem công đức này hồi hướng cho không chỉ cha mẹ hoặc bạn bè thân thiết của tôi, mà thậm chí cho toàn thể đồng nghiệp ở cơ quan và quyến thuộc của họ, cho đến mỗi người mà tôi gặp hôm nay, mỗi người mà tôi gọi điện thoại cho, đến tất cả chúng sanh hữu tình vô tình trong Pháp Giới, nguyện cho tất cả đều có thể mau thành tựu Phật đạo. Từ khi làm như vậy, tôi cảm thấy trên phương diện đối nhân xử thế, không những hóa giải được không ít trở ngại, mà còn thường có rất nhiều việc làm chơi ăn thật, công hiệu bất ngờ. Hiện tại bảo tôi một ngày không trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì thật là khó, bởi vì nó đã hòa nhập vào cuộc sống của tôi, và tôi thường cố gắng đem ứng dụng vào mọi tầng lớp xung quanh cuộc sống của tôi, đồng thời đã dần dần thể hội được diệu dụng của nó. Tôi cũng mong lần phát nguyện này, đến tận vị lai, đời đời kiếp kiếp đều ủng hộ Chú Lăng Nghiêm, trì tụng

Chú Lăng Nghiêm, làm cho chánh pháp mãi mãi trụ thế, làm cho thế giới càng ngày càng tốt đẹp hơn.

Trì tụng Chú Lăng Nghiêm ngoài ra còn một nét đặc sắc khiến cho người ta quan tâm, đó là công đức của người trì tụng đặc biệt thù thắng. Hòa Thượng từng nói rằng, nếu quý vị có thể đọc thuộc được Chú Lăng Nghiêm, đạt được Trì Chú Tam Muội, tụng thuộc như nước chảy vậy, thao thao bất tuyệt, "quý vị ít nhất cũng có thể bảy đời đều giàu có giống như vua dầu khí của Mỹ vậy, được bảy đời đều giàu có, lắm bạc nhiều tiền"!

Tuy trì tụng Chú Lăng Nghiêm có thể đạt được phước báu lớn như vậy, nhưng Hòa Thượng cũng không quên nhắc nhở mọi người, chớ nên tham luyến cảnh giới nhỏ nhoi như vậy, "bảy đời giàu có cũng là thời gian như nháy mắt. Vậy chúng ta niệm Chú Lăng Nghiêm là cần mong cầu những gì? Phải mong cầu được rốt ráo thành Phật, đạt

đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác." Trên thực tế người học Chú Lăng Nghiêm chính là hóa thân của Phật. Không những là hóa thân của Phật, mà còn là hóa Phật trên đảnh Phật, hóa Phật trong hóa Phật." " Nếu quý vị có thể thọ trì Chú Lăng Nghiêm, tương lai nhất định sẽ thành Phật!" Đây là giấy bảo đảm mà Hòa Thượng đã viết cho chúng ta.

Đây cũng là một pháp môn trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, Phật Giáo toàn thế giới có thể nói có được diệu dụng và đạo lý của Chú Lăng Nghiêm một cách triệt để, dường như chỉ có mỗi mình Vạn Phật Thánh Thành thôi, cũng chỉ có Hòa Thượng Tuyên Hóa đạo cao đức trọng như vậy mới có thể nói ra được pháp vi diệu không thể nghĩ bàn như vậy. Do vì Chú Lăng Nghiêm liên quan đến sự hưng vong của toàn thể Phật Giáo và thế giới, hổ thẹn là một thành viên của tín đồ Phật Giáo, có lý gì lại không trân quý, ủng

hộ và truyền bá rộng rãi!

Bởi vì cảm ứng của việc trì tụng Chú Lăng Nghiêm đặc biệt linh ứng, đặc biệt nhanh, năng lực và công đức của chú cũng đặc biệt lớn, vì thế tâm bản thân người trì tụng phải thanh tịnh, ngôn hạnh cũng phải quang minh chánh trực, phải tuân thủ giới luật, mới có thể có được thành tựu, chính như Hòa Thượng đã nói, ít nhất phải giữ Năm Giới, phụng hành Thập Thiện, nếu không, chẳng những không có cảm ứng, mà ngược lại sẽ rước lấy phiền phức vào thân. Có người vừa nghe như vậy, liền không dám mạo muội học Chú Lăng Nghiêm; thật ra, người học Phật vốn phải nghiêm giữ giới luật, nếu trong tâm còn đầy dẫy tham, sân, si, thì quý vị bất luận là tụng kinh, trì chú, hoặc ngồi thiền, thảy đều không thể có được thành tựu. Cho dù không may gây ra một vài phiền phức nhỏ, đó cũng là một sự cảnh cáo, một sự thử thách, khiến chúng ta phải thúc liễm thân

tâm, làm cho quý vị phải theo khuôn phép, không được phạm giới nữa.

Sau khi về Đài Loan làm việc, có cơ hội tôi cũng giới thiệu diệu dụng của việc trì tụng Chú Lăng Nghiêm cho những đồng nghiệp có duyên, tôi nhận được hồi đáp thường là "Nghe nói Chú Lăng Nghiêm chỉ có thể niệm vào buổi sáng, không được niệm vào những thời gian khác; nếu không, sẽ không tốt cho bản thân!" Vì sao ở Đài Loan có rất nhiều đạo tràng các thầy đều dạy người ta chỉ có thể niệm Chú Lăng Nghiêm vào buổi sáng, những thời gian khác đều phải "nhượng bộ đối phương"? Phật là đấng từ bi, cũng là đấng bình đẳng, sẽ không chỉ có thành kiến đối với chú này, chỉ có thể nói đây là nghe sai đồn bậy mà thôi!

Tà ma ngoại đạo vì muốn phá hoại Chú Lăng Nghiêm mà họ sợ nhất, ma vương và ma con ma cháu của họ liền tạo ra những lời đồn này, hi

vọng mọi người ít niệm chú này hơn, như vậy họ có thể đạt mục đích, làm xằng làm bậy, làm thêm một chút việc xấu trên thế giới này. Đức Phật cũng đã nói trong thời đại mạt pháp này, Phật Pháp bị diệt trước tiên chính là Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm, vì ma vương và quyến thuộc của họ, dùng trăm phương ngàn kế muốn phá hoại nhất chính là bộ kinh và chú này. Mà rất nhiều người vô tri lại cứ theo gậy mà múa máy, đối với họ tránh đi e rằng không kịp, thậm chí bạn bè tôi quen biết có người học Phật hơn mười năm, lại chưa từng được nghe qua cái gọi là "Chú Lăng Nghiêm". Điều này thật là một sự tổn thất lớn lao và quá đau lòng của Phật Giáo.

Có người hỏi Hòa Thượng Tuyên Hóa: "Con nghe nói Chú Lăng Nghiêm chỉ có thể niệm vào lúc năm giờ sáng, những thời gian khác không được niệm?" Hòa Thượng trả lời: "Bất cứ lúc nào quý vị có thể niệm, lúc đó đều là năm giờ sáng

cả! Ở đây năm giờ sáng, thì ở nước Mỹ đang là buổi tối, quý vị tính như thế nào? Tụng kinh niệm chú không nên chấp tướng!" "Bất cứ lúc nào niệm, lúc đó đều có cảm ứng." Đời này chúng ta đâu ngờ mình được may mắn, có thể có được một vị đại thiện tri thức kiến giải thấu triệt như Tuyên Công Thượng Nhân hướng dẫn! Lời của ngài như chuông sớm trống chiều, hy vọng có thể đánh thức càng nhiều người bị lạc lối.

Sư phụ nói: "Lăng Nghiêm hưng, Phật Pháp hưng. Lăng Nghiêm diệt, Phật Pháp diệt!" Gặp thời đại đạo đức trầm luân, thói đời ngày càng suy đồi tệ hại, không chỉ ở Đài Loan, mà thậm chí toàn bộ thế giới đều đi đến gần với thời khắc nguy hiểm, còn mất sống chết, tất cả những tín đồ Phật Giáo tự cho mình có chánh tín, đều nên phát đại tâm luôn luôn trì tụng Chú Lăng Nghiêm cho toàn thế giới, nhằm cứu vãn sự mục nát sụp đổ, để khiến cho chánh khí cương trực trường tồn,

làm cho Phật Pháp mãi mãi ở đời, vậy mới là thái độ học Phật mà người tín đồ Phật Giáo hiện đại nên có.

8. Sự Bắt Đầu Của Một Sanh Mạng Mới

Nếu chúng ta dùng thành tâm, chuyên chú trì tụng Thần Chú Lăng Nghiêm, thì lo gì không sớm được thấy tánh thành Phật chứ?

Quả Xương

Học Phật không nên chấp trước vào tìm cầu cảm ứng, nhưng "người có tâm thành, Phật có cảm ứng", nếu có thể từ cái tâm nhân địa thanh tịnh, dụng công tu hành, không cầu quả báo, cảm ứng lại càng không cầu mà tự được; nếu không, chúng ta sẽ rơi vào hoàn cảnh khó khăn,"nhân địa không chân chính, quả báo sẽ quanh co." Cảm ơn Chú Lăng Nghiêm, Tuy tôi dùng tâm phàm phu,

tâm thô thiển để đọc Chú Lăng Nghiêm, song có lẽ nhờ có một chút tâm thành khẩn và tâm cung kính, trong hai tháng tôi liền có được cảm ứng, đây là điều mà ban đầu tôi không thể nào ngờ đến.

Vì sao có nhân duyên thọ trì chú Lăng Nghiêm? Đây đều là nhờ công lao của Hòa Thượng Tuyên Hóa, người đã nhiều lần khích lệ chúng tôi cần thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như biển. Ngài lại không ngừng khen ngợi công đức trì tụng Chú Lăng Nghiêm, đặc biệt là ba bộ kinh Đại Thừa – Kinh Lăng Nghiêm, Kinh Pháp Hoa, Kinh Hoa Nghiêm. Cổ đức nói: "Khai ngộ Lăng Nghiêm, thành Phật Pháp Hoa", nên tự nhiên như vậy mà nghiên cứu Kinh Lăng Nghiêm trước tiên. Kinh Lăng Nghiêm gồm có bảy quyển, Đức Thế Tôn không ngừng tán thán công đức của thần chú Lăng Nghiêm từ nhiều góc độ, ví dụ như:

-"… sinh ra mười phương tất cả chư Phật, mười phương Như Lai nhờ chú tâm này, đắc thành Vô Thượng Chánh Biến Tri Giác…"

-"Mười phương Như Lai trì chú tâm này, hàng phục các ma, chế ngự ngoại đạo…. Mười phương Như Lai giữ chú tâm này, nơi nước vi trần chuyển Đại Pháp luân… "

-"…Viết ra chú này, cất trong túi thơm… hoặc đeo trên người, hoặc trong nhà sách, nên biết người này đến hết đời tất cả các độc đều không thể hại được…"

-"Có người tự tụng, hoặc dạy người khác tụng, nên biết chúng sanh trì tụng như vậy, lửa không thể thiêu đốt, nước không thể nhấn chìm, độc lớn độc nhỏ đều không thể hại…"

-"Chú này thường có tám vạn bốn ngàn Na Do Tha Hằng Hà sa Cu Chi chủng tộc Kim Cang Tạng Vương Bồ Tát, mỗi mỗi đều có chúng Kim Cang làm quyến thuộc, ngày đêm theo hầu…"

-“Người này đúng thời tâm có thể nhớ tám vạn bốn ngàn hằng hà sa kiếp, hiểu rõ cùng khắp đắc vô nghi hoặc…”

-“Hoặc đọc hoặc tụng, hoặc viết hoặc chép, hoặc đeo hoặc cất, các sắc cúng dường, đời đời không sanh nơi bần cùng hạ tiện nơi không đáng vui…”

-“Vậy nên có thể khiến người phá giới, được giới căn thanh tịnh, người chưa đắc giới, khiến họ đắc giới, người chưa tinh tấn khiến họ tinh tấn, người chưa có trí tuệ khiến đắc trí tuệ, người chưa thanh tịnh nhanh chóng thanh tịnh, người chưa trì trai giới, tự thành trai giới…”

-“Nếu tạo tội nặng Ngũ Ngịch Vô Gián, và Tứ Khí Bát Khí của Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, tụng chú này rồi, tội nặng như vậy, giống như gió lớn thổi bay đống cát, thảy đều diệt trừ, không sót mảy may…”

-“Từ vô lượng vô số kiếp đến nay, tất cả những tội chướng nặng nhẹ từ kiếp trước đến nay chưa

từng sám hối, nếu có thể đọc tụng viết chép chú này, mang giữ trên thân, hoặc an trú nơi thôn xóm vườn nhà, tích nghiệp như vậy, như nước nóng tan tuyết, không lâu đều được ngộ Vô Sanh Nhẫn…”

-“Hoặc có người nữ, chưa sanh con cái, mong cầu hoài thai, hoặc có thể chí tâm nhớ niệm chú này, hoặc có thể trên người mang chú Tất Đát Đa Bát Đát La (tức Chú Lăng Nghiêm), liền sanh con cái phước đức trí tuệ…”

-“Người cầu sống lâu, tức được sống lâu…. sau khi mạng chung, theo nguyện vãng sanh mười phương quốc độ….”

-“Chép thần chú này rồi an nơi bốn cửa thành, hoặc các tháp miếu, hoặc trên thoát xà (tức chùa thờ cúng Phật, hoặc treo nơi tràng phan) khiến cho tất cả chúng sanh trong quốc độ đó, cung nghinh chú này, lễ bái cung kính, nhất tâm cúng dường khiến cho nhân dân nước đó người người

đều đeo trên người, hoặc người người đều cất trong nhà cửa đất đai, tất cả tai ách thảy đều tiêu diệt (tức nạn đói dịch bệnh, binh đao cướp loạn, tự nhiên tiêu mất)…..”

-“Chúng sanh trong khắp quốc độ, mang theo chú này, thiên long hoan hỷ, gió mưa thuận thời, ngũ cốc được mùa, nhân dân an lạc….”

Công đức trì chú thù thắng như vậy, chúng ta sao không vì bà con bạn bè, quốc gia xã hội, tự lợi lợi người mà phát tâm thọ trì, tụng đọc ghi chép, trên người mang theo Chú Lăng Nghiêm này chứ!

Rất nhiều sư huynh sư tỷ hoặc vì Chú Lăng Nghiêm quá dài, mà tính thối lui, thật là đáng tiếc. Kỳ thật lúc mới bắt đầu trì chú, hoặc mất 20 phút, nhưng sau khi quen thuộc rồi, nhanh mà không gấp, dùng tâm thanh tịnh mà trì chú, cũng chỉ khoảng năm phút mà thôi. Nếu vẫn thấy nhanh đến luống cuống bất an, có thể niệm từ từ, chuyên chú, không khởi vọng tưởng, từng chữ

từng chữ rõ ràng, mạch lạc mà niệm, nhiều nhất cũng là mười phút mà thôi, có lúc còn cảm thấy ý còn chưa hết.

Bởi vì bản thân nghiệp chướng sâu nặng, trí tuệ mỏng manh, cạn cợt, lúc ở trong nước, vì bị tâm tà mạnh mẽ mà chịu khổ vô cùng, mỗi lúc tà tâm hiện tiền, liền dùng ý chí và đủ mọi phương pháp để khống chế, nhưng hiệu quả có hạn, không ngờ rằng trì chú mới hai tháng, tập khí trói buộc trong hai mươi năm nhờ đó mà lập tức mất dấu, không có chút miễn cưỡng nào. Tình cảnh này cũng giống như lúc chưa có ý niệm hút thuốc, đâu cần phải học cách sử dụng các phương pháp cai thuốc, vật lộn chống chọi với sự mê hoặc của việc hút thuốc, cảm giác tâm thanh tịnh này thực sự thanh lương tự tại. Thảo nào đức Thế Tôn nhiều lần nhắc nhở, hướng dẫn nếu có tập khí đời trước chưa thể diệt trừ, dẫn đến không dễ dàng nghiêm trì Bốn Loại Thanh Tịnh Minh Hối (đoạn

tâm dâm, đoạn sát sanh, đoạn trộm cắp, đoạn đại vọng ngữ) , thì nên nhất tâm trì tụng Thần Chú Lăng Nghiêm.

Hiện tại, ngồi trong xe, âm nhạc mà tôi thích nghe nhất, chính là băng xướng tụng Thần Chú Lăng Nghiêm do Hội Ấn Kinh Pháp Giới phát hành, trang nghiêm, lưu loát, khiến cho người ta bình tĩnh tự tại, vui tươi thanh thản. Kinh Niết Bàn phẩm thứ 27 có nói: "Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội có năm tên gọi. Một là Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội, hai là Bát Nhã Ba La Mật, ba là Kim Cang Tam Muội, bốn là Sư Tử Hống Tam Muội, năm là Phật Tánh, tùy theo tác dụng của nó mà đặt các tên." Cho nên nếu chúng ta dùng tâm thành chuyên chú trì tụng Thần Chú Lăng Nghiêm, lo gì không thể sớm chứng đắc Đại Định Lăng Nghiêm, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật chứ? Cuối cùng chúng ta nên tổng trì không quên Chú Lăng Nghiêm được Đức

Thế Tôn xưng là "vua trong các chú", tinh tấn tu hành, không cô phụ "thân người khó được nay đã được, Phật Pháp khó nghe nay đã nghe, thân này không độ ngay kiếp này, đợi đến kiếp nào mới độ thân này?", cũng không cô phụ bi nguyện của Hòa Thượng ân cần giáo hối và quay ngược thuyền từ.

9. Tâm Thành Trì Chú, Gặp Nạn Hóa Lành

Thọ trì kinh điển của Phật Nhân – Kinh và Chú Lăng Nghiêm, có thể sớm viên mãn Bồ Đề, chứng Phật Quả.

Tưởng Quả Quân

Con gái thứ hai của tôi mang quyển Chú Lăng Nghiêm có chú âm cho tôi xem, còn nói là có chú âm nên có thể nhìn theo mà đọc. Tôi xem xem qua rồi cũng để đó, mỗi ngày vẫn chỉ niệm "Diệu

Pháp Liên Hoa Kinh Quán Âm Bồ Tát Phổ Môn Phẩm" và "Phật Thuyết A Di Đà Kinh" như thường lệ. Một ngày nọ, lúc tụng xong thời khóa rồi và đang lúc định đặt kinh sách vào tủ thờ, chợt nhìn thấy quyển sách Chú Lăng Nghiêm bìa màu xanh đang được dựng đứng thờ ở Phật đường, tôi cảm thấy kỳ lạ là, trong khi những quyển kinh điển khác đều được xếp nằm ngang, vì sao quyển chú này lại để đứng, ngay cả chữ đầu tiên tôi còn không biết đọc âm nào mới chính xác, tra từ điển mới xác định được, tôi cũng không ngại thử đọc xem.

Không ngờ sáng sớm đọc xong, lúc ăn cơm sáng, thì không thấy muốn ăn mặn nữa. Người nhà cảm thấy kỳ lạ, một người rất muốn ăn chay tại sao đến hôm nay có thể tuyên bố rồi, thực sự là kỳ tích. Tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ, sáng sớm sau khi trì Chú Lăng Nghiêm, tinh thần cảm thấy khoan khoái, hơn nữa không còn muốn ăn mặn

nữa, Tuy tôi sớm đã muốn ăn chay rồi, nhưng miệng cứ thèm ăn, đầu óc toàn là mùi vị thức ăn mặn, một tháng ăn chay hai ngày đã không làm được rồi, chỉ có mỗi ngày bữa sáng ăn chay tương đối dễ kềm chế, không ngờ đến sau khi trì Chú Lăng Nghiêm, thái độ lại trái ngược, lại có thể ăn toàn chay rồi. Chồng tôi lại lớn tiếng nói: "Tiểu Phượng, nhanh đi mua món gà KFC mẹ con thích ăn nhất, thơm giòn lại tươi ngon, nhớ rưới thêm nước sốt khoai tây cho mẹ ăn nhé." Thoạt nghe tôi không hề động tâm, thật không thể nghĩ bàn, thực sự có thể ăn chay được rồi.

Để không bị tạp tu, tôi chuyên trì Chú Lăng Nghiêm, cũng dừng lại tất cả những thời khóa trước đó, nhưng trong lòng cảm thấy rất hổ thẹn, hơn nữa đầy ắp cảm tình, khó mà bỏ được; rốt cuộc cứ có cảm giác áy náy và quyến luyến không rời đối với Phẩm Phổ Môn, Kinh A Di Đà. Có ba lần thời gian khác nhau, tôi cầm lại khóa

bổn cũ để tụng, nhưng lại không có cảm giác thanh tịnh và bớt phiền não như trì chú, Tu hành là việc của mỗi người, chỉ cần đối cơ là được, như Hòa Thượng đã nói: “Mỗi một pháp môn đều là Phật, Bồ Tát đối trị với bệnh của chúng sanh, theo bệnh mà cho thuốc, cho thuốc đúng bệnh.” Chú Lăng Nghiêm này là thuốc hay của tôi vậy! Mỗi ngày hai giờ rưỡi sáng tôi thức dậy, ba giờ bắt đầu trì chú, năm biến, bảy biến đến mười chín biến, ban đầu một lần một tiếng đồng hồ, dần dần lúc đọc thuộc rồi mười lăm phút một lần, niệm cũng như không niệm vậy, trở thành một cá thể rồi, ngoài ra không ngừng đọc thuộc lòng, giống như đã rời được bản thể, thật không biết ai đang đọc, ngoài ra có sự khoan khoái không liên quan đến việc đang trì tụng, chỉ là thanh tịnh vô nhiễm, nếu dùng niệm để nghĩ có một người đang tụng đọc, lúc không nghĩ, liền hợp lại thành một. Không tạp niệm, thanh tịnh vô niệm đang tụng

đọc lời chú, tụng xong rồi, trong người thấy vô cùng thanh tịnh an vui, cho dù có chuyện gì đến liền ứng phó được ngay, chuyện đi rồi thì tự nhiên tiêu mất (vứt bỏ), không còn nghĩ đến quá khứ, hiện tại, vị lai, quét sạch ba tâm; hễ việc đến thì đối diện, tiếp thu, xử lý, việc qua rồi thì liền khôi phục bình tĩnh. Như thuyền qua biển, lúc thuyền đến, liền có sóng biển cuộn trào, thuyền qua rồi, sẽ gió yên sóng lặng. Nếu trì chú lâu rồi, ngay cả sóng biển dâng trào cũng sẽ không cuộn lên nữa, trở thành như như bất động, tự thành một cá thể không bị bất cứ sự việc cảnh vật bên ngoài nào chuyển động. Lâu dần như vậy, tôi có thể tự chủ chuyển ngoại cảnh, như xem ti vi, đài một không hay, lập tức điều khiển chuyển đài, đài ba không hay, lập tức chuyển đài hai, như cái điều khiển đã gắn pin, nhanh như chớp sẽ tự động chuyển đài, tất cả sự vật bên ngoài giống như cái điều khiển được cài tự động chuyển đài. Xem ti

vi, chơi đồ chơi gắn điện, hoặc chơi xe điều khiển từ xa, còn phải dùng ngón tay để bấm mà chuyển đài; lúc có thể tự chủ, liền tự động chuyển cảnh.

Lúc đầu mới học tập, còn phải dùng niệm để chuyển, lâu dần, thói quen thành tự nhiên, ngoại cảnh và bản thể thành tuyệt duyên thể, mỗi mỗi thành một thể, không trở ngại lẫn nhau, thành đường ai nấy đi, tương tự như "anh đi đường dương quan của anh, tôi đi cầu độc mộc của tôi,", nội tâm thanh tịnh tự thành một thể, không có tạp niệm ô nhiễm, như như bất động, ngoại cảnh đã không thể vào được nữa rồi. Cũng không thấy có người, có ta; tuy tai nghe có âm thanh đang chửi mắng, nhưng đã không thấy có người bị chửi nữa, (trước khi trì chú, biết cảm giác bị chửi ghi sâu trong lòng, khó chịu giống như bị dao đâm vậy; sau khi trì chú thì thấy không còn người, ta tồn tại nữa, càng không có đối tượng bị chửi nữa.) Giống như cung tên đã bắn đi không quay lại

nữa, lúc ngoại cảnh vừa mở cung bắn trở lại, thì giống như có một tầng bảo vệ, mũi tên tự nhiên bị dội ngược lại rớt xuống, như như bất động như thân Kim Cang bất hoại vậy. “Người”, “vật” và “việc” của ngoại cảnh, đã không thể ảnh hưởng dao động; “tâm như như bất động” rồi, ngược lại bị tự động chuyển đài rồi, thù thắng biết bao!

Năm 83 trở về Đài Loan, kết duyên với Kinh Lăng Nghiêm, không ngờ rằng trong kinh nói: “Chưa thể trì trai giới, thì có thể trì trai rồi.” Thảo nào, tôi vừa niệm Chú Lăng Nghiêm liền có thể ăn toàn chay rồi, hóa ra là trong Kinh Lăng Nghiêm từ lâu đã có nói rõ rồi, linh nghiệm biết bao nhiêu! Càng làm cho tôi tin tưởng từng chữ ở trong kinh Phật, mỗi một câu nói đều tin sâu không nghi.

Trì Chú Lăng Nghiêm là tâm chú của Phật Đà, dễ dàng đạt được thành tựu.

1. Thành Tựu Pháp – ba nghiệp thân, khẩu, ý thanh tịnh.
2. Tăng Ích Pháp – trì chú có thể tăng ích cho đạo nghiệp.
3. Phá Ác Pháp – trì chú có thể phá trừ tất cả thói quen xấu.
4. Tức Tai Pháp – có thể trừ diệt tất cả nạn tai.
5. Câu Triệu Pháp – yêu ma quỷ quái bất luận xa bao nhiêu đều có thể đuổi nó đi.
6. Hàng Phục Pháp – có thể hàng phục tất cả yêu ma tà khí.
7. Kiết Tường Pháp – thành tâm trì chú, tất cả đều có thể tùy tâm mãn ý, gặp nạn hóa an lành.

Hơn một trăm điều tốt lành, nếu có thể mang chí nguyện từ bi cứu độ chúng sanh mà trì chú, nhất định có thể tiêu trừ tai nạn, tương lai có thể đắc thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Trong Kinh Lăng Nghiêm, đề cập đến uy lực khi

đeo Chú Lăng Nghiêm, phân thành năm bộ, biểu thị uy lực.

1. Đông phương Kim Cang Bộ – năm chú Kim Cang, lấy A Súc Phật làm chủ bộ.
2. Nam phương Bảo Bộ – năm chú của chư thiên, lấy Bảo Sanh Phật làm chủ bộ.
3. Trung ương Phật Bộ – chú của chư Phật, lấy Tỳ Lô Giá Na Phật làm chủ bộ.
4. Tây phương Liên Hoa Bộ – chú của chư Bồ Tát, lấy A Di Đà Phật làm chủ bộ.
5. Bắc phương Yết Ma Bộ – chú của chư quỷ thần, lấy Thành Tựu Phật làm chủ bộ.

Vì thế giới có năm quân ma lớn, nên có năm phương Phật đến trấn áp.
Đeo chú trên người hoặc trên tường trong nhà, nhờ thần chú gia bị, có thể đến hết cuộc đời tất cả độc hại đều không thể hãm hại. Nếu cung kính

đọc tụng, hoặc cung kính viết chép, hoặc mang trong người, hoặc thờ cúng trong thôn trang nhà cửa mình cư trú, nghiệp chướng từ nhiều kiếp tích tụ đến nay, sẽ như tuyết gặp nước sôi vậy, tức thì tan chảy. Nghiệp chướng đời trước đã tiêu trừ, chánh định hiện tiền, thì sau đó không lâu, sẽ chứng đắc Vô Sanh Pháp Nhẫn. Nếu từng phạm tội Ngũ Nghịch Vô Gián, nhờ uy lực của chú, tất cả tội nặng, cũng như gió lớn thổi bay đống cát vậy, đều sẽ tiêu diệt hết cả, không sót tí nào. Càng sẽ không bị tất cả ma quỷ thần quái, cho đến oan gia, tai bay vạ gió, nghiệp chướng xưa cũ, tai ương, nợ cũ từ vô thỉ kiếp đến nay đến quấy phá xâm hại. Tất cả vạn vật độc khí bùa chú, phù phép, thuốc độc, vàng độc, bạc độc, cỏ cây rắn rít, vừa vào đến miệng người trì chú này, trở ngược lại thành vị ngọt cam lồ vô thượng.

Như Đài Loan rau xanh bị nhiễm thuốc trừ sâu, các loại vi rút không đáng để nói, đều có năng lực

miễn dịch. Sau khi tôi trì chú, thân thể mạnh khỏe hơn trước đây, ngay cả cảm cúm cũng chạy xa rồi, nhẹ nhàng tự tại.

Vì độ dài bài viết hạn chế, chưa thể viết ra tỉ mỉ, muốn biết nội dung tường tận, có thể xem Kinh Lăng Nghiêm thì có thể am hiểu sự thù thắng toàn diện, như uống cam lồ và đề hồ.

Khi tôi được biết đến vua trong các chú thù thắng này, liền ngay sáng sớm, viết chú treo nơi bờ tường trong vườn hoặc trong nhà, để giữ bình an, hơn nữa mỗi người đeo trên người, lợi ích không ít. Như trong nhà lúc cúp điện, ra ngoài kiểm tra đồng hồ điện, chồng tôi núp nơi chỗ tối dọa tôi, hoặc có lúc núp trong phòng, đột nhiên hù dọa người, thực sự tôi không có chút sợ hãi nào, rất điềm tĩnh. Cũng như tiếng động lớn hay tiếng lạ đột nhiên xảy ra, cũng không còn khiến tôi giật thót mình, hoặc tâm khởi gợn sóng. “Tâm” trước sau rất bình tĩnh, vững vàng, cân bằng, đều là tự

nhiên mà được, không cố làm giả tạo.

Nhớ lại trước đây lúc chưa trì chú, tình cảnh đúng là trái ngược lại, tôi cứ thấy lo lắng hốt hoảng, vô cùng lo sợ, sợ đến nỗi toàn thân không tự nhiên, đột nhiên thần kinh co rút … tưởng chừng như mình bị phân thành hai người vậy. Có thể thấy rằng không phải nhất định phải ngồi Thiền mới có thể định, mà Như Lai Định là đi đứng nằm ngồi đều ở trong định, Đại Định Thủ Lăng Nghiêm, định thâm sâu thù thắng biết bao!

Định được rồi liền sanh tuệ, gọi đó là "khai ngộ Lăng Nghiêm, thành Phật Pháp Hoa", muốn thành Phật phải gieo nhân Phật trước, tức là thọ trì kinh hoặc Chú Lăng Nghiêm trước. Gieo hạt giống nào gặt kết quả đó; gieo nhân Phật gặt quả Phật; gieo nhân Bồ Tát gặt quả Bồ Tát. Tuy mỗi một chúng sanh đều có Phật tánh, nghe kinh nghe pháp học Phật, sớm muộn sẽ thành Phật, nhưng phải trải qua bốn giai đoạn "tín, giải, hành,

chứng", như đã thọ trì Kinh Lăng Nghiêm hoặc trì chú, đã gieo nhân Phật, nỗ lực tâm tinh tấn, thân tinh tấn, ngày tinh tấn, đêm tinh tấn, thêm trì giới luật, bỏ tham sân si, tu Giới Định Huệ Tam Vô Lậu Học, viên mãn Bồ Đề, chắc chắn kết quả Phật.

Ngày đưa tang cha tôi, tôi photo bản Chú Lăng Nghiêm tôi chép tay ra phát cho người nhà đeo, nhà tang lễ số một của Đài Bắc cũng phát cho mỗi người một lá bùa vẽ trên giấy đỏ. Em gái út của tôi vì gấp quá, không tìm được bao đựng Chú Lăng Nghiêm viết bằng tay của tôi, chỉ đeo bùa chú nhà tang lễ phát, không ngờ cô ấy sau khi từ nhà hỏa thiêu trở về nhà, sáng hôm sau không thể dậy được, toàn thân xương cốt đau nhuc, đau đầu, đau lưng… Lúc đó tôi cho rằng ngủ một giấc thì khỏi thôi, không ngờ rằng ngủ đến ngày thứ ba lại càng nghiêm trọng hơn, tôi mới cảm nhận được phải chăng có việc như vậy? Liền lấy Chú

Lăng Nghiêm đang đeo trên người tôi cho cô ấy đeo, không ngờ cô ấy lập tức khỏe lại, có thể ngồi dậy, thật là không thể nghĩ bàn!. Sau này phát hiện nhà sách có quyển Chú Lăng Nghiêm nhỏ in rất tinh xảo, tôi đổi lại cho cô ấy, nhẹ nhàng tiện lợi hơn bản viết tay mấy trang vừa dày nặng vừa bất tiện, cô ấy kiên quyết không chịu đổi; tôi nói với cô ấy là nội dung đều giống nhau, cô ấy mới chịu đổi, có thể thấy cô ấy tin tưởng thứ mà cô ấy có biết bao.

Cô con gái lớn của tôi vào tháng ba năm 1985 đến Nam Phi tham quan cùng với bạn bè. Cô đi tham quan không ít danh lam thắng cảnh, hôm trở về nhà đã khuya rồi, cô lại lay tôi dậy nói rằng cô nằm mơ thấy rất nhiều thứ đáng sợ nên sợ quá, không ngủ được nữa. Tôi thấy sao cổ cô ta lại không đeo Chú Lăng Nghiêm? Nhưng Chú Lăng Nghiêm mà tôi có đều đã đem tặng cho hai người bạn rồi, trong tình hình buồn bực lo âu, tôi đành

phải bước xuống giường để tìm, may là tìm được một quyển, liền đeo cho cô con gái. Trở về phòng đi ngủ, cô ta ngủ một giấc đến sáng không đến tìm tôi nữa, cũng là bình yên vô sự.

Đầu tháng mười năm 1986, cô con gái nhỏ thấy người da trắng qua đời trong giáo đường gần trường học, về nhà cứ cảm thấy chóng mặt muốn ngủ, cảm thấy trong người có gì lạ lạ. Hóa ra lại không đeo Chú Lăng Nghiêm, cô ta nói trường học quy định không được đeo đồ trang sức như dây chuyền …, tôi bèn dùng kim băng đính Chú Lăng Nghiêm vào cổ áo cho cô ta, thì đến lúc thay đồng phục cô lại quên ghim lên. Vừa đeo vào cổ, cô liền cảm thấy đầu mát trở lại, người liền dễ chịu, hiện tại cô cũng tuyệt đối không quên đeo nữa.

Cậu con trai lớn của tôi qua đời vào tháng bảy năm 1984. Lúc con trai đang bệnh nặng, tôi đeo Chú Lăng Nghiêm chép bằng tay cho con. Trong

ba tháng, cậu ấy bị sốt cao 41 độ, tâm trí trở ngại nặng nề, lúc đó không chịu đeo thì tôi cũng đành vậy, lúc con bệnh nặng, còn miễn cưỡng đeo lên cho con. Trong Kinh Lăng Nghiêm nói: "Hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc chép, hoặc đeo, hoặc cất, các kiểu cúng dường, kiếp kiếp không sanh nơi nghèo cùng, hạ tiện, không an vui." Đứa con này qua đời tháng 7 năm 1984, nhờ vào Phật lực Nam Mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, mang cậu ấy đến thế giới Cực Lạc rồi. Sau khi vãng sanh khoảng 9 tiếng đồng hồ, toàn thân cậu ta lạnh ngắt, nhưng đầu vẫn còn nóng, mà trán chỉ cách đó có một phân lại lạnh như băng; cách có một tấc mà lại có sự khác nhau trời biển như vậy, mặt còn lộ nét tươi cười, gương mặt hiện tướng lành. Thọ trì Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm, trong đại định tự nhiên sáng lên ánh sáng trí tuệ – không tự tư, không tự lợi, không tham, không cầu mong, không tranh đoạt, không vọng ngữ. Lúc

tán tâm nói nhảm, liền tự nhiếp tâm mình, thâu nhiếp tâm mình, nhất tâm bất loạn, tự nhiên trong định; lúc sắp nổi giận, liền "nhẫn" để tâm nhu nhuyến, tâm nhu nhuyến, bố thí "hoan hỷ" cho đối phương, khiến đối phương sanh tâm hoan hỷ, chữ "nhẫn" sẽ tiêu tan không còn bóng dáng, khói hết mây tan rồi, làm gì còn chữ "nhẫn", cũng tức là ngày ngày hoan hỷ rồi. Hy vọng mọi người có thể thọ trì những kinh điển gieo nhân Phật – Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm, để sớm viên mãn Bồ Đề, chứng Phật quả.

10. Tụng Chú Lăng Nghiêm Cứu Thế Giới

Thượng nhân nói, lúc thế giới mạt pháp, chỉ cần còn có một người có thể nhất tâm trì Chú Lăng Nghiêm, thì có thể cứu giúp thế giới.

Lâm Nhật Tường

Năm 1990, cô tôi dẫn cả nhà tôi tham quan Chùa Kim Luân ở Los Angeles, lúc đó tôi mười tuổi, lần đầu tiên tiếp xúc với Phật Pháp. Còn nhớ lúc đó nhà hàng của cha mẹ kết thúc buôn bán, mong muốn có sự hướng dẫn về mặt tinh thần; tôi nghĩ lần đó họ đã tìm được điều họ mong cầu. Một năm sau, cha mẹ đưa tôi, chị tôi và em trai tôi vào học ở trường Tiểu Học Dục Lương của Vạn Phật Thành. Lần đầu tiên đến Vạn Phật Thành, tôi nhìn thấy mười ngàn bức tượng Phật thì trong lòng thấy rất hưng phấn, tôi chỉ tay lên tượng Phật trên bức tường nói với mẹ tôi: "Mẹ! Con muốn làm đức Phật đó!" Tôi lại hỏi: "Thành Phật nhất định phải xuất gia sao hở Mẹ?" Mẹ tôi nói làm được như vậy thì sẽ nhanh hơn một chút. Lúc đó tôi chưa hiểu Phật Pháp nhiều lắm.

Trong tiết Phật Học tại Tiểu Học Dục Lương, Trung Học Bồi Đức, tôi học được càng nhiều Phật Pháp hơn. Tôi cũng tham gia thời khóa trên

điện Phật, cha mẹ tôi cũng truyền bá cho tôi những giá trị quan và tư tưởng truyền thống của Phật Giáo. Lúc mười ba tuổi, sau khi nghe Hòa Thượng khai thị về những lợi ích liên quan đến Chú Lăng Nghiêm, mẹ tôi liền bảo tôi học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm. Lời chú dài quá, tôi cảm thấy không thể học thuộc được, nhưng bạn cùng tu với mẹ là bà Vương ở Chùa Kim Luân khuyến khích tôi. Dưới sự ảnh hưởng của bà, tôi bắt đầu học mỗi ngày hai hàng, lúc học tôi cảm thấy rất an bình, hứng thú cũng nhiều hơn.

Hòa Thượng nói, lúc thế giới sắp diệt tận, chỉ cần có một người có thể nhất tâm trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì có thể cứu giúp cả thế giới, thế là tôi từ mỗi ngày học hai hàng, dần tăng lên đến năm hàng mỗi ngày, rồi mười hàng, rồi hai mươi hàng, và sau hai tháng tôi đã học thuộc toàn bài chú.

Mẹ tôi bảo tôi phải ngày ngày trì tụng, để khỏi bị quên. Tôi trước khi đi học niệm một lần, sau khi

tan học niệm một lần, trước khi ngủ tùy ý lúc nào đó cũng tụng thêm một lần nữa. Hồi tưởng lại sự việc này, tôi tin rằng chính nhân duyên lớn “để Chú Lăng Nghiêm trú thế, cứu giúp thế giới” này, đã thôi thúc tôi làm như vậy.

Vì thế tôi muốn thọ Năm Giới, khi tôi nêu vấn đề với mẹ tôi, tôi trì giới đã được hai năm rồi. (Ghi chú: Ba chị em cư sĩ Lâm Quả Tường ngày 13 tháng 7 năm 1991 quy y tại Thánh Thành, tháng 3 năm 1993 Thánh Thành tổ chức pháp hội chúc mừng thánh đản Bồ Tát Quán Thế Âm, cư sĩ Quả Tường đang học lớp Sáu, lúc gần 13 tuổi thọ Năm Giới). Mẹ tôi rất ngạc nhiên, muốn tôi chắc chắn tôi suốt đời không được phạm những hành vi sát sanh, trộm cắp, nói dối, uống rượu. Tôi nói với mẹ tôi chắc chắn rồi, thế là trong ngày thánh đản Bồ Tát Quán Thế Âm, tôi và bạn thân Nhan Hiểu Tấn cùng thọ Năm Giới. Những giới này trở thành chuẩn mực quyết định của tôi trong đời

này. Năm 1997 sau khi tôi tốt nghiệp Trung Học Bồi Đức, tiếp xúc với những thử thách thực sự, phát hiện ra dung hòa với môi trường bên ngoài rất khó; điều muốn làm, thường trái ngược với Giới Luật. Vừa nghĩ đến Giới Luật, tôi liền ràng buộc bản thân không đi làm những việc đó nữa. Thời gian theo học tại trường Đại Học Berkeley California, tôi và cha mẹ tôi có rất nhiều xung đột, tôi và rất nhiều bạn trẻ lớn lên dưới sự truyền bá quy củ Phật Giáo của cha mẹ tôi, đều có những kinh nghiệm tương tự. Tôi từ nhỏ tính khí đã không tốt, kết quả của sự khống chế đè nén là sân hận ở trong lòng liên tục không ngừng. Lúc học đại học năm thứ tư, sau khi một học kỳ lo lắng kết thúc, tôi tham gia lớp "Lăng Nghiêm Mùa Đông" của Hội Thanh Niên Phật Giáo Pháp Giới, tránh xa cuộc sống ồn ào náo nhiệt của chốn đô thị, tôi càng cảm nhận sắc bén hơn về tâm cảnh của mình, nhân tướng, vật tướng đã

chấp giữ đó đều là nguyên nhân trực tiếp khiến cho tôi thất vọng, khổ não.

Sau khi có được những hiểu biết sáng suốt này, tôi muốn hạ công phu sửa đổi những tập khí xấu của bản thân. Trước hết tôi bắt tay vào những việc nhỏ có liên quan gián tiếp đến tính khí của tôi, ví dụ như trên đường lái xe đi học, tôi cảm thấy nổi tâm sân hận, giận dữ đùng đùng trong khi đang lái xe thì vô cùng nguy hiểm. Tôi bắt đầu phát giác ra mỗi lần bản thân nổi cáu thì nó xảy ra như thế nào, rồi muốn nó bạo phát ra như thế nào. Thầy Hằng Thật nói với tôi có một vị Thiền Sư ở Mỹ nói rằng: “Hãy mở cửa trước cửa sau trong tâm ra, để cho khách vào, nhưng không mời dùng trà.” Dựa vào sự lý giải này, tôi nhận thức được rằng vì bản thân chấp chặt vào người lái xe trên đường cao tốc vô lý với tôi, nên tôi mới nổi cáu. Họ giống như khách vậy, mà tôi tức giận, là vì tôi mời trà họ rồi! Từng tí từng tí tôi

buông bỏ dần những chấp trước này, để cho nó đến rồi đi, mà tôi không đem tâm cột chặt vào nó nữa.

Tôi thử đem phương pháp này áp dụng vào những bệnh khác của bản thân, tôi cảm thấy không dễ dàng, có thể nói rất khó. Bởi vì tôi nhận thức được nguyên nhân trực tiếp làm tôi thất vọng khổ não, là sau khi chấp trước những quan niệm này, tôi liền muốn thay đổi chúng. Nhân duyên này, làm cho tôi quyết tâm phải làm một người tốt hơn. Bất luận phát xuất từ tín ngưỡng hay tôn giáo nào, đây chính là Phật Pháp. Nhưng tôi chỉ có thể yêu cầu bản thân như vậy, mà không thể yêu cầu người khác như vậy. Lúc thì người khác nhìn thấy điểm này của quí vị, lúc họ lại phát giác ra điểm khác của quý vị, họ sẽ tự ý thức được nguyên do trong đó.

11. Chân Tâm Phải Học Tốt, Không Sợ Ma Đến Thử Thách

Chú Lăng Nghiêm thường theo ông ấy, sáu năm nay cũng chưa bị quấy nhiễu, làm cho ông có thể an tâm ngủ nghỉ.

Lâm Triều Tuyền kể lại

Tạ Phước Lai chỉnh lý

Cư sĩ Lâm Triều Tuyền, pháp danh Quả Tuyền, là quan chức của chính phủ Malaysia đã về hưu. Năm nay (1998) dẫn mười một vị đồng tu, trước đến tham gia Vạn Phật Bảo Sám; họ đường xa đến đây, không ngại vất vả tham dự toàn khóa Pháp Hội. Thánh Thành nhiệt độ sáng tối chênh lệch rất lớn, thể lực và sự bền bỉ cũng là một thử thách rất lớn. Sau khi Pháp Hội viên mãn, từ nơi nụ cười của Cư sĩ Lâm, có thể cảm nhận được tham gia pháp hội lần này, ông ấy tràn đầy pháp hỷ và tín tâm.

Việc cư sĩ Lâm quy y với Hòa Thượng, cũng có một nhân duyên rất thù thắng. Năm 1988, Hòa Thượng nhân dẫn đệ tử đến Châu Á hoằng Pháp, lúc từ Đài Loan chuẩn bị lên đường đi Malaysia, visa còn chưa lấy được. Trong lúc vô cùng cấp bách này, một người bạn luật sư nhờ cư sĩ Lâm ra mặt hỗ trợ, vì ông ấy từng làm việc trong Phòng Di Dân. Cư sĩ Lâm tuy vẫn chưa phải là đệ tử của Hòa Thượng, nhưng không tiện từ chối, bèn vận dụng công văn qua lại, đồng thời gặp gỡ quan viên Phòng Di Dân, giúp cho toàn bộ visa trong một tuần ngắn ngủi đều được phê chuẩn hết.

"Kỳ thật vào lúc đó, tôi nên quy y Hòa Thượng mới đúng, đáng tiếc là tôi có mắt mà không nhìn thấy núi cao, phải đến bốn năm sau (1992) tôi mới quy y thượng nhân." Cư sĩ Lâm đã từng gặp gỡ và đàm đạo với Hòa Thượng, vậy mà lại để vuột mất dịp tốt, ông ấy có chút thất vọng khi kể lại câu chuyện cũ này. Nhưng ông ấy tin rằng lúc

đó ông đã gieo xuống thiện căn rồi, chỉ là nhân duyên chưa chín muồi mà thôi. "Thực sự mà nói, lúc đó tôi còn chưa có hứng thú lắm với Phật Giáo, Tôi chỉ là nhận lời giúp đỡ, làm việc hết lòng, cho rằng làm xong việc này là được rồi."

Điều kỳ diệu là năm 1992 Thầy Hằng Thật dẫn đoàn đến Malaysia hoằng pháp, giấy nhập cảnh của các thành viên trong đoàn lại có vấn đề. Lúc này cư sĩ Lâm đã thay đổi chức vụ và được thuyên chuyển đến làm việc ở cục ấn vụ của chính phủ, lúc đó nhân viên chuẩn bị công tác hoằng pháp Malaysia không phải là người quen cũ, người phụ trách và cư sĩ Lâm hai bên không quen biết nhau, cũng bỗng nhiên tìm đến nhờ ông Lâm giúp đỡ lần nữa, nhờ đó đoàn hoằng pháp lại thuận lợi lấy được visa.

Cư sĩ Lâm không thể hiểu nổi, vì sao Hòa Thượng hoặc đệ tử đến Malaysia, nhập cảnh hai lần đều đợi đến lúc cần kíp mới tìm ông ấy? Ông

ấy và người phụ trách công tác tổ chức hoằng pháp đều không quen biết nhau, hơn nữa ông cũng đã được điều chuyển sang những chức vụ khác nhau rồi, vì sao lại có một đoạn nhân duyên này? Vì thế ông cho rằng có lẽ là duyên đời trước đưa đẩy, có chạy cũng không chạy thoát, vẫn phải sớm quay về, quy y Tam Bảo, cuối cùng trở thành đệ tử của Hòa Thượng.

"Muốn học tốt, thì oan nghiệt tìm, muốn thành Phật, trước phải thọ ma chướng." Mấy ngày sau khi cư sĩ Lâm quy y với Hòa Thượng, yêu ma quỷ quái liền đến quấy nhiễu ông ấy. Một buổi tối nọ, ông lái xe đi mua xăng. Sau khi rời nhà chưa xa, có một người phụ nữ lớn tuổi đứng chặn xe ông lại và xin ông cho bà ấy đi nhờ một đoạn đường. Cư sĩ Lâm nói ông chỉ đến chỗ gần đó mua xăng thôi, người phụ nữ lớn tuổi nọ không chịu tránh ra nhường đường cho ông, bất đắc dĩ ông đành phải để bà ấy lên xe.

Người phụ nữ lớn tuổi vừa lên xe, cư sĩ Lâm liền ngửi thấy một mùi rất hôi thối giống như khói than vậy, làm cho ông thấy ngột ngạt khó thở, đồng thời bà ta lại có những hành động rất mất lịch sự với ông, còn nói một cách rất mờ ám: "Tôi không có chồng. Không cần sợ, không cần sợ!" Lúc đó, cư sĩ Lâm trong lòng thấy rất khó chịu, người phụ nữ già này chắc chắn là yêu ma quỷ quái rồi, ông lo sợ vô cùng, toàn thân bắt đầu run rẩy. Mà cư sĩ Lâm vừa mới quy y, thần chú đến khi dùng mới tiếc là không có, chú gì cũng còn chưa học, đều còn chưa biết tụng niệm. Lúc nguy cấp thì trí huệ phát sanh, sáu chữ hồng danh "Nam Mô A Di Đà Phật," tự nhiên từ miệng ông bỗng thốt ra. Vừa niệm như vậy, thì mùi hôi thối liền tiêu mất, động tác trêu ghẹo của người phụ nữ kia cũng ngừng lại; nhưng vừa dừng danh hiệu Phật, người phụ nữ kia lại động chân động tay trở lại, cư sĩ Lâm nhanh chóng niệm Phật

tiếp. Sau khi theo sát năm phút như vậy, bà ta cuối cùng cũng chịu xuống xe, và nói với cư sĩ Lâm: "Ông là người tốt! Ông sẽ có quả báo tốt!" Có điều, xuống xe rồi không biết bà ta đi hướng nào nữa!

Song, kể từ đêm hôm đó, vào ban đêm, cư sĩ Lâm thường nói năng lung tung. Vợ ông, vốn đã quy y Hòa Thượng từ năm 1988, liền nhanh chóng cầu cứu với Hòa Thượng. Đệ tử có nạn, sư phụ há chịu khoanh tay đứng nhìn sao? Hòa Thượng liền bảo cư sĩ Lâm đến Vạn Phật Thánh Thành. Ông ta đến Thánh Thành rồi, thì con ma này cũng đi theo đến nơi, liên tục suốt 13 đêm nó đều ở nơi cửa sổ, giống như cái dùi sắt vậy,cứ đánh lung tung, dường như muốn phá cửa mà vào. Cư sĩ Lâm bị giày vò mỗi đêm chỉ ngủ được một tiếng đồng hồ (từ 2:30 đến 3:30), lại nhanh chóng thức giấc, lên chánh điện tụng thời khóa sáng.

Sang ngày thứ 14, Hòa Thượng đến Phật điện,

lấy gậy của ngài gõ gõ trên đầu cư sĩ Lâm ba cái, và nói: “Không việc gì, ông có thể về nhà rồi!” Ông kể lại: “Từ đó về sau, quả thật là tôi được bình an vô sự, quý vị nói xem, có kỳ lạ hay không?” Trải qua sự giày vò này, cư sĩ Lâm đã có hứng thú với Phật Pháp, có lòng tin với Hòa Thượng, biết được rằng người mà bản thân mình y chỉ chính là một vị đại thiện tri thức. Từ đó, ôngcàng tinh tấn dụng công, nỗ lực nghiên cứu lời khai thị của Hòa Thượng cũng như các kinh điển sách Phật, và chân thành y giáo phụng hành; và vào năm 1997 ông đã thọ Năm Giới.

Hòa Thượng từng nói, đất Nam Dương có nhân duyên thù thắng, đặc biệt có rất nhiều yêu ma quỷ quái, quỷ thần độc hại. Cư sĩ Lâm thân là nhân viên công vụ của chính phủ, thường phải về nông thôn phục vụ, có lúc nửa đêm đi ngang qua những con đường ít dấu chân người, nên thường gặp phải một số việc ly kỳ cổ quái. Ông đã gặp

phải những cơn mưa như trút nước, cơn mưa này chỉ mưa trước đầu xe, hai bên xe lại không có mưa, ngay trước mắt ông ấy chỉ là một đám mờ mịt. Gặp những cảnh giới như vậy, Pháp bảo mà ông ấy dùng để ứng phó chính là mở băng ghi âm Thần Chú Lăng Nghiêm lên nghe, sau vài phút, cơn mưa này lại dứt và đường sá lại rõ ràng trở lại.

Có một lần, cư sĩ Lâm ở trọ tại một căn phòng nhỏ ở vùng ngoại ô, lúc đi ngủ ông quên lấy quyển Chú Lăng Nghiêm nho nhỏ đeo vào người. Đến nửa đêm, có con quỷ đến ức hiếp ông, nó dùng cả thân mình đè lên người ông, khiến ông không nhúc nhích cử động gì được, tay chân ông giống như bị trói chặt vậy, cũng không thể mở miệng ra kêu cứu được, chỉ cảm thấy ruột già ruột non như muốn nổ tung rất khó chịu. Đây là Quỷ Cưu Bàn Trà (quỷ bí đao) trong Kinh Lăng Nghiêm có nói đến, nó không có tay cũng không

có chân, hình thù như trái bí đao vậy.

Cư sĩ Lâm vùng vẫy rất lâu, con quỷ này mới chịu buông tha. Ông lập tức xuống giường lấy quyển Chú Lăng Nghiêm nhỏ đặt vào trong túi áo ngủ, và giả bộ tiếp tục ngủ, chuẩn bị lúc con quỷ lại đến mà xem trò hay. Lúc ông còn chưa ngủ say, quả nhiên quỷ lại đến đột kích, dùng tư thế hời hợt để trấn áp cư sĩ Lâm, đồng thời cũng trấn áp Chú Lăng Nghiêm. Ngờ đâu quỷ vừa đến gần ông thì liền giống như bị điện giật vậy, toàn thân bị giật bắn lên không trung. Lúc đó thần trí của cư sĩ Lâm rất bình tĩnh, sáng suốt, bởi vì ông đang chờ đợi trò chơi đấu pháp sắp diễn ra.

Từ đó về sau, cư sĩ Lâm hễ ra khỏi nhà, là quyển Chú Lăng Nghiêm này đều theo ông ấy ngủ cùng; sáu năm lại đây, chưa bị quấy rầy thêm lần nào nữa, giúp cho ông ấy có thể an tâm ngủ nghỉ.

Cư sĩ Lâm đã từng lấy Chú Đại Bi và nước đã được chú nguyện để cứu giúp một con chó nhỏ

sắp chết trong nhà. Đó là chuyện hai năm về trước, ông dùng nhầm dầu hỏa để tắm cho con chó nhỏ trong nhà, với hy vọng trừ sạch chấy rận trên thân nó. Ông ngâm con chó vào trong dầu hỏa không lâu, mà con chó nhỏ đột nhiên không thể đứng dậy được, ngay cả mắt cũng không thể nào mở lên được nữa, chỉ còn tiếng hơi thở khò khè, yếu ớt.

Bác sĩ thú y khám chữa trị, chẩn đoán là do dầu hỏa đã từ viết thương trên da con chó nhỏ mà xâm nhập vào huyết quản, dẫn đến trong máu có độc; hơn nữa nói trong vòng ba tiếng đồng hồ, con chó nhỏ sẽ chết. Bác sĩ nói chính mình cũng hết cách, con chó nhỏ này là vô phương cứu chữa rồi.

Cư sĩ Lâm đành mang con chó nhỏ về nhà, người nhà bèn cầu cứu với Bồ Tát Quán Thế Âm. Lúc này, miệng của con chó nhỏ đã sùi bọt mép, chỉ nằm yên bất động, không thể nuốt thức ăn hay

uống nước được. Người nhà ông bèn niệm 108 biến Chú Đại Bi chú nguyện vào ly nước, sau đó nhỏ từng giọt nước đại bi ấy vào miệng đã ngậm cứng của con chó; đồng thời phát nguyện thay cho con chó nhỏ, nếu nó có thể sống trở lại, nó sẽ suốt đời ăn chay.

Sang ngày thứ ba, kỳ tích cuối cùng cũng đã xuất hiện, con chó nhỏ hôn mê bất tỉnh sau một cơn gió, đột nhiên nôn mửa, sau đó bò dậy; một tuần sau thì thân thể đã bình thường trở lại. Sau một tuần lễ, thì toàn bộ lông của nó rụng hết, khiến nó trở thành một con chó nhỏ không lông xấu xí; và mấy tuần lễ sau nữa, nó lại bắt đầu mọc lông mới. Kể từ đó, con chó nhỏ bắt đầu ăn chay, và thường ngồi nơi cửa lắng nghe người trong nhà tụng kinh, công phu sáng tối, dường như thâm tâm nó cũng muốn được vãng sanh đến thế giới Cực Lạc.

Đại bi đại chú thông thiên địa,
Nhất bách nhất thiên thập vương hoan.

Đại bi đại từ năng khứ bệnh,
Nghiệt kính nhất chiếu biển cao huyền.

Đây là kệ tụng do Hòa Thượng làm ra, nói ra diệu dụng thần kỳ của Chú Đại Bi. Có thể niệm mỗi ngày 108 biến, ngay Thập Điện Diêm Quân cũng đều hoan hỷ tán thán; trừ được bệnh tật, được sống lâu, có thể cải tử hoàn sanh, song đó còn là chuyện nhỏ; được liễu sanh thoát tử, thành tựu Phật quả, đây mới chính là đại dụng của Chú Đại Bi.

12. Trì Chú Lăng Nghiêm Cầu Xuất Gia

Bấy giờ, tôi hướng về Vạn Phật Thánh Thành, hy vọng trong tương lai mình có thể được xuất gia tại đó.

Tỳ Kheo Ni Hằng Thận

Lúc mười một tuổi, có một thời gian tôi sống ở

nhà bà ngoại tôi. Bà ngoại tôi vốn là Phật tử đã quy y Tam Bảo, mỗi dịp có Pháp hội, bà thường dẫn tôi đến chùa để tham gia. Nhưng ấn tượng của tôi đối với người xuất gia rất mơ hồ, ấn tượng sâu sắc nhất là thức ăn chay ngon miệng ở chùa; tôi cảm thấy ngon hơn rất nhiều so với thức ăn mặn, cho nên dù phải đi đường xa hơn cả tiếng đồng hồ mới tới, tôi cũng cảm thấy không vất vả gì. Lúc đó có người bảo tôi nên thường xuyên niệm "Nam Mô A Di Đa Bà Dạ…" (Chú Vãng Sanh), còn nói rằng niệm nhiều sẽ được trở nên thông minh. Nghe nói như thế nên kể từ đó tôi thường niệm, mãi đến sau khi rời khỏi nhà bà ngoại, không còn đi chùa nữa, tôi vẫn thường niệm chú này. Sau khi lớn lên và tiếp xúc với Phật Giáo, tôi mới vỡ lẽ là chú văn mà lúc nhỏ mình thường niệm chính là Chú Vãng Sanh.

Năm 1989 tôi đi làm tại một nhà hàng chay ở Đài Bắc, đồng nghiệp đưa cho tôi một quyển "Địa

Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Thiển Thích" do Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng, và một quyển Tuyên Hóa Thượng Nhân Khai Thị Lục tập 1. Tôi xem xong với tốc độ nhanh nhất, đối với Hòa Thượng đã có lòng tin sâu sắc, tôi bèn nhanh chóng đến Hội Ấn Kinh Phật Giáo Pháp Giới ở Đài Bắc để thỉnh hai quyển sách về xem. Lúc đó "Pháp Giới" hạn chế thỉnh sách, một lần không được thỉnh quá hai quyển.

Lúc đó tôi hướng về Vạn Phật Thánh Thành, hy vọng trong tương lai có thể được xuất gia tại đó. Thế là ngày ngày tôi đều đọc Chú Lăng Nghiêm, học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, lạy Phật, toàn tâm toàn ý nghĩ về việc đến Thánh Thành. Một hôm tôi mơ thấy bản thân mình đang đi "ba bước một lạy" triều bái Thánh Thành, bỗng thấy Hòa Thượng bước đến đứng trước mặt và Ngài từ bi đặt tay lên đỉnh đầu tôi và nói: "Con có thể đến Thánh Thành được rồi!" Ngay lập tức tôi liền

cảm thấy một sự mát mẻ, thanh khiết từ đỉnh đầu lan tỏa khắp châu thân. Thế rồitôi mừng rỡ tỉnh giấc; tỉnh rồi mà cái cảm giác mát mẻ dễ chịu đó vẫn còn trong tôi. Thấy sao chân thật quá!

Tôi vừa muốn được xuất gia, lại vừa muốn được phụng dưỡng cha mẹ, nên cứ bị dằn vặt trong sự mâu thuẫn đó, mãi đến lúc phụ thân tôi vãng sanh, tôi phát nguyện với Bồ Tát Quán Thế Âm, hy vọng nội trong ba năm nữa sẽ được xuất gia. Tâm nghĩ việc thành, cuối cùng tôi cũng đến được Vạn Phật Thành, và ngày 25 tháng 3 năm 1995, tôi chính thức xuống tóc, đến năm 2000 thì được thọ giới Cụ Túc.

13. Lễ Bái Chú Lăng Nghiêm Khai Trí Tuệ

Sáng sớm mỗi ngày thức giấc, tôi lễ bái Chú Lăng Nghiêm, một câu một lạy.

Phan Quả Chiếu

Tôi thích đọc quyển Khai Thị của Hòa Thượng Tuyên Hóa, bởi vì Ngài thuyết pháp rất có lý. Nghe những lời giáo huấn của Hòa Thượng, tôi cảm ngộ được bản thân tuổi tác lớn rồi, thời gian chẳng còn bao năm nữa, mình không thể kéo dài thời gian, không chịu tu hành. Mỗi ngày sáng sớm thức dậy, tôi lễ bái Chú Lăng Nghiêm, cứ đọc một câu thì lạy một lạy. Tôi cảm thấy không lạy là không được, không dụng công cũng không được, nếu không, sẽ không thể khai mở được trí tuệ. Muốn khai mở trí tuệ, nhất định phải dụng công tu hành. Buổi tối ngồi Thiền, lúc mới bắt đầu thấy rất đau chân. Tôi nói đau cũng không sao, học Phật phải chịu khổ một chút chứ!

Nhưng mắt tôi lại không tốt, bị đục thủy tinh thể, lúc ngồi Thiền không thể nhắm mắt lại được, mắt cứ mở thao láo như vậy thì nhìn thấy ánh sáng, lại không thể ngồi Thiền. Tôi liền đến trước Bồ

Tát Qún Thế Âm nói: “Đệ tử mắt không được tốt, mí mắt không khép lại được, nên lúc ngồi thiền ngồi không được yên!” Không ngờ sau khi nói xong, vừa ngồi xuống, liền có tia sáng chiếu đến, mí mắt tự nhiên khép lại được, sau đó lại thấy có ánh sáng chiếu đến, tôi mở mắt ra nhìn xem, biết là cảm ứng của Bồ tát Quán Thế Âm, tùy niệm mà gia hộ! Đôi mắt tôi thế là dần dần tốt trở lại, hiện tại đã lành hẳn rồi.

Hằng ngày, sáu giờ sáng là tôi thức dậy, sau khi uống nước nóng xong, tôi bắt đầu lạy Phật, lạy Chú Lăng Nghiêm trong nửa tiếng đồng hồ, rồingồi Thiền cho hết hai cây hương thì cũng đến mười giờ sáng. Vốn tôi bị bệnh phong thấp, từ sau khi lễ lạy, thì bệnh gì cũng không còn nữa, thực sự không thể nghĩ bàn! Con người tôi vốn rất ngu dốt, trước đây tôi học kinh học thế nào cũng không hiểu nỗi, bây giờ tâm đã tĩnh lặng, ý nghĩa của kinh điển đều hiểu rõ rồi.

Lúc lạy Sám Vạn Phật tại Vạn Thánh Thành, mỗi khi lạy xuống một lạy, thì danh hiệu của Đức Phật kế tiếp cứ tự nhiên từ trong tâm tôi mà nhảy ra, tôi cũng không rõ làm sao lại kỳ diệu như vậy. Chúng ta nếu đem chân tâm ra, thì nhất định sẽ có cảm ứng. Tôi không nghĩ gì cả, chỉ nghĩ bản thân mình không tốt, nên phải nhanh chóng mà tu.

Chúng tôi đến Chùa Kim Phật là như được trở về nhà mình vậy. Chúng tôi tuổi tác đã lớn rồi, phải mau mau niệm Phật, Chùa Kim Phật chính là nhà của tôi! Phải dụng công, không dụng công thì luôn ở bên ngoài, phải dụng công nỗ lực lạy vào, tu vào, dùng chân tâm để học Phật thì mới có cảm ứng. Tôi niệm Bồ tát Quán Thế Âm có cảm ứng như thế nào, có nói cũng không nói hết được. Các vị đồng tu, từng câu từng câu Hòa Thượng đã nói đều là sự thật! Ngài dạy chúng ta tu hành chính là không nên khởi vọng tưởng. Trước đây

tôi cho rằng vọng tưởng không thể phá được, nhưng sau khi mỗi ngày chăm chỉ tu hành, tôi cảm thấy vọng tưởng có thể tiêu trừ được. Phiền não vốn do ý niệm tích tụ lại mà thành, cũng giống như chiếc mũ đội trên đầu, mũ phiền não chụp trên đầu mình là việc mình có thể thoát ra khỏi được. Con gái tôi mắc bệnh, bị ung thư ngực ở giai đoạn cuối, tôi cũng không phiền não, thực sự thì già trẻ gì rồi cũng phải ra đicả, đi sớm thì cũng tốt thôi. Mọi người cần phải học Phật cho tốt, không nên lang thang bên ngoài, đây mới là ngôi nhà thực sự của chúng ta!

14. Thể Hội Sâu Sắc Công Đức Diệu Dụng Của Chú Lăng Nghiêm.

Chỉ cần chịu như pháp như luật mà y giáo phụng hành, tự nhiên có thể gặp hung hóa cát, gặp nạn hóa bình yên.

Tỳ Kheo Ni Hằng Mậu

Ngày 20 tháng 8 năm 2002, vì ở Pháp Giới

Thánh Thành xảy ra sự việc sáu người bị trúng độc tập thể, khiến cho ngày tháng bình thường này không còn bình thường nữa, lúc đó những bệnh nhân này bệnh tình nặng nhẹ khác nhau, đều được xe cứu thương lần lượt đưa vào cấp cứu ở ba bệnh viện gần đó.

Buổi sáng ngày xảy ra trúng độc, vừa đúng đến phiên tôi trực ban tại văn phòng. Lúc 11 giờ trưa tôi mang thức ăn đến văn phòng chuẩn bị dùng bữa. Khi tôi thử đến món ăn, mới cắn miếng thứ nhất đã thấy rất đắng, song tôi không quan tâm, đến miếng thứ hai vẫn thấy rất đắng, tôi còn nghĩ bụng mình nên tập ăn đắng một chút! Nhưng đến khi ăn đến miếng thứ ba, miếng thứ tư, tôi mới cảm thấy có gì đó không ổn, bởi đắng quá rồi; lúc này môi tôi cũng bắt đầu thấy tê tê, trong lòng lập tức lóe lên một ý niệm: "Thức ăn có vấn đề! Thức ăn này có vấn đề!" thế là tôi liền tức tốc đi đến trai đường, bảo mọi người không nên ăn nữa.

Vừa bước vào trai đường, Sư Hằng Thiền bước đến nói thức ăn này có vấn đề. Tôi nhanh chóng nói với mọi người không nên ăn thức ăn này nữa, đồng thời xin nhà bếp cho đường đỏ với nước sôi, rồi chia cho mọi người mỗi người một ly uống để giải độc. Sau đó, tôi đi về văn phòng, đi được nửa đường thì nghe thấy ở cổng lớn có người bấm chuông, tôi liền đi ra để mở cổng, sau đó thì tôi hoàn toàn mất hết tri giác, cho nên cũng không nhớ bản thân được đưa đến bệnh viện như thế nào nữa.

Tình hình sau đó, là sau khi mở cuộc họp kiểm điểm tôi mới biết được. Lúc đó mọi người ở trong liêu phòng tìm ra tôi, lúc được tìm thấy là tôi đang ngồi nơi cửa nhà tắm, hai mắt trợn trừng, họ đẩy tôi, lay tôi và gọi tên tôi, nhưng đều không có phản ứng. Họ bèn bế tôi lên xe cứu thương. Ở trên xe, nhân viên cứu hộ thấy hai mắt tôi trắng dã, miệng trào bọt mép, liền nhanh

chóng dùng ống dưỡng khí cứu tôi. Vừa đến bệnh viện họ liền đưa tôi vào phòng cấp cứu, sáu người đàn ông chia nhau đè lên tứ chi và thân thể, để súc ruột cho tôi, tiến hành các biện pháp cấp cứu soi ruột…, đồng thời bác sĩ nói tôi ít nhất phải nằm bệnh viện từ hai đến ba ngày để họ theo dõi.

Tám giờ rưỡi tối hôm đó, cư sĩ Trần của Pháp Giới Thánh Thành đến bệnh viện thăm tôi, hỏi tôi có đỡ chút nào chưa? Nhưng lúc đó ý thức của tôi vẫn chưa tỉnh táo, tôi nghe bà ấy nói chuyện với tôi, nhưng trong đầu tôi chỉ hiện lên một dây chữ, tôi thực sự không thể nào hiểu được nó đại biểu cho ý nghĩa gì. Mãi cho đến sáng sớm hôm sau, Cathi (tức Sư Cận Hoan nay đã xuất gia) ở bên cạnh chăm sóc tôi, tôi hỏi cô ấy mấy giờ rồi? Cô ấy nói: “Sắp bốn giờ rồi”. “Ồ! Vậy thì tôi phải dậy đi công phu sáng.” Thế là vội vã tìm áo cà sa, sau khi đắp ca sa xong, tôi nằm trên giường tụng

công phu sáng, tụng thời khóa sáng xong năm giờ, theo thời gian biểu của Pháp Giới Thánh Thành thì vào thời điểm đó, phải là đang niệm Chú Lăng Nghiêm, cho nên tiếp theo tụng chú Lăng Nghiêm, đợi lúc sau khi tôi đọc xong ba biến chú Lăng Nghiêm như thường lệ, tôi mới hoàn toàn tỉnh táo lại, biết mình ở trong bệnh viện, là vì trúng độc mới được đưa đến.

Lúc đó đột nhiên tôi nghĩ đến trong Kinh Lăng Nghiêm nói đến một đoạn văn về lợi ích trì tụng Chú Lăng Nghiêm: "Chúng sanh đời mạt pháp, nếu có người có thể tự trì tụng, hoặc dạy người trì tụng, nên biết chúng sanh trì tụng như vậy, lửa không thể thiêu đốt, nước không thể nhận chìm, độc lớn độc nhỏ đều không thể xâm hại. Như vậy thậm chí long thiên quỷ thần, thổ thần ma quỷ, tất cả ác chú, đều không thể gần, tâm được chánh thọ, tất cả bùa chú, ma thuật thuốc độc, vàng độc bạc độc, cỏ câu rắn rết, vạn vật độc khí, vào

miệng người này, đều thành vị ngọtcam lồ."
Biết Chú Lăng Nghiêm có năng lực giải độc, lại liên tưởng đến việc tối hôm qua Cathi cứ bắt tôi uống nhiều nước, vào nhà vệ sinh nhiều, thế là tôi ngồi xếp bằng lại, bắt đầu trì tụng Chú Lăng Nghiêm. Bắt đầu từ 5 giờ sáng cho đến 7:30, hai tiếng đồng hồ, tôi vừa trì tụng, vừa uống nước, tổng cộng uống đến mấy ly nước lớn, quả nhiên bắt đầu muốn vào nhà vệ sinh, cứ chạy ra chạy vào mấy lần như vậy, đại tiện đã thấy màu đen, tiểu tiện xuất hiện màu đỏ. Đến 8 giờ, tôi cảm thấy thân thể mình đã hồi phục được tám, chín phần rồi, lại nghĩ đến tiền thuốc thang rất đắt, cho nên tôi muốn xin phép ra bệnh viện. Thế là lúc bác sĩ bước vào phòng bệnh, tôi tươi tỉnh mỉm cười, dáng vẻ tỏ ra nhanh nhẹn, khỏe mạnh; bác sĩ sau khi xem xong, liền đồng ý để cho tôi xuất viện. Lái xe trở về Pháp Giới Thánh Thành, thì đã sắp đến giờ lễ rồi. Bởi vì những bạn đồng tu bị

trúng độc khác đều còn lưu lại trong bệnh viện, cho nên mọi người vô cùng bận rộn, tôi lúc đó trở về vừa lúc giúp được việc – làm Duy na cúng ngọ vậy!

Trải qua việc lần này, có mấy điểm chính khiến tôi cảm xúc rất sâu sắc, ở đây chia sẻ với quí vị cùng thưởng thức vậy:

1. Năng lượng của đại chúng trong đạo tràng cùng tu thật không thể nghĩ bàn. Chúng tôi ngày ngày không ngừng thực hành hai thời khóa sáng tối cho đến những thời khóa khác trên chánh điện, ngày tháng lâu dần sẽ trở thành đồng hồ sinh học của bản thân – lúc nào đó tự nhiên sẽ đi làm việc đó, cho dù bản thân đang trong cơn hôn mê, cũng sẽ có ý thức đi làm, thì tự nhiên, trong lúc sanh mạng nguy cấp sẽ âm thầm tự cứu được mạng mình.

2. Thể hội được công đức diệu dụng của Chú Lăng Nghiêm một cách sâu sắc.

Phật Đà đích thực là một vị "nói lời chân thật, nói lời như thật", không chỉ là đạo lý của Kinh Lăng Nghiêm như vậy, Đức Phật dạy mỗi một pháp đều không nói lời hư dối với chúng sanh, chỉ cần như pháp như luật tu trì theo giáo pháp, tự nhiên có thể gặp hung hóa kiết, gặp nạn hóa lành,Bồ Đề được tăng trưởng.

3. Trong ba người trúng độc lần này, có người gặp phải quỷ vô thường, cho nên kinh nghiệm lần này thật có thể nói là chết đi sống lại, cũng khiến cho chúng tôi cảm nhận sâu sắc sự vô thường của sanh mạng. Thế giới Ta Bà này thực sự không phải là nơi có thể lưu luyến, nghĩ nghĩ xem: cho dù trong đạo tràng, nơi này mọi người cho rằng là nơi an toàn nhất, thức ăn là rau cải, củ, tự mình trồng trọt đáng tin cậy nhất (ghi chú: tên thực vật

gây trúng độc lần này gọi là “mạn đà la”, là một loại rau dại có độc tính rất mạnh, bề ngoài rất giống với những loại rau bình thường khác, cho nên nếu không cẩn thận sẽ dễ hái lầm về làm thức ăn), song cũng có thể phát sanh sự nguy hiểm đến tánh mạng nghiêm trọng như vậy, cho nên mọi người vẫn phải nhanh chóng chăm chỉ tích góp tư lương vãng sanh, cầu sanh cực lạc Tịnh độ mới là con đường rốt ráo nhất.

15. Đến Học Chú Lăng Nghiêm

Muốn học Chú Lăng Nghiêm, trước tiên cần phải có chánh tri chánh kiến, đây là điều vô cùng cần kíp!

Rich Sloger

Trong quyển một của Kinh Lăng Nghiêm, Hòa Thượng Tuyên Hóa có đề cập đến việc Đại Sư Trí Khải của tông Thiên Thai đã lập nguyện cầu được thấy Kinh Lăng Nghiêm: “Lúc Đại Sư Trí Khải biết Kinh Lăng Nghiêm tại thế, ngài cảm động

mặt hướng về tây mà lạy, hy vọng có một ngày được thân gần học hỏi bộ kinh này. Ngày ngày ngài hướng về tây lễ lạy, và lễ lạy như thế trong suốt mười tám năm, nhưng cuối cùng vẫn không có duyên thấy được!" Cho nên, chúng ta không thể thờ ơ xem thường, mà nên phụng trì kinh này, lợi dụng mọi cơ hội để đọc Kinh Lăng Nghiêm, tụng Chú Lăng Nghiêm.

Trong tu hành, đọc Kinh Lăng Nghiêm và niệm Chú Lăng Nghiêm đều được xem là thời khóa phụ, bổ sung thêm, mà mục đích tối hậu là khiến cho sáu căn của chúng ta (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý) đình chỉ việc hướng ra bên ngoài, để thấy được bản lai diện mục của chúng ta, đạt đến Lăng Nghiêm Đại Định. Trong sách Khai Thị của Hòa Thượng Tuyên Hóa có một thiên tên là "Đại Biểu Của Chánh Pháp," đề cập đến các đặc điểm và các phương pháp không thể nghĩ bàn trong việc tu trì kinh và chú. Ở đây, tôi chỉ mong rằng

những chia sẻ về kinh nghiệm học Chú Lăng Nghiêm của riêng tôi có thể trợ giúp được phần nào cho người khác trong việc học Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm.

Trong quyển thứ nhất của Kinh Lăng Nghiêm, Hòa Thượng trích dẫn kệ tụng của Lục Tổ Đại Sư và Đại Sư Thần Tú, nhấn mạnh quyền pháp tu tâm, cho đến sự tất yếu chứng đắc Vô Sanh Pháp Nhẫn của tự tánh vốn trí tuệ.

Kệ tụng của Đại Sư Thần Tú là:

Thân là cây bồ đề,
Tâm như đài gương sáng,
Giờ giờ siêng quét dọn,
Chớ để vướng bụi bặm.

Ngài muốn chúng ta không ngừng tu hành, luôn luôn quét dọn tự tâm cho sạch sẽ, làm cho nó không dính mảy bụi nào cả.

Lục Tổ Đại Sư viết đối lại:

Bồ đề vốn không cây,

Gương sáng cũng không đài,

Xưa nay không một vật,

Ở đâu vướng bụi trần.

Lúc một niệm không sanh, thì Phật tánh và Tam Ma Địa sẽ hiển hiện. Nếu mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý của quý vị phát động, giành được quyền khống chế rồi, thì giống như bầu trời quang đãng mà tức thì bị mây đen bao phủ vậy.

Vì thế, lúc tu hành, chúng ta thường xuyên "giờ giờ siêng quét dọn cái tâm này," đồng thời phải khai phát trí tuệ vốn có của chính mình. Làm việc thiện, tu hạnh chánh là ngoại pháp giúp chúng ta tịnh tâm, ngoài ra, những việc như niệm Chú Lăng Nghiêm và học Kinh Lăng Nghiêm, thì càng vi diệu hơn rồi, chúng có thể giúp chúng ta nhận thức và khai phát trí tuệ vốn có của chính mình.

Tu hành trí tuệ vốn có, cũng bao gồm trong rất nhiều pháp tu hành khác. Ví dụ,

-trong Đại Bi Sám Nghi có câu kệ: “Hiện tiền nhất tâm, thượng đẳng Phật tâm, hạ đồng hàm thức…”
-trong Tâm Kinh cũng có chép: “… thị chư pháp không tướng,… thị cố không trung vô sắc, vô thọ tưởng hành thức, vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý…”
-Lúc quy y Tam Bảo, lời kết của kệ sám nguyện là: “phục bổn tâm nguyên, cứu cánh thanh tịnh”.
Những pháp tu hành này, mỗi mỗi đều chỉ thị chúng ta nên dùng Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm để tu tự tánh chân thật của mình – Lăng Nghiêm Đại Định.
Trước khi học Chú Lăng Nghiêm, trước hết tôi nghiên cứu xem mục đích của việc niệm chú này là gì. Tuy tôi từng có kinh nghiệm nhiều lần dẫn chúng niệm Chú Lăng Nghiêm, nhưng đối với tính quan trọng của nó, tôi không hiểu rõ lắm, cũng không cảm thấy nhất thiết phải nghiên cứu, quan niệm này mãi cho đến khi đọc bài “Đại Biểu

Của Chánh Pháp" trong sách Khai Thị của Hòa Thượng, trong tôi mới có sự chuyển biến. Trong bài văn đó có chép rằng:

"Giả như trên thế giới vẫn còn có một người biết đọc Chú Lăng Nghiêm, thì yêu ma quỷ quái đều phải lẩn trốn hết. Nếu như không có một người nào biết tụng Chú Lăng Nghiêm nữa, lúc đó những yêu ma quỷ quái này sẽ xuất hiện hưng thạnh ở đời, muốn làm gì thì làm, hoành hành không kiêng nể, nhưng chẳng có ai biết được mặt mũi thực sự của chúng ra sao!"

Muốn học Chú Lăng Nghiêm trước hết cần phải kiến lập chánh tri chánh kiến, để mở đường cho việc tu hành sau này, đây là điều vô cùng quan trọng. Cá nhân tôi đã từ việc quy y Tam Bảo, thọ trì Năm Giới mà hạ thủ; tôi cũng đón nhận kiến nghị của người khác: trước khi học Chú Lăng Nghiêm, cần phải học Chú Đại Bi, Mười Tiểu Chú và Tâm Kinh.

Lúc tôi đến chùa lần đầu tiên là lúc các pháp sư đang tụng Chú Lăng Nghiêm, tôi nhìn trong bản tụng mà đọc theo, cảm thấy rất khó mà theokịp. Về sau, tôi bèn đọc qua bản tụng trước, để tiện cho lúc trì tụng có thể theo kịp. Thế nhưng khi vừa bắt đầu tụng niệm, tôi đã thấy mờ mịt không biết đường nào mà lần rồi, ngay cả người ta đang tụng đến trang nào tôi cũng không rõ nữa. Tham gia tụng niệm như vậy đến mấy lần, thì tình trạng mới cải thiện được chút đỉnh–tôi đã có thể phân biệt được những chỗ chú âm lập lại. Khi có một chú âm nào đó xuất hiện, tôi liền lật đến trang có chương tiết tương ứng để đợi, một khi nghe tiếng tụng niệm đến đó, tôi liền tiếp tục hướng đến trước để nghe âm phân biệt vị trí. Theo đó có thể biết được chú âm càng ngày càng nhiều hơn, đối với năm hội của Chú Lăng Nghiêm, cuối cùng tôi cũng đã tụng được mạch lạc trôi chảy rồi. Đến bây giờ, tôi niệm tụng cũng đã theo kịp được tự

nhiên, không thành vấn đề nữa.

Đồng thời, thêm vào đó, tôi cũng ở nhà nghe băng ghi âm của chú này, ghi lại cách phát âm chú ngữ ra để giúp cho việc học thuộc lòng, tôi cứ như vậy mà từng âm từng âm bắt đầu học thuộc. Một khi học đến một câu mới nào, tôi lại đọc ôn lại từ câu đầu tiên cho đến câu đó, như vậy có lợi cho việc tạo nên ngữ điệu tụng niệm, và có thể ghi lại ấn tượng sâu hơn đối với chú âm đã học được.

Thế nhưng, thực hành như vậy được một thời gian, thì tôi bắt đầu cảm thấy gặp khó khăn. Tiến độ dường như chậm quá, và làm không được tốt lắm, cũng là tôi tự gây áp lực cho chính mình. Muốn học thuộc chú ngữ cần thời gian lâu quá, tôi không nghĩ tôi có thể học thuộc được. Tuy tôi không có ý định muốn buông bỏ, nhưng khổ nỗi là tôi không biết mình nên bắt tay từ đâu. Lúc đó, tôi tự cho rằng mỗi ngày tụng Chú Lăng Nghiêm

mới quan trọng, thuộc nhiều thuộc ít không thành vấn đề. Tôi chỉ mong mỗi ngày tụng chú cho thật tốt, rồi đem công đức hồi hướng cho tất cả chúng sanh hữu tình thời mạt pháp, tôi không còn bận tâm đến việc học thuộc được nhanh hay chậm nữa! Bởi vì hai điều này bất luận là học thuộc cũng được, hoặc đọc theo băng ghi âm cũng được, cũng đều là tụng niệm như nhau thôi mà! Vừa chuyển niệm như vậy, tôi liền cảm thấy nhẹ nhàng, thảnh thơi rất nhiều, tốc độ học tập trái lại còn nhanh hơn trước.

Ngày ngày như vậy tôi vừa đọc vừa tụng trải qua được một, hai năm thì tôi bắt đầu có thể buông bỏ bản gốc, đọc thuộc làu Chú Lăng Nghiêm được.

Thậm chí tôi còn tham gia pháp hội tụng chú ở chùa, và trong những trường hợp khác, tôi lắng nghe người khác tụng niệm, cũng giúp ích đối với việc học tập. Có những lúc, đối với việc pháp sư trong chùa tụng nhanh như thế, khiến cho tôi khó

mà theo kịp, rồi luôn cảm thấy khó khăn. Sau đó, tôi mới hiểu rằng tụng niệm vẫn là một kiểu lưu động tự nhiên, tiết tấu nhanh có lợi cho việc duy trì âm luật, tụng chậm thì dễ khiến cho tâm thức khởi động.

Thời đại ngày nay, không biết bao nhiêu việc nhỏ nhặt hằng ngày, đưa đẩy chúng ta đi vào con đường sai lầm, mê mất bản tánh, sáu căn bận rộn truy cầu và phan duyên. Tuy chúng ta làm thiện, nhưng tự tánh trí tuệ lại rời xa chúng ta. Hiện tại là lúc học Kinh Lăng Nghiêm, vì Chú Lăng Nghiêm đích thực có thể giúp chúng ta trở về với bản tánh chân như vốn có của tất cả chúng sanh. Khởi đầu của Chú Lăng Nghiêm vẫn là lúc Tôn Giả A Nan sắp bị phá giới, Đức Phật mới nói ra. Tôi hy vọng học Kinh Lăng Nghiêm, niệm Chú Lăng Nghiêm có thể cứu độ tất cả chúng sanh, và khiến cho chúng ta trong thời kỳ mạt pháp bất thường có thể tu hành tăng thượng.

Phần Thứ Ba: Hỏi Đáp

Hỏi: Có một vị pháp sư nói với đồ chúng của ông ấy rằng, không được trì Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi, bởi vì trì chú có thể khiến cho thiên ma ngoại đạo sanh tâm sợ hãi, đây là việc trái với tâm từ bi, cho nên vị pháp sư này dạy tín đồ của ông ta là bất kỳ kinh điển nào cũng không được dùng, cũng không được xem, không cần xem, chỉ cần nhất tâm niệm A Di Đà Phật là được rồi.
Hòa Thượng: Nếu nói người niệm chú là không có tâm từ bi, thế thì Phật đã không nói Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi, để khiến cho các đệ tử giảm thiểu tâm từ bi!

Hỏi: Có vị pháp sư nói, phụ nữ đang mang thai mà tụng Chú Lăng Nghiêm thì sẽ bị sẩy thai, có đáng tin hay không?

Hòa Thượng: Chỉ toàn là nói xằng nói bậy!

Hỏi: Có người nói, trì tụng Chú Lăng Nghiêm nhất định phải trước năm giờ sáng là tốt nhất, có phải như vậy không?
Hòa Thượng: Bất kỳ thời điểm nào quý vị có thể trì tụng thì lúc đó luôn là năm giờ sáng.

Hỏi: Vì sao lúc trì Chú Đại Bi hoặc Chú Lăng Nghiêm, con thường cảm thấy bị nhức đầu, chóng mặt, hoặc cảm thấy thân thể bị lay động, phát lạnh run?
Hòa Thượng: Trong tâm quý vị có tà ma, cho nên trì Chú Đại Bi không còn linh nữa.

Hỏi: Có người nói, tụng Chú Lăng Nghiêm thì phải tụng trước bảy giờ sáng, xin hỏi sau bảy giờ sáng có thể tụng hay không?
Hòa Thượng: Ở đây bây giờ là mấy giờ ở Mỹ thì

tôi không biết; mà bảy giờ ở Mỹ và bảy giờ ở Đài Loan lại không giống nhau, làm sao bây giờ?

Hỏi: Vì sao một số những học giả học Phật lại nói Kinh Lăng Nghiêm là giả?

Hòa Thượng: Bởi vì trong kinh nói thật quá, nói triệt để về lỗi của người ta quá, khiến cho yêu ma quỷ quái không thể che giấu thân phận,phải lộ nguyên hình, nên họ không thể không nói Kinh Lăng Nghiêm là giả! Nếu nói kinh là thật, thứ nhất là họ làm không được, họ không thể tuân giữ Bốn Loại Thanh Tịnh Minh Hối, cũng không thể tu 25 viên thông!

Hỏi: Ủng hộ Kinh Lăng Nghiêm, trì Chú Lăng Nghiêm tức là chánh pháp, một ngày nên trì mấy lần Chú Lăng Nghiêm là được?

Hòa Thượng: Quý vị muốn trì bao nhiêu lần thì trì bấy nhiêu lần!

Hỏi: Hiệu dụng của Chú Lăng Nghiêm là như thế nào?
Hòa Thượng: Khai mở trí tuệ. Muốn Phật Pháp được hưng thạnh, trường tồn, thì trước hết là phải học Kinh Lăng Nghiêm; còn muốn đấu với Diêm Vương thì phải trì Chú Lăng Nghiêm trước nhất!

Hỏi: Tu như thế nào để được vô lậu?
Hòa Thượng: Hãy trở về đọc Kinh Lăng Nghiêm nhiều hơn!

Hỏi: Nhiều người nói rằng Chú Lăng Nghiêm có lực sát thương rất mạnh, nếu trì Chú Lăng Nghiêm để trị bệnh, chẳng phải là không được từ bi hay sao?
Hòa Thượng: Chú là dùng để điều giải, không phải để sát sanh. Không có tâm từ bi thì làm sao có thể trì chú được?

Hỏi: Có thể dùng bất kỳ một câu nào đó trong Chú Lăng Nghiêm để trị bệnh không?
Hòa Thượng: Đối với một số người nào đó thì không thể được, trái lại còn rước thêm phiền phức.

Hỏi: Chúng ta có phương pháp gì có thể chuyên tâm trì tụng vỏn vẹn một câu chú mà thôi? Câu chú này phải tụng trì bao nhiêu lần? Như là niệm "Đột Tất Phạt…" chẳng hạn; hoặc là …
Hòa Thượng: Tại sao lại chỉ tụng trì một câu mà thôi? Đây không chỉ là niệm một câu, mà chính là từng đoạn từng đoạn; quý vị chỉ niệm một câu thì không thể được. Câu này và câu trước, câu sau có mối quan hệ liên đới với nhau, quý vị không thể chỉ niệm một câu này được. Mỗi một câu có ý nghĩa của mỗi một câu, nhưng cũng nhất quán với câu trước câu sau, từng đoạn nhỏ từng đoạn nhỏ vậy. Nếu quý vị muốn nghiên cứu Chú Lăng

Nghiêm, thì phải hiểu được tầng thứ, từ câu nào đến câu nào là một đoạn, mới thực sự được coi như là đã hiểu rõ vậy.

Hỏi: Sư phụ nói câu "Tát Đát Đa Bát Đát La" này có thể minh tâm kiến tánh, có thể hàng phục thiên ma ngoại đạo, nhưng cần phải hiểu, rốt cuộc thì phải dùng như thế nào?

Hòa Thượng: Ví dụ quý vị học võ thuật, thì trước tiên là phải học công phu cho tốt, mới có thể dùng đao, dùng thương, đối địch với ngườikhác; chứ không thể chỉ xem người ta tập mấy chiêu quyền cước Thiếu Lâm, cho rằng rất hay, tưởng mình là "thiên hạ vô địch," có thể đánh khắp thiên hạ, không có đối thủ nào địch nổi! Bản thân mình một ngày cũng chưa học qua, quý vị xem mấy chiêu thì đã vội nói rằng tôi biết rồi!Quý vị vốn không có căn bản kìa! Chú Lăng Nghiêm cũng như vậy, quý vị còn chưa niệm mà đã muốn

vận dụng, làm sao mà vận dụng cho được?

Hỏi: Làm thế nào để phân biệt tà chánh của đạo lộ, bàng môn tả đạo và yêu ma quỷ quái?

Hòa Thượng: Chúng ta nên học Kinh Lăng Nghiêm, niệm Chú Lăng Nghiêm. Kinh Lăng Nghiêm chính là tấm "kính chiếu yêu," làm cho bàng môn tả đạo, yêu ma quỷ quái không thể che giấu hình dạng. Có thể trì Chú Lăng Nghiêm, thì có thể hàng phục thiên ma ngoại đạo, cho nên có thể gặp được Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm là một việc rất may mắn.

Hỏi: Người bị ma nhập, nếu có thể niệm Chú Lăng Nghiêm, thì ma có bỏ đi hay không?

Hòa Thượng: Nếu quý vị có thể niệm Chú Lăng Nghiêm, thì ma gì cũng phải bỏ đi cả; nhưng quý vị cần phải giữ tâm cho chuyên nhất mà niệm. Nếu quý vị có thể chuyên nhất tâm để niệm,

không khởi vọng tưởng, không có tâm tham, thì ma gì cũng sẽ tránh xa quý vị.

Hỏi: Dùng chú như thế nào để đối phó với ly mị võng lượng?

Hòa Thượng: Phép thuật của ngoại đạo, yêu ma quỷ quái, có lúc làm cho quý vị bị nhức đầu, đau răng, đau mắt, hoặc có thể khiến cho quý vị không thể cất bước được, bị chóng mặt, phát cuồng, nói năng xằng bậy. Lúc đó quý vị tụng chú này thì có thể phá được phép thuật của họ,khiến phép thuật của họ không còn linh nghiệm nữa. Tôi hoàn toàn không phải bảo quý vị vô cớ đi đối phó với ly mị võng lượng. Nếu ngày ngày trong tâm quý vị có ly mị vọng lượng, thì cho dù không có ly mị võng lượng đi nữa, thì quý vị cũng sẽ chiêu cảm, vời họ đến. Trong tâm quý vị đã đưa thiệp mời cho họ, nói: “Ồ! Ly mị võng lượng, mời quý vị hãy mau đến đây, tôi có chú

thuật có thể đối phó với quý vị đây!" Đó là làm việc vô ích!

Hiểu được Chú Lăng Nghiêm, là nói rằng một khi có người gặp phải vấn đề gì, thì quý vị có thể dùng chú này để phá phép thuật gây ra vấn đề đó, chứ không phải bảo quý vị ngày ngày đi phá. Làm gì có nhiều ly mị võng lượng để cho quý vị ngày ngày đi phá như vậy chứ? Bất luận ly mị võng lượng gì, phép thuật gì, hễ gặp phải chú này, thì khí của họ đều bị phân tán hết, bỏ chạy hết, không còn tác dụng nữa. Trong tâm quý vị đã mời ly mị võng lượng tới trước rồi, thì đương nhiên là thứ gì họ cũng có.

Tâm chú tâm chú, chính là trong tâm quý vị phải có chú, phải sạch sẽ, thanh tịnh, cái gì cũng không có cả, thì đến lúc cần dùng tự nhiên sẽ có linh nghiệm. Thọ trì chú không phải là để hàng phục yêu ma quỷ quái. Điều này giống như trì tụng Chú Đại Bi, chính là niệm, lâu dần như vậy,

không niệm mà lại tự niệm, tự nhiên có một năng lực của chú đến hộ trì quý vị. Thậm chí đến lúc, quý vị tụng chú hay không tụng chú thì cũngđều có cảm ứng, bởi vì lúc bình thường quý vị đã tu trì rất tốt, cho nên lúc cảnh giới đến, tự nhiên được giải quyết dễ dàng, mau chóng, vấn đề gì cũng không còn nữa!

Ghi Chú:

Ba la di: (Parajika) Là một trong những giới cụ túc mà tỷ khưu, tỷ khưu ni phải giữ. Người tu hành nếu phạm giới này thì không có phần trong đạo quả; bị giáo đoàn trục xuất, không được ở chung với tăng; sau khi chết bị rơi vào địa ngục. Bốn tội ba la di của tỷ khưu giới (tứ khí) và tám tội ba la di của tỷ khưu ni giới (bát khí) gọi chung là bốn nặng tám nặng (tứ trọng, bát trọng). (Phật Quang Đại Từ Điển, trang 207)

Tội tứ khí: hoặc gọi là tứ ba-la-di, bốn tội nặng nhất trong phái Tỳ-khưu: 1) Dâm dục, 2) Sát sanh, 3) Thâu đạo, 4) Vọng ngữ. Vị nào thọ giới Tỳ-khưu rồi mà phạm bốn tội ấy thì bị khai trừ vĩnh viễn ra khỏi Phật Pháp.

Tội bát khí: hoặc gọi là bát ba-la-di, tám tội nặng nhất trong phái Tỳ-Khưu-ni: 1) Dâm dục, 2) Sát sanh, 3) Thâu đạo, 4) Vọng ngữ, 5) Ma xúc giới, 6) Tâm sự thành trọng giới, 7) Phú tàng tha trọng giới 8) Tùy thuận bị cử Tỳ-Khưu giới. Vị nào thọ giới Tỳ-Khưu-ni rồi mà phạm tám tội ấy thì bị khai trừ vĩnh viễn ra khỏi Phật Pháp. (Yếu giải Kinh Thủ Lăng Nghiêm quyển 7, trang 394 của Hòa Thượng Thích Từ Quang)

Ngũ Vô gián nghiệp: Năm nghiệp chiêu cảm quả khổ ở địa ngục Vô gián. tức chỉ cho năm tội nghịch (Ngũ nghịch tội): 1) Giết mẹ, 2) Giết cha,

3) Giết A la hán, 4) Phá hòa hợp tăng, 5) Làm cho thân Phật chảy máu. (Phật Quang Đại Từ Điển, trang 3522)

 **Tải Chú Lăng Nghiêm .PDF**

 Download **zip**



www.kinhlangnghiem.wordpress.com

www.bothiphap.blogspot.com



KINH LĂNG NGHIÊM - LÊ ĐÌNH THÁM - ĐỌC ⇱

☸ KINH LĂNG NGHIÊM - LÊ ĐÌNH THÁM ĐỌC ☸

TẢI VỀ MÁY MP3 Download MP3

☸ KINH LĂNG NGHIÊM - THÍCH DUY LỰC ☸

TẢI VỀ MÁY MP3 Download MP3

KINH THỦ LĂNG NGHIÊM - THÍCH DUY LỰC PDF

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 01

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 02

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 03

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 04

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 05

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 06

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 07

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 08

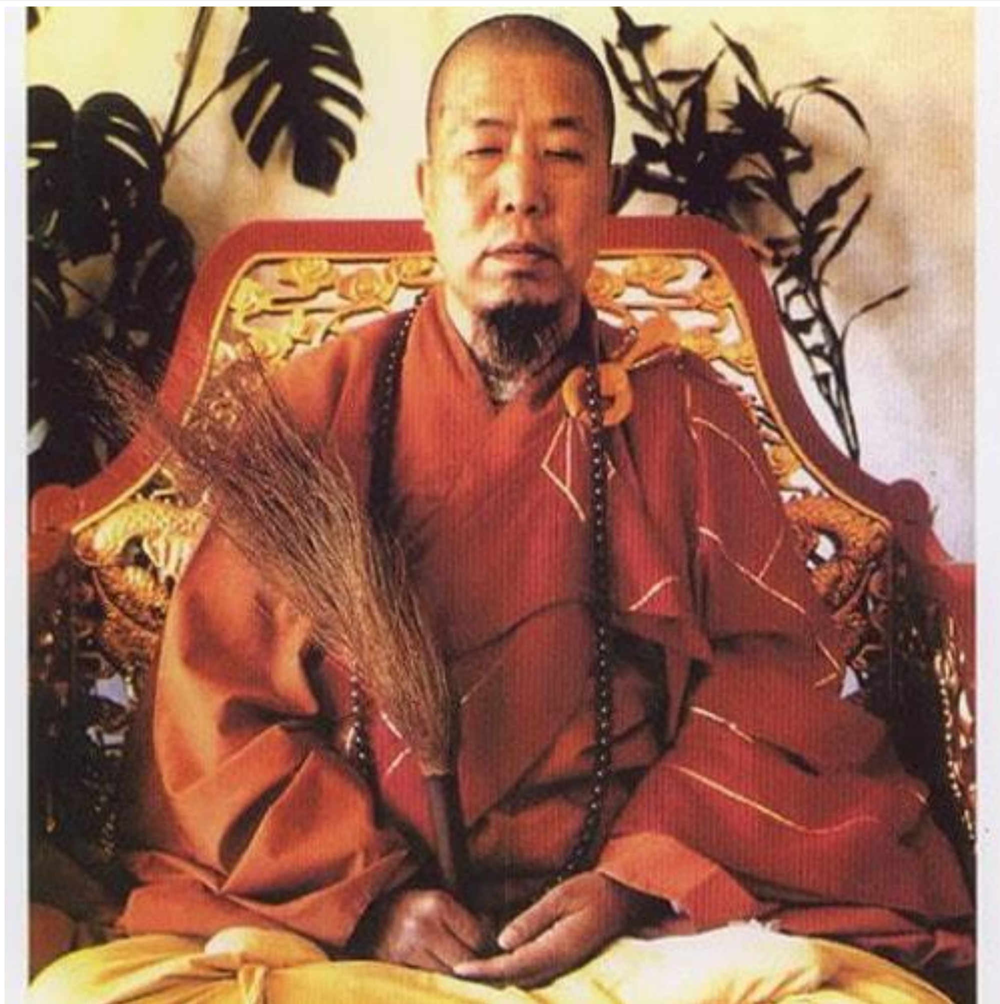
➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 09

➔ Đọc Kinh Lăng Nghiêm Quyển 10



GIẢNG GIẢI KINH LĂNG NGHIÊM -
Hòa Thượng Tuyên Hóa PDF





➔ TỨ CHỦNG THANH TỊNH MINH HỐI

KINH LĂNG NGHIÊM - QUYỂN 01


INTERNET
ARCHIVE

Tứ Diệu Đế

➤ KINH PHÁP BẢO ĐÀN - LỤC TỔ HUỆ NĂNG

➤ ẤN QUANG ĐẠI SƯ

➤ KINH TỨ NIỆM XỨ

➤ 8 QUYỂN SÁCH QUÝ

➤ KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

MÁY NGHE PHÁP MP3 ONLINE

NGHE PHÁP MP3 TRỰC TUYẾN

KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT BỔN NGUYỆN

KINH ĐỊA TẠNG

KINH THỦ LĂNG NGHIÊM

KINH LĂNG NGHIÊM

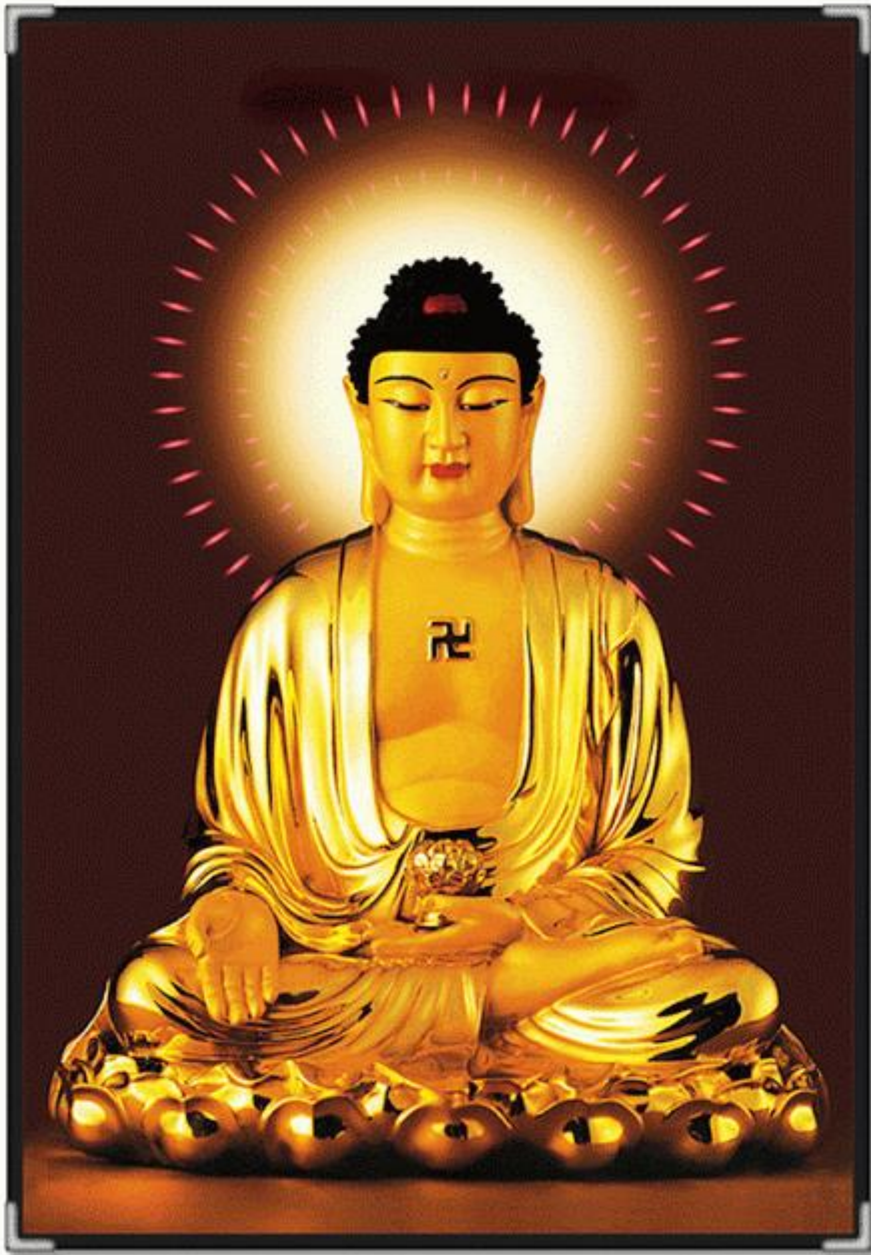
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

Kinh Pháp Hoa

KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

KINH HOA NGHIÊM MP3

Kinh Hoa Nghiêm



KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

KINH KIM CANG

BỒ ĐỀ ĐẠT_MA

THIỀN SƯ THÍCH DUY LỰC

bothiphap.blogspot.com

Tam Vô lậu học Giới Định Huệ

TỨ HOẰNG THỆ NGUYỆN

Nguyện đem công đức này trang nghiêm Phật Tịnh Độ
trên đền bốn ân nặng dưới cứu khổ ba đường
nếu có ai thấy nghe đều phát tâm Bồ Đề
hết một báo thân này đồng sanh về Cực Lạc.

□ Website : mayngheph ap.wordpress.com

Người Sáng Lập (ĐẶNG VĂN QUÝ 17/03/1991)
Đệ Tử Pháp Danh ; Thiện Đức